

chiếc vé vào cổng thiên đường xanh

Quế Hương



Chiếc Vé Vào Cổng Thiên Đường Xanh

Tác giả: Quế Hương

Nhà xuất bản: Nxb Trẻ

Ngày phát hành: 06/2009

Số trang: 248 trang

Vua lũ đồ chơi

(Giải nhì cuộc thi Sáng tác thơ truyện trẻ em do Ủy Ban Bảo Vệ và Chăm Sóc Trẻ Em Việt Nam, Unicef Việt Nam, Hội Nhà văn Việt Nam phối hợp tổ chức năm 1996-1997)

Nó chưa hề xuống vườn. Đơn giản vì nó đi lại khó khăn, chỉ lết là giỏi. Cầu thang lại có cửa, cài then phía ngoài. Thế giới đối với nó thu hẹp trong căn phòng khoảng 20m², nơi mẹ cha nó buồn bã thu giấu một sản phẩm bị hỏng, một hình hài con người mà chẳng ra người.

Những ngày nắng ráo, cửa sổ được mở, màn được vén, nó ngời ngó xuống vườn và một nỗi khát khao mơ hồ trào dâng trong nó, vỡ tung thành chuỗi âm thanh nhọn hoắt, xé toang màu nắng. Ai nghe cũng phải bật tai lại.

Mỗi ngày mẹ nó ghé nó đúng năm phút vào buổi sáng và để lại mùi nước hoa vàng vắt chóng mặt. Cha nó ghé buổi tối, nồng nặc mùi bia. Còn vú Năm ghé ban ngày, vú tỏa mùi xà phòng. Tất cả mọi người đều có mùi gì đó.

Nó có nhiều đồ chơi. Dường như cha mẹ nó tin rằng đồ chơi cứu vãn sự bất hạnh của nó. Toàn đồ chơi đắt tiền – một rừng thú thủy tinh, sứ và nhồi bông. Một ngăn xe điện, tàu hỏa, máy bay chạy pin hoặc điều khiển từ xa... Chủ nhật, vú Năm tắm cho thú thủy tinh và sứ. Chúng vung vẩy trong nước cho đến khi thịt da óng ánh ngời ngời rồi bước ra tắm nắng cho khỏi còi xương. Sau đó, vú chải lông cho thú nhồi bông. Gấu, cọp, sư tử... đều lim dim mắt khi vú lướt cái lược bé xíu trên bộ lông đủ màu của chúng. Rồi tất cả vào tủ. Cả thế giới tràn đầy âm thanh, màu sắc, sức sống trên trang sách trở nên im lìm, bất động trong tủ kính. Ở đó, hổ giống mèo, gấu giống chó, chim giống gà... tất cả đều buồn thiu và bất lực.

Một ngày, mẹ về quê đem lên một thằng bé đen trùi trùi, tóc khét nắng, người quắt queo. Nó không ngừng cựa quậy trong bộ đồ mới. Nó có mùi lá cây. Mẹ giới thiệu:

– Đây là thằng Đẹt. Từ nay nó chơi với con cho có bạn!

Thằng Đẹt kinh hoàng nhìn nó:

– Nhưng tui sợ ảnh lắm! Giống như ông kẹ! Thằng Đẹt nhớ nhà khóc mãi. Nó không chịu mặc áo, cũng không biết uống sữa. Nó ở trần, trèo tuốt lên cái cây cao nhất ngó hướng về quê nhà. Cây dừa ấy lại ở ngay trước cửa sổ phòng nó, chỉ cách vài tay. Con khỉ trên cây giương mắt ngó nó:

– Đầu đừng chi trong mà bụi rứa?

– ...

– Răng còn bé mà lưng còng rứa?

– ...

– Răng không xuống đây chơi? Ở trong hộp hoài chán chết!

Nó im lặng. Chưa ai hỏi nó như thế. Trong tấm cửa kính mờ đục hiện ra một cái đầu quá cỡ, ngoẹo trên cái cổ khẳng khiu. Tấm thân oằn xuống như không mang nổi sức nặng của bất hạnh. Sáng đó, dầu trời mát mẻ, người ta cũng nghe tiếng hét. Tiếng hét lạnh lốt xuyên thẳng vào nỗi nhớ nhà của thằng Đẹt khiến nó rùng mình. Nó bám chặt vào thân cây dừa như sợ tiếng hét hất nó xuống đất. Hét xong, thằng đầu to há miệng thở. Nom nó quá buồn thảm và thằng Đẹt biết nó vừa khóc. Khóc bằng tiếng hét.

Thằng Đẹt nao nao thương “ông kẹ”. Nó tụt xuống đến bên cây chuối, xé lá vắn cái kèn to rồi trèo lên cây dừa thối toe toe. Chiếc kèn lá bật lên chuỗi âm thanh vui tai. Nó quăng kèn vào cửa sổ:

– Thối đi! Đừng hét! Tui sợ lắm!

Thằng kia bỏ kèn vào miệng nhưng chỉ bật tiếng u u buồn bã. Nó vứt kèn trả.

– Không thích hả? Để tui làm thứ khác!

Xế trưa, thằng Đẹt quăng vào cửa sổ một con gà và một thằng bé bện bằng lá dừa rất ngộ nghĩnh...

Hôm sau vú Năm báo tin thằng Đẹt đã bỏ trốn về làng. Thằng đầu to ngần ngợ ngẫm hai món quà bằng lá dừa và trịnh trọng đặt vào tủ đồ chơi của nó.

Đêm ấy, trong giấc ngủ chập chờn, nó bỗng nghe tiếng huyền ảo. Tủ đồ chơi đặt tiền không chịu thằng Lá Dừa đứng cạnh. Lão Sư Tử sủ gầm lên:

– Thằng nhà quê này ở đâu ra? Người ngợm bằng lá không đáng một xu. Cả con gà lá nữa. Đuổi đi thôi! Ở với chúng thật đáng xấu hổ!

Tụi kia nhao nhao đồng ý. Bầy chó nhồi bông gồm Đốm, Mực, Vàng, Vá, Berger ngúc ngắc đầu phụ họa. Á Mèo Tam Thể bằng thủy tinh hãnh diện ngăm làn da óng ánh, trong suốt của mình ổng ẹo:

– Meo... meo... người đâu mà xấu xí!

Thằng Lá Dừa nhìn lũ đồ chơi hào nhoáng trong tủ với vẻ khinh thị:

– Tao đoán tụi bây chỉ tốt mã còn dốt đặc không biết trời trăng gì ráo! Có giỏi trả lời tao ba câu hỏi. Trả lời đúng tao đi. Trả lời sai, tao làm vua tụi mày!

– Vua ư? Còn khuya! - Cọp nhồi bông thách thức.

– Vậy nghe đây! - Lá Dừa chống nạnh hỏi - Trời màu gì?

– Dễ ẹt! Màu nâu - Thỏ xám nhanh nhẹn trả lời rồi nhìn lên nóc tủ.

– Đó là tủ, không phải trời! Đúng là ếch ngồi đáy giếng ngờ trời màu nâu!

– Thế màu gì? - Nai thủy tinh ngơ ngác.

– Màu xanh. Tao đội trời luôn tao biết. Còn đất màu gì?

Lũ thú dè dặt ngó nhau. Chúng sợ trả lời sai nữa. Thằng đầu to cũng hồi hộp. Nó chưa hề đặt chân xuống đất. Chó Berger nổi tiếng thông minh ngúc ngắc đầu suy nghĩ rồi nhìn xuống chân, đáp:

– Đất trong vắt!

– Sai nữa! Đó là mặt gương chứ không phải mặt đất.

– Chứ đất màu gì? - Chuột Túi nôn nóng. Con nó cũng ló đầu ra khỏi túi, dỏng tai nghe.

– Đủ màu. Tùy cái phủ lên nó. Có nơi xanh ngắt, có nơi đỏ quạch, có nơi trắng như tuyết...

– Ngộ nhỉ! Chắc đẹp lắm! - Lũ thú xôn xao.

– Còn đây là câu cuối cùng: Rừng là gì?

Bọn thú đồ chơi bối rối. Thằng Lá Dừa gạ ý:

– Chỗ tụi bây ở đó mà!

– Thế thì dễ ẹt! Rừng là tủ! - Gấu đen hớn hờ đáp. Lá Dừa gập người cười. Con gà bằng lá cũng đập cánh cười phành phạch “Ọ... ó... ọ... ngu ời là ngu!”.

Lá Dừa ghếch mặt:

– Đồ mất gốc! Quê quán cũng không biết. Rừng bao la, bí hiểm chứ đâu như xó tủ này. Phải cho tụi bây đi thực tế thôi!

Từ đó, thằng Lá Dừa trở thành vua lũ đồ chơi. Nó xáo trộn khoảng không gian chật hẹp, khuấy động sự im lìm. Ban đêm là ban ngày của chúng. Đúng 12 giờ khuya, Gà trống lá đập cánh gáy vang: “Ọ... ó... ọ... sáng rồi, dậy đi học thôi!”. Lũ đồ chơi lục tục dậy. Chúng leo lên chiếc tàu hỏa có sáu toa và một ống khói chạy bằng pin. Thằng Lá Dừa vừa lái tàu vừa dậm chân hát:

Đất trời mệnh mông Đi đâu chẳng được Nhưng cũng phải ghé Về nhà bú tí.

O... ó... o... meo meo... gâu gâu...

Lũ đồ chơi hào hứng phụ họa. Xe lửa chở chúng vào rừng. Trở về bao giờ chúng cũng mệt nhoài và lấm lem. Chúng gác chân lên nhau ngủ mê mệt.

Chủ nhật vú Năm tắm cho chúng. Vú càu nhàu: “Đứng trong tù sao bẩn thế này! Còn thằng bé và con gà lá này ở đâu ra? Xấu quá! Vú quăng đi nhé!”

Thằng bé lắc đầu quây quây. Nó biết đó là vua lũ đồ chơi. Vua điều khiển chúng không bằng pin, dây cót... mà bằng ý tưởng. Ý tưởng thổi sinh khí vào lũ đồ chơi lạnh lẽo, bất động, bóng ngời. Chúng trở nên tò mò, siêng năng học hỏi để trở thành chính chúng. Chim Cánh Cụt loạng choạng tập đi, cánh vẫy liên hồi, mơ tới vùng tuyết trắng. Bầy Chó nhồi bông học phát hiện kẻ gian, học yêu thương, trung thành. Chim Sơn Ca học hát để tiếng chạm trời xanh. Chuồn chuồn học bay thấp bay cao để dự báo thời tiết...

Thằng Lá Dừa là một giáo viên dạy giỏi. Nó biến kiến thức thành thơ con cóc tuốt nên rất dễ thuộc.

Mèo thủy tinh ê a:

Mì bọ, cá rán đều ngon tuyệt

Nhưng đừng đặng sau thịt chuột!

Gấu nhồi bông vừa liếm chân vừa gật gù:

Mùa hè tha hồ chén mật Rừng thơm lừng tựa lãng hoa Nhưng nhớ ngủ đông đấy nhé Bã giá chẳng có gì xơi!

Thỏ trắng vừa nhảy nhót vừa học bài. Nó thông minh nên luôn “chế biến” bài học để tăng giá trị của mình:

Trong rừng ai khôn hơn thỏ Thấy động cụp đuôi chạy ngay Trong bụi vênh râu nghĩ kế Cọp, beo, sư tử thua ngay!

Sư Tử sừ sự ái gầm lên:

Ái cha! Ta đây chúa tể

Thịt thỏ chế biến thơm ngon Bỏ ngay cái thói hợm hĩnh Kéo mà chỉ còn nhúm lông!

Căn phòng hai chục mét vuông trở thành trường học vui nhộn. Thằng bé đầu to lang thang cùng lũ đồ chơi và thuộc cả bài của chúng. Một hôm, thằng Lá Dừa xướng bài học mới:

Đất trời mệnh mông Cuộc đời ngắn ngủi Trèo lên xe lửa

Ta cùng đi thôi! Vừa học vừa chơi Để cho khỏi dốt Chớ có ngồi buồn

Đất trời bé lại.

Lũ thú đồ chơi nhao nhao hỏi bài đó dành cho ai. Lá Dừa đáp: “Cho vua của chúng ta. Vua đầu to lắm, chứa đầy thông minh. Sau thành thiên tài!”.

Không biết vua đầu to của chúng có trở thành thiên tài không nhưng một thời gian sau, người ta không nghe những tiếng hét giữa trưa nữa. Từ căn phòng ấy vọng ra tiếng đàn non nớt, ngượng ngịu rồi vững vàng dần và cuối cùng bay bổng.

Thằng Lá Dừa yếu dần, người nó mỏng tang, khô giòn, chạm tới là rã. Cơ thể nó bằng lá nên cuộc đời ngắn ngủi hơn thú thủy tinh và nhồi bông. Một ngày, nó nói với lũ đồ chơi: “Tao đã hoàn thành nhiệm vụ. Giờ tao phải về nhà!”. Vua đầu to và lũ đồ chơi làm một bữa tiệc đưa tiễn. Ở đó không có nước mắt mà chỉ ngập thơ con cóc và tiếng đàn. Tiệc tàn, vua đầu to đặt thằng Lá Dừa trên chiếc máy bay giấy phóng qua cây dừa. Chiếc máy bay chở theo tiếng hát yếu ớt:

Đất trời mệnh mông Đi đâu cũng được Nhưng cũng phải ghé Về nhà bú tí.

Gió thổi. Lá Dừa khô quắt, nhẹ tênh, thanh thản là là rơi xuống đất. Một thằng bé đi qua dẫm lên,

Lá Dừa tan thành bụi. Khó ai ngờ nhúm bụi mục nát ấy từng làm nên điều kỳ diệu – biến tiếng hét đờn đau cuồng nộ thành tiếng đàn thánh thót dịu dàng, khiến chim sơn ca bằng thủy tinh cất tiếng hót lạnh lốt chạm thấu trời xanh, chạm tới giấc mơ của những chú bé!

6-1996

Một ngày ở biệt thự Bát Nháo

1

Cu Tý mở mắt. Nó khoan khoái vì hôm nay chủ nhật, không phải đến trường nhưng rồi lại xịu mặt khi nhớ tới ông thầy dạy kèm mà nó gọi là thầy Roi Mây. Nghỉ ở trường, thầy Roi Mây quản lý ở nhà, chẳng khi nào nó được yên. Sức nhớ điều gì, nó thò tay xuống gối. Pippi tất dài [lil](#) vẫn nằm yên đó. Từ khi thầy Roi Mây biết nó mê con hoang dã, ngổ ngáo bất trị có tên là Pippi, nó phải đọc lén quyển truyện ưa thích. Ở lớp nó có biệt danh Giòi vì luôn cựa quậy. Quay qua quay lại, quay xuống, nói chuyện... Bữa nào nó cũng bị la, nhẹ chếp phạt, nặng đứng quay mặt xuống lớp. Thế là mẹ thuê thầy Roi Mây kèm cặp. Thuốc đặc trị của thầy là roi mây quất đít và băng keo dán miệng. Học với thầy nó im thin thít và không cựa quậy.

Mẹ xem đó là sự tiến bộ.

Pippi tất dài là quà tặng của chú út nhân sinh nhật thứ chín của nó. Bìa sách vẽ đôi chân dài khăng khiu mang tất chiếc đen, chiếc sọc xỏ trong đôi giày quá cỡ rất ấn tượng. Từ đó nó mơ tưởng đến biệt thự Bát Nháo, nơi trẻ con không cần người lớn, roi vọt, học hành. Ở đó, nhóc Pippi tự do sống theo ý thích, quậy tung bừng trong thế giới vui nhộn của mình. Nó mê tinh thần nổi loạn và độc lập của cô bé từ hình thức đến nội dung. Quả không giống ai, từ cách ăn mặc, đi đứng, nói năng, sức mạnh.

– Ngồi dậy hay đợi roi vào đít? Thầy sắp tới đó!

– Tiếng mẹ vọng vào.

Nó lồm bồm với Pippi dưới gối.

– Đẳng ấy sướng thật! Đẳng ấy là một cô bé tự ro, không bị người nớn cai trị...

– Trốn học đến biệt thự Bát Nháo chơi với tớ không? - Câu hỏi văng từ dưới gối. Cu Tý ngạc nhiên đến tụt lưỡi. Nó lật gối và sừng sốt thấy đôi giày to đùng đang ngo ngoáy.

– Đi không?

– Nhưng bằng cách nào? Tớ nghe giọng thầy Roi Mây ngoài cửa rồi.

– Chui vào sách tớ.

Nó dúm đầu vào sách và ngạc nhiên thấy những trang sách là những cánh cửa bát ngát rộng mở. Nó chui đại vào một cánh cửa.

– Ủa! Thăng nhóc đâu rồi? - Cây roi mây rít lên.

2

Khi dừng lại, nó nhận ra mình đứng trước cánh cổng vườn xiêu vẹo của biệt thự Bát Nháo.

Kìa con đường mòn hai bên là những thân cây phủ rêu, ở đó Pippi “hái” nước chanh và kẹo chocolate. Người vừa buông tay nó chính là Pippi. Nhóc cười toét đến mang tai, phô hai hàm răng trắng khỏe trông còn hài hước hơn nó tưởng tượng. Hai bím tóc cứng quèo bất trị vênh ngược trên đầu. Váy cũn cỡn phô quần xanh lơ chấm trắng. Tất chiếc đen, chiếc sọc. Giày to như xuong. Ông Nilsson ngồi vắt vẻo trên vai, ngả mũ rơm khệch khệch.

– Để tớ đi gọi Thomas và Annika! - Pippi bảo. Biệt thự Bát Nháo có bếp, phòng khách, buồng ngủ nhưng tất cả đều tam bành lộn xộn.

– Không có người nớn thật! Nếu có thì đã đâu vào đấy! - Nó gật gù.

Hai đứa bạn hàng xóm thân thiết của Pippi xuất hiện.

– Cậu ta đến từ xứ Học Suốt Ngày đấy! - Pippi giới thiệu.

- Có xứ ấy thật à? - Annika ngạc nhiên - Làm sao con nít học suốt ngày được nhỉ?
- Hèn gì trông cậu ta lơ đãng! - Thomas thương xót.
- Chơi còn tốt hơn ăn đấy chứ! - Pippi khẳng định.
- Nhưng tớ muốn ăn bánh nướng cậu làm! – Cu Tý yêu cầu.
- Được thôi!

Bột được đổ ra sàn bếp. Cả bọn lăn vào bột, trồng cây chuối, ném trứng vào nhau. Trông chúng như bánh trứng chưa nướng. Pippi vừa chơi vừa làm mà vẫn rất nhanh. Nó liệng những mâm bánh vào lò nướng như xiếc.

- Thế mà người nớn bảo đằng ấy là cô bé hư! - Cu Tý buột miệng.
- Người nớn mới hư. Trẻ con không hư!

Bánh chín đến đâu, cả bọn giành nhau ăn đến đấy. Chưa bao giờ Cu Tý ăn thứ bánh ngon đến thế, ngay cả bánh khét.

Pippi ra hành lang bế bổng con ngựa bằng đôi tay cực khỏe vào đút bánh cho nó. Sau đó túm từng đũa ném lên lưng ngựa trúng phốc như ném bánh vào lò.

Ngựa vừa ra cổng đã thấy một người đàn ông bụng bự, mặt cậu cọ tay cầm cây roi dài quất vào không khí:

- Xứ này là xứ nào mà trẻ con bẩn thỉu tự do rong chơi thế này? Chúng mày có thấy một thằng vừa ngon vừa sún chạy vào đây không?

Cu Tý suýt rơi khỏi mình ngựa khi nhận ra người đó. Nó thì thào:

- Thầy Roi Mây đi bắt tớ đấy! Không hiểu sao ông tới được đây?
- Tớ cho ông trốn dạy đi chơi luôn! Quay qua thầy Roi Mây, nó bảo:
- Anh bắt được thì em chịu học “phép phân”^[1]. Còn không thì anh học “phép vui” đấy nhá!
- Con ranh hoang dã này chẳng học hành gì ráo, nói tầm bậy tầm bạ!

Nhận ra thằng Tý núp sau lưng Pippi, thầy vùng roi:

- Tý ngong đây rồi! Mày chạy đâu cho thoát! Con ngựa chở bốn đứa không không quanh biệt thự Bát Nháo. Thầy Roi Mây lạch bạch chạy theo, mồ hôi đổ ròng ròng.

- Chúng mày cười ngựa còn tao chạy bộ, không công bằng!

- Em chạy bộ còn nhanh hơn đấy chứ!

Pippi cạp con ngựa có ba đứa ngồi trên rồi sai bước.

- Không thể tin được! - Thầy Roi Mây trợn mắt. Tụi nhóc reo hò khoái chí khi thầy mệt phờ người vẫn không chạm được chéo áo Pippi. Pippi chạy đến hồ nước gần nhà thì túm các bạn liệng xuống nước. Cu Tý không biết bơi la oai oái nhưng chỉ sau mấy cú liệng, chụp, thằng nhóc nhất gan đã biết ngoi lên trên mặt nước quẫy đạp.

- Xuống nước thì tụi mày thua ông! - Thầy Roi Mây cởi áo nhảy ùm xuống. Lớn lên từ làng chài, thầy bơi như cá.

- Đây là hồ em nuôi cá mập đấy! - Pippi dọa.

- Tao cũng mập, cóc sợ! - Thầy Roi Mây vươn tay chụp tóc thằng Tý. Tay thầy không chạm tóc mà chạm vào cái gì nham nhám trắng trắng vừa lướt qua.

- Cá mập! Cá mập thật! - Thầy ré lên, quạt nước bơi vào.

Quả ngư lôi xé nước đuổi theo. Tụi nhóc sợ té đái trong nước. Pippi chụp thầy Roi Mây:

– Anh thầy giữ trẻ, còn cá mập để em!

Chỉ hai sợi bơi, cô nhóc tóc đỏ đã chặn đầu chiếc tàu lặn. Tàu lặn ngoi lên há miệng. Cú đớp thứ nhất nuốt gọn cái đầu có hai bím tóc bất trị. Tụi trẻ òa khóc. Cú đớp thứ hai, chỉ còn thấy đôi chân khẳng khiu mang hai thứ tất đi với đôi giày to đùng ngo ngoáy. Cái miệng rộng lồm chồm răng nhọn hoắt đang khép chặt bỗng ngoác ra cười, nhả ra nguyên vẹn nhóc Pippi.

– Không thể tin nổi! - Thầy Roi Mây dụi mắt - Làm sao nó không ăn thịt mày?

– Nó bận cười em nên không nhai được. Hehe... Pippi xoa đầu cá mập rồi nhảy lên lưng.

– Bạn mới của em đây!

Nó túm Thomas, Annika, cu Tý đặt lên cái lưng to bè của con cá mập đang trở nên ngoan hiền như cá heo trong phim. Thầy Roi Mây bơi một mạch vào bờ không dám ngoái lui.

– Tao có nhiệm vụ bắt thằng Tý sún về học! Thầy nói khi tụi nhóc lên bờ.

– Bắt được thì về!

Tụi nhóc lại chạy, thoát ần thoát hiện trên người. Thầy Roi Mây ngồi thở đã thấy tụi kia uống nước chanh và ăn chocolate trên cây.

– Trèo lên cây hái ăn rồi chơi tiếp! - Pippi mời.

– Hái nước chanh và chocolate trên cây ư? Tao chưa bao giờ nghe đấy - Miệng nói thế nhưng thấy tụi nhóc ăn uống tưng bừng thầy Roi Mây bán tín bán nghi dắt roi vào bụng trèo lên.

– Không thể tin được! - Thầy lại thốt khi thấy chocolate và nước chanh lủng lẳng quanh thân cây rỗng.

– Mày là phù thủy?

– Em là cướp biển.

– Mày không chịu học hành lớn lên thế nào?

– Lớn làm gì? Em có thuốc ngừng lớn. Nó tên KRUMMELUS.

Thầy Roi Mây nhìn những bọc nước chanh trên cây, chép miệng:

– Giá mọc Heineken ướp lạnh cho tao thì tốt biết mấy!

– Đó là thứ gì nhỉ? - Pippi quay qua Cu Tý.

– Hình như thức của người lớn. Uống vào lè nhè, liêu xiêu, mưa cả ra nhà. Tớ nểm rồi. Đắng, chẳng có gì ngon.

– Cây của em không mọc thứ quái quỷ ấy! Anh thầy uống nước chanh ngon hơn!

– Ngon cái con khỉ! Không bìa thì xài tạm vậy! Thầy Roi Mây hái nước chanh uống ừng ực và nhai chocolate. Nó ngon đến nỗi thầy ăn miên man, quên cả bắt Cu Tý.

– Cui kìa! - Thomas và Annika cùng đồng thanh kêu lên.

Cu Tý há hốc mồm. Trước mắt nó là một thằng bé khoảng mười mấy tuổi, đen nhẻm, gầy nhom, tóc khét nắng, miệng tèm nhem chocolate. Cái roi thò ra như đuôi khỉ. Ông Nilsson giật lấy múa may.

– Đắng ấy tên gì? - Pippi hỏi.

– Cu Lớn.

– Không roi, không bụng phệ dễ thương thật! Tụi nhỏ theo thân cây rỗng tụt xuống. Đó là một đường hầm kỳ diệu, cuối đường chói lòa ánh sáng, nhấp nháy chữ KRUMMELUS.

– Đây là đâu? - Cu Tý hỏi Pippi.

– Xưởng chế tạo thuốc ngừng lớn. Vào đi!

– Toàn người lớn làm việc! Cu Lớn nhận xét.

– Vì họ từng là trẻ con, lại thấm thía nỗi buồn làm người lớn nên biết pha chế! - Một người lớn trả lời.

KRUMMELUS pha trộn nhiều thứ: răng sữa, nước đái dầm, đất cát, nghịch ngợm, hồn nhiên, yêu thương, tưởng tượng, thần kỳ...

Tụi nhóc được tặng mỗi đứa một viên KRUMMELUS mới ra lò. Cu Tý bỏ ngay vào miệng. Còn Cu Lớn tần ngần hỏi người điều chế:

– Thế có thuốc nhỏ lại không?

– Cứ ăn chocolate và uống nước chanh!

3

Cu Tý nghe tiếng người xôn xao, tiếng bước chân lại gần.

– Tự dưng nó biến mất từ sáng đến giờ. Tìm khắp nơi rồi... - Giọng mẹ dầm nước mắt.

– Cả thầy dạy kèm của nó nữa à?

– Vâng. Người nhà của thầy tới tìm...

Cửa phòng mở. Mọi người từng hửng khi thấy hai thầy trò trong phòng. Thầy xách cặp đi ra, ngoái lại nheo mắt với trò:

– Chủ nhật sau nhé!

– Thế mà kêu biến! Cái bà này! - Chú công an càu nhàu.

Chỉ một cái biến mất. Đó là roi mây. Nhưng ai mà để ý!

5-08

Bí Đỏ và...

Bí Đỏ là một cô bé thất bím. Chớ hỏi cô bé học lớp mấy vì câu trả lời luôn thay đổi. Có khi là sinh viên ngành cổ-tích-học nữa đấy! Mẹ bảo Bí Đỏ là một con bé không bình thường. Nó chê chocolate, cũng không thích nhai chewing-gum nhưng lại cực kỳ khoái bí đỏ chiên tỏi, thích kết bạn với những nhân vật mà nó nghĩ bước ra từ truyện cổ tích.

Bí Đỏ có một phòng riêng bé tẹo. Thỉnh thoảng trên cửa ra vào tòn ten cái bảng con: Bí Đỏ đi vắng. Thế là biết tỏng nó đang ở trong phòng chơi với một đứa bạn cũng chẳng giống ai!

Một bữa, tôi bắt gặp trước phòng nó một ả cóc vàng có cặp mắt thô lỗ. Chà! Thuốc đặc trị bệnh còi của Bí Đỏ đây! Tôi chộp ngay ả đem vào bếp cho vú Ngò. Chả là vú có lần bảo để trị bệnh còi của Bí Đỏ không gì bằng thịt cóc. Thịt cóc chưa kịp lăn bột chiên đã thấy từ phòng Bí Đỏ tiếng rú đau thương vọng ra. Cả nhà đổ xô tới chứng kiến con bé vừa la vừa quăng đồ đạc tung tóe. Nó quay quắt tìm cái gì đó.

– Gì vậy? - Mẹ hỏi.

– Hu... hu... hoàng tử đói bụng đi mất tiêu rồi!

– Hoàng tử nào?

– Hu... hu...

Không tìm thấy “hoàng tử” trong phòng, con bé ra ngoài sầm soi từng xó. Nó bỏ cả bữa ăn trưa dẫu vú Ngò đã an ủi nó bằng một tô bí đỏ chiên tỏi. Tôi và vú kín đáo nhìn nhau. Dĩ nhiên chúng tôi giấu biệt món đặc trị bệnh còi. Con bé cực kỳ tinh nhạy. Nó sẽ biết tỏng món lạ là thịt gì!

Buổi trưa, con bé vào phòng tôi soi đèn pin từng góc xó.

– Nói đi! Anh sẽ tìm giúp em! - Tôi giả vờ mù.

– Hoàng tử... Hoàng tử...

“Chà, ả cóc trên ruộng lúa chín vàng trong truyện cổ tích đã được nó biến thành hoàng tử rồi đấy!”

– Hèn gì siêng đập ruồi! - Tôi buột miệng và lập tức nhận ra mình hớ.

– Sao anh biết hoàng tử thích ruồi? - Con bé nhào tới bên tôi.

– Thì... thì... nhiều lần em mượn vú Ngò cái đập ruồi.

– Nhưng sao anh biết em đập ruồi cho hoàng tử?

– Thì... thì... thích ruồi chỉ có... cóc nhái! - Tôi quỳnh.

– Chao ôi! Chính anh đã giết hoàng tử Cóc! Con bé sững sờ tuyên bố rồi phùng mang trợn mắt như Thủy Tinh hô phong hoán vũ làm mưa lụt.

“Trí khôn ơi, mau giải thoát cho ta!” - Tôi thầm kêu khổ rồi nói bừa:

– Hoàng tử Cóc đời nào chết dễ vậy? Chắc cô đơn quá ra ngoài tìm công chúa.

Hiệu quả rồi! Bà chần rờm có vẻ ngẫm nghĩ rồi chạy vụt ra khỏi phòng. Tạm thoát nạn! Nếu còn thắc mắc nữa tôi chỉ việc bảo hoàng tử Cóc đã hóa thành chàng trai tuấn tú nhảy qua tường.

Tuần sau, vú Ngò mất một con cá bống còn quẫy đành đạch vừa mua ở chợ về. Vú đổ cho “chú mèo đi hia” đen thui đen thui của tôi. Tội cho gã vừa bị tiếng oan vừa phải nhịn trưa hôm ấy vì vú Ngò phạt không cho ăn. Tôi điếm qua các nhân vật trong truyện cổ tích và sức nhớ con cá bống của cô Tấm. Đích thị thủ phạm là sinh-viên- ngành-cổ-tích!

Phòng Bí Đỏ xuất hiện cái giếng tựa tựa cái xô.

“Cô Tấm” đi học về tong tã cúi sát giếng gọi ông ổng: “Bống bống bang bang. Lên ăn cơm vàng cơm bạc nhà tao. Chớ ăn cơm hầm cháo hoa nhà người”. Con Bống sống được nửa tháng thì bị “chú mèo đi hia” phát hiện. Bí Đỏ nằm lăn ra đất còn tôi phải nhốt chú mèo cưng trong phòng vì cô em dọa sẽ cắt hết ria vuốt.

Sau vụ đó, Bí Đỏ kết bạn với một đứa tên Bống. Đúng là bống thật! Bí Đỏ đi đâu, nó lẻo đẻo theo đó nhưng cả nhà không hề thấy hình thấy dạng. Khi ăn, nó ngồi sát bên Bí Đỏ. Đi học, bố chở cả hai. Mẹ có gì cũng phải cho hai đứa. Hai đứa cùng học, cãi nhau chí chóe. Đêm ngủ, giường rộng thênh mà Bí Đỏ cứ lúi vào tận mép để nhường chỗ cho bạn. Nó bảo con Bống bự lắm.

Đám bạn nó ở trường bắt đầu xì xào. Cả cô giáo cũng không yên tâm. Ba tôi dắt Bí Đỏ đến một bác sĩ nhi khoa. Mẹ mời một cô bạn đang làm việc ở bệnh viện tâm thần về nhà. Tôi ân hận vì nghĩ rằng tại tôi gián tiếp hại hoàng tử Cóc và cá bống của cô Tấm, Bí Đỏ mới kết bạn với đứa vô hình. Mẹ thì ăn năn bởi đã kể toàn chuyện cổ tích cho Bí Đỏ nghe từ khi nó còn trong bụng để giờ máu nó bội nhiễm vi-rút Tưởng Tượng!

Các bác sĩ khám và làm đủ mọi xét nghiệm, trắc nghiệm xong đều kết luận nó tuy còm rồm nhưng trí tuệ phát triển bình thường. Có người còn tiên đoán nó trở thành nhà văn nữa... Kể từ hôm đó, Bí Đỏ tuyên bố sẽ viết truyện. Nó lấy bút hiệu là Bí Ngô. Nhân vật chính là một con chuột nhắt thông minh cỡ Jerry và sẽ ăn thịt chú mèo đi hia ác ôn của tôi.

Sinh nhật nó, cả nhà tặng nhiều thứ ngoại trừ truyện cổ tích. Quà của ba là một quyển sách về thể giới văn minh có thật mang tên “30 phút minh khoa học nổi tiếng”. Quà của mẹ là một con búp bê tóc vàng. Quà của vú Ngò là một quả bí rợ to tướng. Tôi “rút rề” trao quà ở tận phòng nó. Đó là một chú mèo con nhỉnh hơn con chuột nhắt một tí. Nó gầy và đói đến nỗi chỉ thấy tai và mắt, không kêu được một tiếng meo cho ra mèo. Tôi vừa nhặt nó bên vệ đường khi đi học về. Bí Đỏ căm thù con mèo của tôi kinh khủng thế mà khi thấy sinh vật nhỏ nhoi thoi thóp tội nghiệp kia, nó đã chìa tay ra!

Hai anh em bận tíu tít với thằng Nhặt – lần đầu tiên, nó đặt cho bạn mới một cái tên mang hơi hướm cuộc đời! Chúng tôi cho Nhặt uống sữa, lau người, ủ ấm... Ngày hôm sau, nó đã kêu thành tiếng, đi đứng bớt lầy bầy hơn. Bí Đỏ nhá cơm cá mớm cho Nhặt, xin kết mì gói làm phòng ngủ cho nó...

Ngoài tiềm năng tưởng tượng kinh người, tôi phát hiện cô em còn có tình thương và lòng chịu khó của một nữ tu trước kẻ khốn cùng. Bí Đỏ bận bịu đến nỗi con Bống thấy mình thừa phải tui nghỉu rút lui. Sau vụ hoàng tử Cóc, hai anh em lại hợp tác chặt chẽ cho đến khi chú mèo đi hia thấy vắng bóng tôi đi tìm.

Gã lò dò vào cửa, thấy tôi, meo một tiếng trách cứ. Thằng Nhặt đang nhớ vú mẹ, nắm mút chùn chụt miếng giẻ lót ổ, nghe tiếng đồng loại lập tức nhảy xổ ra. Tưởng là mẹ, nó lăn xả vào cuống cuồng tìm vú và lập tức bị đón tiếp bằng những tiếng phun phì phì giận dữ. Thằng nhóc ngờ ngàng lùi lại nhưng rồi nổi khao khát lớn hơn nỗi sợ, nó lại lăn xả vào bất kể móng vuốt. Đang là đồng minh với Bí Đỏ, lập tức tôi bị đẩy qua bên kia chiến tuyến!

Hôm sau “gã mèo đi hia” lại tới... Có lẽ gã cũng cô đơn. Cả vùng không dễ tìm ra một con mèo từ khi có dịch “xơi tiểu hổ”! Thằng nhóc lại rúc vào. Coi bộ thằng lớn có vẻ “dịu” hơn hôm qua. Nó chỉ gừ dọa hoặc ngoạm nhẹ cổ thằng nhỏ. Ngày thứ ba, quan sát viên hai phe bắt gặp một cảnh tượng nao lòng: gã mèo đi hia nằm xoài trên nền, phơi mảng bụng lông lá ẩn những dấu chấm li ti như những hạt cát cho thằng Nhặt sục tìm. Tìm không ra, nó mút nhúm lông ngực và ư ử khóc vì chẳng có lấy một giọt ngọt ngào. Còn gã xếp đuôi, quàng cẳng ôm thằng nhóc liếm láp vỗ về. Hai phe lập tức thành một, đầm ấm như cảnh trước mắt. Vú em thằng Nhặt được mời cơm trộn bí đỏ nhưng hăn không thềm xơi. Tôi gợi ý cơm trộn cá nục. Hai đứa đều khoái.

Bí Đỏ thay đổi ý kiến. Nó bảo một gã mèo nhân hậu như vú em thằng Nhặt không thể để cho con chuột nhắt dù là thông minh cỡ nào ăn thịt được. Nó sẽ viết truyện khác.

Mùa hè năm ấy, tác phẩm đầu tay của tác giả Bí Ngô ra đời, dày đến 10 trang vở, chữ như con gà mái nhảy ổ, hỗn loạn hàng lối. “Bú tí thôi mà ba!” được viết bằng mực tím, văn phong hoàn toàn không giống ai nhưng năm thành viên trong nhà, đủ mọi thành phần, lứa tuổi đều hiểu được và cười chảy nước mắt. Truyện còn kèm năm tranh minh họa vẽ theo trường phái Tượng Tượng. Chỉ tội cho vú Ngò không giàu tưởng tượng nên cứ chép miệng: “Thằng Nhật giống con cua. Còn gã mèo đi hia giống củ riềng!”

Sẽ là thiếu sót lớn nếu tôi quên nói về cái bìa truyện. Dưới tên tác giả là một bức ảnh màu phóng to hai thằng mèo nằm bên nhau, êm đềm, hạnh phúc. Một thằng cường tráng đẹp trai, lông đen như mun, mắt màu đồng thau cuốn hút, hai hàng vú bé như hạt cát. Thằng kia nhỏ như con chuột nhắt, đang bú chực, hai cẳng bé tí quào quào vào bụng thằng lớn để hoài mong ra sữa. Mới trông thì chúng y chang hai mẹ con nhưng tôi chụp rất rõ phần đáng chụp để bạn đọc thấy rõ mười mười đó là hai cha con!

Qua mùa hè, Bí Đỏ phổng phao hẳn mà không cần món đặc trị bệnh còi của vú Ngò. Con Bóng một đi không trở lại. Mẹ đoán chừng lượng vi - rút TT [\[iii\]](#) trong con bé đã giảm bớt. Chỉ có tôi biết cô em vẫn theo đuổi ngành - cổ - tích - học - ứng - dụng. Có lần nhảy qua cửa sổ vào phòng nó nhặt quả bóng, tôi phát hiện một ruộng dưa dưới gầm giường, trời ạ! Có hai quả bé bằng hòn bi! Thì ra quanh nhà không có chút đất nên Bí Đỏ đã tha đất về đổ dưới gầm giường vãi hạt dưa hấu lên. Hạt nảy mầm thành cây, thân dài ngoằn, còi cọc nhưng vẫn bò lung tung. Con bé giở cả vạt giường để ruộng dưa của nó hứng ánh sáng mặt trời rọi qua cửa sổ. Quả bóng của tôi đã làm một cây dưa nằm bẹp dí. Khi cúi xuống nhặt, tôi nghe một giọng nói thỏ thẻ: “Chàng ơi chàng, sao chàng lại ném banh vào nơi đây?”. Tôi biết đó là giọng nàng Út! Nàng là một con búp bê giấy mặc váy, thắt bím đứng dang tay canh ruộng dưa.

Tôi len lén bò ra khỏi gầm giường, nhẹ nhẹ để không chạm vào thế giới kỳ diệu của em tôi.

1999

Quán Búp Bê

(Giải thưởng Tác Phẩm Tuổi Xanh 1995 báo Tiền Phong với tên “Công chúa xứ Mơ”)

Cái quán ấy nằm trên đường Phụng Bay trong Thành Nội. Nó không có bảng hiệu, không có không khí buôn bán bởi đó chỉ là một ngôi nhà vườn cổ kính, mái trấu thời gian, lấp ló trong màu cây ngăn ngắt. Thế nhưng chỉ cần chặn một đứa học trò nhỏ hỏi thăm quán Búp Bê là nó biết ngay, còn đánh chính: “Quán câm chớ!”.

Mỗi ngày, 8 giờ sáng, quán mở cửa. Những bộ cửa gỗ lớn nhỏ cọt kẹt bộ xương già nua nhưng vẫn cốt cách với những đường nét chạm trổ thanh tao từ từ hé mở. Nắng ủa vào, lọc qua những tấm màn cửa màu thiên thanh trở nên nồn nà, biêng biếc chạy ào vào những góc xó trầm lặng, leo lên tủ kính thức lủ búp bê. Con búp bê to nhất chậm rãi đưa những nhát chổi lông gà. Cô là người thật hân hoan nhưng giá bỏ cô vào tủ kính, cô trông giống búp bê bởi cô cũng câm lặng và có nét mặt đều đặn, vô cảm như chúng. Quét bụi xong, cô lấy giẻ lau. Trong không gian chật hẹp ấy là chỗ ở của mấy chục con búp bê bằng len. Hoàng tử Ả Rập đứng cạnh công chúa Trung Quốc. Ông già Noel râu dài thậm thượt đứng kề gã Sở Khanh mày râu nhẵn nhụi. Cô gái Quan Họ chít khăn mỏ quạ, liếc cặp mắt dao cau về phía chàng thư sinh Kim Trọng đang say đắm ngắm nàng Kiều. Tên lính hầu áo nẹp đỏ, đội nón dẫu che lọng cho một ông vua bụng phệ. Gã chèo đò Trương Chi xấu trai đang khua mái chèo trên dòng sông cạn, miệng há hốc như mắc nghẹn một câu hò... Chúng mang hình bóng con người từ tứ xứ, từ mọi thời đại, đủ mọi lứa tuổi với trang phục nhiều màu, nhiều kiểu bằng len móc. Xương da chỉ là một nhúm len vụn và bìa cứng thể nhưng đối với con bé câm, chúng có cả tâm hồn.

Bà mẹ búp bê là một bà già Huế luôn mặc áo dài. Trông bà cũ kỹ và đầy bí mật như một pho truyện cổ. Suốt ngày bà hết đan lại móc. Đôi mắt không cần nhìn xuống mà đôi tay khô đét không hề lỗi nhịp. Lên xuống, qua lại thoăn thoắt không mệt, nhăm lẩn. Bà bán áo len, toàn áo đan tay. Còn cô bé trông coi lủ búp bê trong tủ kính. Khách của cô phần lớn là tụi học trò nhỏ. Chúng tạt vào quán trên đường đi học về. Ít khi chúng mua, thường là chúng chọc cô bé câm. Chúng cũng huơ tay, huơ chân, ú a ú ớ chỉ hết con này đến con nọ, cầm lên, đặt xuống cho đến khi cô chủ nhỏ hết kiên nhẫn. Bấy giờ, cô có dáng vẻ của một con mèo nghênh chiến dẫu tiếng rít, tiếng phun không thoát khỏi lồng ngực âm thầm. Chọc được cô giận, chúng khoái trá cười rồi bỏ chạy. Quán lại im ắng như cũ, buồn hiu!

Mua bán ở quán Búp Bê rất đơn giản. Giá tiền đã ghi ở mẫu giấy dính trên áo len. Khách có cò kè thêm bớt cũng chỉ hoài công bởi chủ nhân sẽ lịch sự và kiên định trả lời: “Xin lỗi, bán đúng giá!”. Hàng búp bê càng khỏe. Chúng chỉ có một giá. Anh lính hầu giá giống ông vua, nàng nô lệ da đen bằng giá một công chúa tóc vàng, tất cả đều năm ngàn. Đối với bà mẹ búp bê, những đứa con đều có giá trị ngang nhau nhưng đối với con bé câm thì khác. Cô và chúng đều không nói được nhưng vẫn có một thứ ngôn ngữ riêng nổi kết vang trong vô thanh. Cô yêu nhất con búp bê cũ kỹ đứng trong một góc tối. Đó là một tiểu cô nương lạc loài, ánh mắt ngơ ngác, trang phục rộng thùng thình, cái kiềng vàng ở cổ hắt chút buồn rục rờ. Cô đặt tên nó là công chúa xứ Mơ. Cô không muốn nó lọt vào tay khách hàng nên bao giờ công chúa này cũng đứng trong chỗ khuất. Cô định bụng nếu ai thích nó, cô sẽ ghi giá 50.000đ cho khách đội lui. Khi cô lau bụi đến chỗ công chúa đứng, cô nhận thấy cái kiềng vàng phập phồng, đôi mắt xéch đầy lo âu, đôi chân như chực chạy. Cô nhìn quanh. Những kẻ công chúa ghét vẫn còn đang ngủ – gã Sở Khanh cái miệng xoén xoét, thằng Bờm hay trêu chọc, con chuột bạch thích gặm chân...

Xế trưa, có một cặp bước vào quán. Người đàn bà có mái tóc vàng như nắng. Người đàn ông vai đeo ba lô, bộ râu na ná con búp bê Từ Hải. Cả hai ghé mắt vào tủ kính. Ông vua sửa lại dáng ngồi. Cô gái

Quan Họ liếc xéo người mua... Chúng thường ao ước được chu du thiên hạ, rời cái nhà tù bằng thủy tinh ngọt ngào này. Tia nhìn của khách lướt trên chúng rồi đột ngột dừng lại ở công chúa xứ Mơ. Khách chỉ vào đó, xì xồ một tràng. Điều con bé lo sợ đã tới. Nó vội ghi vào giấy cái giá gấp mười kia. Khách xem rồi nói với nhau gì đó cuối cùng chìa ra một tờ giấy bạc. Bà nó ra hiệu cho cháu lấy hàng cho khách nhưng con bé lắc đầu quầy quậy. Nó chỉ vào công chúa Trung Quốc có hai bím tóc đen nhánh. Đến phiên khách lắc đầu. Con bé mấp máy môi liên tục, hai tay như thầy cúng bắt ấn nhưng khách vẫn không hiểu. Bất lực, con bé kéo cửa kính, thò tay túm công chúa xứ Mơ bỏ chạy. Nó biết sẽ bị mắng, bà sẽ xin lỗi khách và hứa làm con khác y hệt.

Cái con y hệt ấy, khách không chịu lấy khi quay trở lại vào ngày hôm sau. Bà mẹ búp bê không thể hiểu nổi. Con cũ rích thì chịu mua với giá gấp mười. Con mới toanh giá 5.000 cũng chê. Nhưng con bé cam hiểu. Con búp bê mới không phải là công chúa xứ Mơ. Len lén và bí mật có thể giống nhau nhưng cái mà ông nó gọi là khoảnh - khắc - sáng - tạo thì không. Bà chưa hề làm hai con búp bê nào hoàn toàn giống nhau cả dù vẫn ngần ấy vật liệu. Dù sao con mới đã thế chỗ con cũ. Công chúa xứ Mơ từ đó ở mãi trong buồng con bé. Nó và công chúa ngủ chung giường. Trong bóng tối, nó nghe tiếng cười rúc rích. Công chúa hay quấy đạp. Sáng nào nó cũng giữ chân để tìm cô. Thế rồi có một đêm đang ngủ nó bị lay dậy:

– Dậy! Dậy mau! Có đám cưới hoa Hồ Người đấy. Đi dự nào!

Nó ngồi bật dậy. Công chúa đứng trên giường. Nàng mang một đôi cánh bé tẹo, mỏng tang như cánh ve sầu. Nó cũng bé tẹo như nàng và đang được gắn một đôi như thế. Nó là là bay lên, nhẹ tênh như một cọng cỏ, rạo rực với ý nghĩ: Mình là chim ư? Hay bướm?

Họ bay vào ô cửa thông gió gọi lũ búp bê. Bọn chúng nhảy cồm lên khi được gắn cánh. Chỉ có gã Sở Khanh là mắt cứ híp lại bởi cơn buồn ngủ. Gã lè nhè:

– Có gái đẹp không mà gọi ta đi?

– Có hoa và cỏ thôi! - Công chúa đáp.

– Thế thì đi làm gì? Ở nhà ngủ sướng hơn!

Gã nhắm mắt ngủ tiếp. Thằng Bờm đá gã một cái vào mông nhưng gã vẫn ngáy.

Họ bay đi, nhẹ lâng vì có cánh. Tội cho hai con búp bê già, râu tóc trắng xóa, lưng còng mà ngay cả khi bay cánh vẫn chạm vào nhau như lúc cầm tay nhau trong tủ kính. Cả bọn bay chậm để chờ, chờ cả ông vua bụng phệ nặng quá không thể bay nhanh. Trên đường đi, chúng gặp nhiều khách mời. Những con Bướm Vàng như những mảnh nắng long ra, chập chờn trong hương thơm màu hoàng hôn. Những con Dơi lẩn với màu đêm. Đom Đóm dẫn đường mang đèn chớp đỏ. Khi chúng đến nơi, bãi cỏ đã đủ mặt cư dân cỏ và khách mời. Hoa đại đủ màu đi lại nhộn nhịp. Ngũ Sắc đom đóm với những dải áo sặc sỡ. Bướm Bướm nhẹ nhàng phát phơ. Hoa Sim tím màu sơn nữ. Bông Khuâng tím tái tê buồn... Cổng vào giảng hai hàng Lồng Đèn tròn căng mồm mỉm, đựng đưa trên những dây hoa Tóc Tiên rực rỡ màu nhung thắm. Bọ Ngựa cao kêu mời khách nhấp sương giải khát. Cúc đại giớ thiệu chương trình, nhỏ nhắn, dịu dàng, áo trắng tinh khiết, giọng thanh tao ngọt tựa đường phèn. Đàn nhạc bắt đầu. Để chơi vĩ cầm. Gõ Kiến chơi trống. Ve Sầu đồng ca. Khúc nhạc mùa hè vang lên. Phượng đồng loạt thả lửa trong bóng tối. Giữa lúc ấy, cô dâu Hồ Người và chú rể Cỏ May xuất hiện. Chú rể tung lên trời những năm hoa li ti còn cô dâu then quá cứ cúi gầm mặt, hàng mi dài chực khép. Sốt ruột, chú rể cầm đại tay cô, cô nhắm tít mắt lại chỉ còn những đóa hoa tím rung rinh... Khách vỗ tay rần rần. Vầng trăng ló ra khỏi mây nhìn xuống. Lá Bạch Đàn thức dậy xôn xao. Đôi vợ chồng búp bê già rưng rưng lệ. Họ hồi tưởng ngày cưới nhau trong tủ kính. Những vị khách của trời xanh đề nghị tặng cô dâu chú rể một món quà. Từ những chiếc hòng bé xíu phập phồng, khúc hòa âm tuyệt diệu vang lên. Chủ khách uống mềm môi những giọt âm thanh trong vắt thả từ vòm lá. Con bé cam ngán ngơ. Từ lâu, ông nó than phiền khu vườn và cả đường Phượng Bay không còn bóng chim. Những tay săn chim đã làm chúng bỏ người. Giá ông biết chúng đã trốn về đây, về với xứ Mơ kỳ diệu hiền hòa. Cỏ cũng tạ lòng khách bởi một tấu khúc. Gió đêm đậm dần. Giọng cỏ non đã dứt, giọng cỏ vàng trầm đục,

giọng cỏ xanh cao vút. Biển âm thanh xô đẩy nhau, chập chùng lao xao, thâm thì dào dạt, tràn qua mọi thứ cuốn hết niềm vui nỗi buồn trong khúc hát hư vô. Bất giác môi con bé mấp máy. Tận đáy lòng nó, âm thanh trào lên và lạ lùng chưa, sau bao năm bị cản lại, ứ chập trong lồng ngực nay bật ra lai láng dễ dàng. Nó không nói từ sau một tai nạn khủng khiếp. Người ta lôi ra giữa hai cái xác bê bết máu một con bé còn nguyên vẹn, nóng hổi nhưng không thể thốt ra một tiếng. Nó về sống với ông bà ngoại trong một thế giới mà âm thanh thật hiếm hoi - quán Búp Bê.

Nó liếc nhìn quanh. Có ai nghe thấy điều kỳ diệu ấy không nhỉ? Quanh nó, cỏ hoa, bướm ong say lúy túy và một lá vì nháy. Những con búp bê mặt ngây dại. Ông vua bụng phệ hỏi tên lính hầu:

– Tất cả đây cũng thần dân của ta ư?

– Dạ tâu, thần dân của bệ hạ, trong vương quốc rộng lớn của ngài!

– Sao trước đây ta không nghe, không thấy nhỉ? Công chúa xứ Mơ đứng cạnh đáp thay tên lính:

– Tại ngài chỉ nghe bằng tai và chỉ nghe những lời phỉnh nịnh ngọt ngào. Thiên nhiên lớn lao vô lượng, lặng thầm mà tràn trề tình yêu và khát vọng. Tất cả đều biết nói nếu biết lắng nghe bằng cả trái tim.

– Thế ư? - Vị vua bụng phệ thần thờ.

Còn cô gái Quan Họ, cô phấn khích đến nỗi đứng dậy đại diện búp bê hát tặng một bài. Xiêm y bằng len thô của cô trong đêm huyền hoặc bỗng trở nên óng ả mềm mại như lụa. Con mắt dao cau lúng liếng nước mắt. Câu hát ngọt ngào quyến lấy chân về: “Người ơi... người ở... đừng về...”

Gần sáng, họ bay về trong im lặng. Cánh vương sương và hoa cỏ may.

* * *

8 giờ. Năng lại ulla vào đánh thức lũ búp bê nhưng chúng vẫn ngủ mê mết. Chỉ có con búp bê to nhất là như mọi ngày, chậm rãi quét bụi. Cả đêm không ngủ mà trông cô tươi tỉnh như hoa được uống sương. Mọi đường nét calm lặng, vô cảm trên gương mặt cô bừng tỉnh. Cô nhìn lũ búp bê trong tủ kính. Chúng biết bay đấy! Cô nhìn cô trong gương. Con cam nói được đấy! Cô nhìn cỏ ngoài vườn. Chúng hát hay lắm đấy! Còn chim, cô đã biết chúng trốn ở đâu... Ôi có bao điều bí mật để thổ lộ cùng ai đó nhưng cô cứ cất giữ trong lồng ngực bởi biết đâu khi thốt ra cô lại ú a ú ớ...

Khách đến rồi đi... Búp bê đi rồi đến... Những cuộc chia tay không mấy nhẹ nhàng. Cô bé thường tần ngần rất lâu khi giao hàng cho khách. Cô nhớ lại đêm cả bọn cùng bay. Đến lượt hai vợ chồng búp bê già ra đi. Khách mua là đôi vợ chồng trẻ. Họ muốn có một biểu tượng tình yêu chung thủy để đầu giường. Sở Khanh cũng đi. Cô gái mua gã trông thật phiền muộn. Cô không thèm nhìn mà bảo gói lại mặc gã la khóc om sòm khiến lũ búp bê thường ghét gã cũng nao nao. Gã đã quen với quán Búp Bê dù gái đẹp ở đó thật khó ưa. Ông già Noel thì đi trong một trường hợp đặc biệt. Trước hôm Giáng sinh có hai đứa trẻ lẩn quẩn ở quán. Trông chúng còm cõi rách rưới. Thằng anh cầm tập vé số và chia cho cô chủ nhỏ một tờ trị giá một con búp bê. Nó ấp úng giải thích em nó cần có ông già để xin một món quà bí mật. Con em khoảng 6 tuổi, mắt dán vào ông già râu tóc trắng xóa. Con bé không nỡ chối từ. Nó đẩy tờ vé số lại cho thằng anh và lấy ông già Noel đưa cho con em. Con em cầm lấy ù chạy. Ba hôm sau thằng anh trở lại. Nó đặt lên mặt tủ một quả măng cụt. Đó là một quả măng cụt không ăn được vì nó bằng đất sét nhưng y như thật. Cái cuống khỏe mạnh nghiêng nghiêng, những cái tai xinh xinh bé tí. Con bé sung sướng nhận quà. Ông nó từng nói: “Cháu hãy cho đi nếu có dịp. Cho là sẽ được nhận!”. Bây giờ nó được nhận một đứa bạn có tài nặn đất sét. Nó để thằng Măng Cụt đứng cạnh công chúa xứ Mơ. Biết đâu có đêm công chúa sẽ chấp cho nó một đôi cánh.

Tụi học trò nhỏ đến quán bắt đầu ngạc nhiên. Con cam trở nên rất khó chọc giận. Mắt nó biết nói, biết cười. Bà nó cũng nhận ra sự thay đổi ấy. Con bé vẫn không nói nhưng bà vẫn tin một ngày nào đó nó sẽ nói. Dòng đời vẫn chảy, ngay cả buồn vui, bất hạnh.

Sáng nay, con bé ngồi ngàng nghe tiếng lách cách trên cànephế. Một đôi sếnâu, mắt tròn xoe vô tư lạ, mở hé mở đang trò chuyện cùng nhau. Nó định tìm ông thì ông cũng đã xuất hiện, trên tay là chén trà bốc

khói. Cả hai ông cháu sung sướng nhìn những bông hoa tím rung rinh, lắng nghe tiếng chim mỏng mảnh. Ôi, vườn nó chim lại về!

Đường Phượng Bay cũng bắt đầu thả lửa. Những ngọn lửa không làm cháy ai, chỉ hắt một ánh hồng kỳ ảo xuống áo trắng tinh khôi của học trò khiến chúng đẹp thêm. Nó mơ màng nghĩ đến ngày đi học lại...

Bên kia đường là dãy tường rêu phong. Ông bảo trong đó, quá khứ yên nghỉ. Với nó, quá khứ cũng nói được đấy. Rong rêu, bậc thềm, con rồng, con phượng đều cất tiếng nói nếu biết lắng nghe.

Nếu bạn có về thăm Huế, nhớ đến thăm quán Búp Bê. Từ lâu tại học trò nhỏ không còn dính chính “Quán cam chớ!” khi được hỏi thăm nữa. Quán lại là quán Búp Bê. Ở đó mọi con búp bê đều biết nói, ngay cả con búp bê lớn nhất.

Súng và Mèo

1

Mụ Na già đi quanh kho chứa hàng, gào con điên dại. Thật ra mụ chỉ là con mèo cái chưa tới hai năm tuổi nhưng vào thời “tiểu hổ” lên ngôi, mèo quanh đây chẳng con nào sống đến một năm thì mụ thành “già”. Con bú rạc người, mụ mới rời ổ kiếm con chuột bỏ bụng, quay về đã không thấy chúng đâu. Cái kho vẫn là cái kho nhưng ổ con bốn đứa thì biến mất. Chúng đều chưa mở mắt. Một con đen tuyền. Hai con nhị thể. Một con tam thể. Vú mụ còn ẩm hơi con. Chúng giành bú hất đẩy nhau loạn xạ. Bốn cái miệng mút chùn chụt. Những bàn chân bé xíu hồng hồng cào vú mụ nhồn nhột bằng vuốt non xinh xinh. Những tiếng rừ rừ bé thơ khoan khoái cho mụ hưởng nỗi dịu êm làm mẹ. Mới đây thôi! Các con ơi! Các con ở đâu? Mụ Na già gào lên hoảng loạn. Tiếng gào sồn tóc gáy, làm tung tóe những vũng nắng thiêm thiếp giữa trưa nồng.

2

Cách cái kho chừng năm trăm mét, cây vú sữa ra lứa đầu tiên đang lên cơn động kinh.

Những con mắt lá kính hải nhìn bốn bé mèo treo tòn ten đầu cành. Bàn chân bé xíu hồng hồng xòe ra như những cánh hoa. Vuốt non như mầm mới nhú. Bốn miu nhí đu đưa trên cành phát ra tiếng kêu chưa ra mèo, “chiu... chiu” như tiếng gió hen suyễn.

Sát thủ con đứng dưới cây vú sữa. Khẩu súng đồ chơi trên tay nó y súng thật, ống ngắm hồng ngoại. Ba đứa trẻ đứng quanh nhìn.

Viu... viên đạn giả xé gió như thật. Cành vú sữa run bần bật. Khoảnh khắc ấy, mun con hé mắt. Vừa sáng lòa đã tối sầm lại, con người trúng đạn nổ toang.

Viu... Viu... Viu... Từng con ườn lên rồi rơi xuống. “Phát một. Trúng chóc!” - Nhóc trầm trồ. Nhóc nhăn mặt. Một đứa tới nhìn xác mèo con.

“Có một triệu mẹ tao bán cho một khẩu. Gà trống cũng chết huống chi mèo! Mẹ tao cất trong kho. Quen mới bán. Hàng cấm mà!” - Sát thủ con tiếp thị.

Cuộc chơi tàn. Vú sữa xanh lè nằm cạnh xác mèo con. Tất cả còn non.

3

Thằng Phúc xách súng vào kho tìm thằng Rọm. Nó muốn dọa thằng này té đài.

Cái kho ấy chứa hàng tồn trữ của nhà nó, nhất là hàng cấm như các loại súng đồ chơi. Đó cũng là nơi ở của hai mẹ con thằng Rọm. Mẹ thằng Rọm làm công cho nhà thằng Phúc.

Mụ Na già vẫn loanh quanh tìm con. Thằng Rọm đi theo, mặt rầu rầu. Nó mê lũ mèo con đó lắm, ngắm không chán mắt. Mụ Na già dừng trước cái ổ trống không. Rưng rưng. Hai hàng vú cương sữa. Nhức nhối. Ai bảo mèo không biết đau?

Kho cũng là nơi cư ngụ của ổ chuột nhắt. Chuột mẹ bị mụ Na già ăn thịt. Còn hai đứa con hồng hồng chưa mở mắt. Thằng Rọm đem cho mụ Na già gọi là quà an ủi. Không có mẹ, trước sau gì chuột con cũng chết. Mụ thờ ơ ngó. Khi mất con, đến chuột đặt trước miệng, mèo cũng chả thèm xơi. Rồi dường như cái màu hồng hào của những con chuột sơ sinh thức tỉnh bản năng làm mẹ trong mụ. Mụ nhìn chăm chú hơn. Cái miệng nhóp nhép. Con mắt nhắm trít. Cái đuôi ngo nguậy. Màu da hồng hồng mỏng tang trần trụi gợi cảm thương, che chở. Trái tim mèo rưng rưng. Vú mụ lại đang nhớ hơi con da diết. Mụ nhẹ nhàng nằm xuống, kê hàng vú cương sữa vào hai con chuột sơ sinh đỏ hồng. Hai nhóc đói khát nghe mùi sữa kề bên, chạm phải sự ấm áp tỏa ra hừng hực từ lông lá da thịt mụ mèo xán gần tới. Chúng tưởng mẹ chuột về...

Thằng Rọm mở to mắt. Chuột khát sữa bám bầu vú mèo căng sữa. Chúng là kẻ thù truyền kiếp của nhau!

4

Thằng Phúc bước vào với khẩu súng đồ chơi trên tay vào lúc đó.

- Mèo mà cho chuột bú!
- Mèo mất con. Chuột mất mẹ. Chúng an ủi nhau!
- Mèo con tao tía phát một! Mẹ tao dặn đừng bắn con Na để nó bắt chuột trong kho.
- Đồ ác! Con Na mất con khóc quá trời!
- Mèo mà khóc?
- Khóc bằng tiếng mèo!
- Thằng khùng! Tao mách mẹ tao mày nuôi chuột.

Thằng Phúc đứng lên đi tìm mẹ nó. Thằng Ròm cũng đứng phắt dậy. Nó chụp ngay hai con chuột đem giấu mặc mụ Na già nhe nanh phản đối.

Thằng Phúc trở lại với mẹ nó, hậm hực vì không thấy hai con chuột.

- Kho tao chứa hàng, chứa thêm mẹ con mày là phúc lắm rồi! Sao còn dám nuôi chuột? - Bà chủ giận dữ.
- Cháu không nuôi. Mèo mẹ mất con, cho chuột con bú.
- Giờ chuột đâu?
- Cháu quăng rồi.
- Liệu hồn đấy!

Họ đi. Thằng Ròm trả chuột xuống ổ. Mụ Na già lại nằm xuống.

5

Mẹ la gì dữ thế? Mơ hả? - Thằng Ròm lay mẹ nó.

- Mơ hả? - Chị lập lại.
- Mẹ mơ trộm vào kho lấy hàng phải không? Con lấy súng giả dọa... hết hồn liền
- Đừng! Đừng đụng vào súng! Mẹ mơ... con giết một đàn gà! - Chị quệt nước mắt.
- Con giống mụ Na già, không giống thằng Phúc đâu mà lo! Hôm qua con giả vờ tha hai con chuột đi chỗ khác. Mụ nhặt lại cho bú, còn liếm láp. Sau lớn gặp lại con nuôi, mụ có ăn thịt không mẹ? - Thằng Ròm thắc mắc.

– Chúng chào nhau con ạ!

Chào mẹ! Con là chuột con bú mẹ hồi nhỏ đây! Còn ta là mèo! Mèo có nhiệm vụ tiêu diệt chuột!

- Rồi sao nữa mẹ?
- Đi hỏi con mèo!

Thằng Ròm chạy ra vuốt ve mụ Na:

- Thế mày có ăn thịt con nuôi của mày không?
- Meo...
- Có hay không?
- Meo...

Sao mình không ở đây nữa mẹ?

- Mẹ không thích con ngủ giữa những khẩu súng. Mẹ cũng không thích canh giữ súng- Người mẹ trả lời.

- Chúng là súng giả mà!
- Nhưng có thể giết thật. Cả tâm hồn!
- Mình... đem mụ Na già theo được không mẹ?
- Con hỏi nó muốn không? Thằng Ròm chạy vụt ra.
- Muốn theo tao không Na già?
- Meo...
- Muốn hay không?
- Meo...

Thằng Ròm khóc. Nó là đứa trẻ hiểu tiếng mèo mà!

2008

Cô giáo Mim

Mim 5 tuổi mà đã là cô giáo rồi đấy. Tin không?

Cô giáo Mim mang xước của mẹ, xước va vào chân, đi hơi bị khó. Cô đeo kính bố. Mọi thứ trở nên mơ huyền mờ.

Mim túm thẳng Gấu Bông trên tủ lạnh. Kể đến con búp bê Ông Ọ đang ngủ trên giường. Bị đánh thức, cô nàng mở cặp mắt xanh biếc.

– Dậy học!

– Sao Nhọ Nồi không học? - Ông Ọ càu nhàu. Ừ nhỉ! Nhọ Nồi là con búp bê của chị Mím hồi bé tẹo, lem luốc màu thời gian. Có Ông Ọ, Mim quên bằng nó. Nó đang nằm trong xó, mạng nhện bám đầy tóc, khóc tủi thân. “Nín, chị cho đi học!”. Nhọ Nồi nín ngay, mắt sáng rỡ. Đứa thứ tư là thẳng Mũi Dài. Nó đeo kính, mang ống nghe, ngồi chễm chệ trên bàn viết anh Ly. Bác sĩ cơ đấy!

Mũi Dài ngồi giữa hai ả búp bê. Nó lấy ống nghe đòi khám. Ông Ọ tò mò ngắm.

– Mũi đằng ấy giống khúc dồi. Sao không cắt bớt đi? - Quay qua Nhọ Nồi, Ông Ọ khinh khỉnh - Bẩn và xấu tệ!

Một, hai, ba, bốn. Thiếu Gấu Bông... Thì ra Cún tha nó ra sân gặm. Mim vớ cây chổi:

– Bỏ nó xuống! Mày cũng vào học!

Cún nhả Gấu Bông đang bất tỉnh nhân sự vì sợ. Bác sĩ Mũi Dài vừa chạm vào, nó tỉnh ngay, rửa sa sả: “Ông mà gấu thật thì mày biết tay!”

Một, hai ba, bốn, năm. Đủ. Cô Mim thở phào, đeo kính bố vào, đằng hắng lấy giọng:

– Chào các em. Cô là cô giáo Mim. Lập tức Ông Ọ ré:

– Sáng sớm mẹ gọi là Đái Dầm cơ mà! Gấu Bông bổ sung:

– Còn Bố than Mè Nheo hết biết! Mũi Dài bồi tiếp:

– Anh Ly gọi là Bà Chăn Con

– Đúng! Gâu... gâu... - Cún con gật gật.

Riêng Nhọ Nồi đứng dậy khoanh tay chào cô giáo Mim ạ!

– Ngoan thế mà nỡ quên! - Cô giáo Mim ân hận. Giờ các em hát theo cô: Đi học về em chào ba mẹ, ba mẹ khen là em rất ngoan...

Học trò sáng chế: Đi học về em mè nheo mẹ, mẹ chê em là em không ngoan.

Mim vớ cây thước. Chúng chui tọt xuống gầm bàn.

– Mim ơi, làm gì đó? - Mẹ bỏ giỏ xuống, mồ hôi ướt áo.

– Con làm cô giáo - Mim lon ton chạy lại bật quạt, rót nước cho mẹ.

– Hôm nay Mim ngoan quá! Ba về khen lắm đây! Mim hình mũi vì bắt gậy dưới gầm bàn mấy cặp mắt thô lỗ thán phục.

Từ rày mình không mè nheo cũng không đái dầm. Học trò cười - Cô giáo Mim nghĩ thầm trong bụng.

Kẻ thù

(Trong chùm truyện đạt giải nhì cuộc thi Viết cho trẻ em do Ủy ban bảo vệ chăm sóc trẻ em Việt Nam phối hợp với Unicef Việt Nam, Hội Nhà văn Việt Nam phối hợp tổ chức năm 1996-1997)

Nó tên King. Có lần nó hỏi mẹ: “King là gì hở mẹ?”. Mẹ đáp: “King là vua. Con là ông vua nhỏ trong vương quốc này. Mười năm thành lập mới có vua đấy!”. Mẹ cười, đưa tay vẽ một đường tròn ôm gọn vương quốc mẹ – ngôi nhà, mảnh vườn, ba, mẹ, nó và con mèo Mina.

Nó hãnh diện và sung sướng lắm. Nó thường hét vào tai con Mina: “Tao là vua!”. Nó cảm nhận được quyền lực của ông vua nhỏ. Nó đòi đủ thứ vì nó biết ba mẹ sẽ chiều. Nó thích kêu mệ vì ba mẹ sẽ phát hoảng. Nó biết nó có thể làm ba mẹ cười, khóc hay cãi nhau. Lên 5 tuổi, nó tròn quay, to gấp rưỡi trẻ cùng tuổi vì mọi thức béo bổ trong nhà đều dồn cho nó. Trong mâm cơm, thích món gì là nó chăm chăm vào món đó chẳng dành cho ai. Ba mẹ thấy nó ăn được lại nhìn nhau cười sung sướng. Vào lớp một, nó vẫn không nhẽo hơn cả đứa lớp chồi, nằm vạ như trẻ lên ba. Giọng nó rền nhão vì đã quen vùi vĩnh, nũng nịu. Lên lớp hai, vẫn thế! Cô giáo phê vào sổ liên lạc: “Học giỏi nhưng cư xử thua cả bé mẫu giáo!”. Ba mẹ gặp cô. Họ nói chuyện với nhau lâu lắm. Từ dạo đó, mẹ cứ gọi trạch King thành Kính. Nó sửa: “King chứ mẹ!”. Mẹ đáp: “King là tiếng Anh. Người Việt mang tên Việt hay hơn. Kính là một cái tên đẹp. Nó nhắc con nhớ phải kính trọng người khác và làm người khác trọng mình”. Nó phụng phịu: “Nhưng con thích tên King cơ. King là vua mà!”. Mặc. Mẹ cứ gọi Kính. Trong “vương quốc” có cái gì đó âm thầm xảy ra. Nó cảm thấy quyền lực của “vua con” không còn lớn như trước nữa và nó tiu nghỉu.

Dạo này ba lại hay để ý đến mẹ. Mẹ lại để ý cái gì đó trong bụng mẹ. Ba mẹ hay thì thầm, lo lắng, vui cười không phải vì nó - ở - ngoài mà vì nó - nào - đó - trong - bụng - mẹ. Rõ chán!

Rồi mẹ đau phải vào bệnh viện. Khi mẹ trở về, mẹ ôm theo một cái bọc. Trông mẹ hớn hở quá chừng.

– Gì đó mẹ? - Nó hỏi.

– Em gái con đó! Xinh ghê!

Nó nhìn vào bọc. Thì ra chính con búp bê xấu xí, đỏ hồng, mắt nhắm tít, tóc lơ thơ, biết ngộ nguây này làm mẹ đau, mẹ vắng nhà và lơ là nó. Nó nhăn mặt gào lên:

– Quảng nó đi! Đừng cho nó vào nhà mình. Con ghét nó lắm! Con không thích chơi búp bê đâu!

Ba mẹ sững sờ còn nó bỏ chạy.

Trái tim nó nặng nề xiết bao! Nó không được ngủ với mẹ nữa, không được mẹ tắm, đút ăn. Ba cũng ít chơi với nó. Họ tút tát bên con bé xa lạ kia, trầm trồ từng biến chuyển của nó. Ông vua nhỏ trở thành lính hầu hồi nào không hay. Mẹ sai nó lấy tã, lấy áo, lấy phấn thơm. Ba thì bảo nó làm “phụ tá” cho ba vì dạo này công việc ba quá bề bộn. Phụ tá rửa ly, hứng nước, cầm giỏ ngồi đằng sau ba... Có lần ngấm nó quét nhà, ba kinh ngạc bảo mẹ:

– Cu Kính nhà mình trở thành người lớn khi nào vậy cà?

– Có em tự khắc biết làm anh! - Mẹ cười đáp. Trong phiếu liên lạc gửi về, cô giáo không còn phê: “thua bé mẫu giáo” nữa. Cô ghi: “Tiến bộ rõ rệt. Đáng khen!”. Nó thích được khen nhưng nó vẫn âm thầm ganh ghét con bé đã hất nó ra khỏi ngôi vua nhỏ kia.

Sáng nay, mẹ bảo nó ngồi trông em bé cho mẹ giặt. Nó đợi giây phút này lâu lắm rồi. Nó nhìn “kẻ thù” mới tắm xong, hồng hào, thơm phức. Phải công nhận con bé rất xinh đẹp, đẹp hơn cả con búp bê ba con Lan mua từ bên Nhật về.

Con bé hươ hươ đôi tay nhỏ xíu trong cái bao vải. Mắt nó đen láy, đen hơn cả hột nhãn.

– Mày muốn đánh bốc hả? - Nó sừng sộ dứ dứ cái nắm đấm của nó trước mặt con bé.

Con bé tưởng giỡn cười toe toét, hai tay lại bốc loạn xạ, hai chân quấy đạp lia lịa.

Con mèo Mina đứng cạnh nhìn sững. Ria mép nó dựng đứng. Thường nó vồ tất cả cái gì động đậy. Nó chờ đợi. Con mèo giơ chân trước. Con bé hươ tay. Con mèo kêu meo... meo. Con bé cười sáng sặc. Con mèo cũng cười, ria mép nó rung rinh...

Con bé lại giơ tay chụp nắm đấm nó treo lơ lửng trước mặt. Miệng cứ toét ra, mắt híp lại vì cười. Cái con búp bê vô duyên ấy!

Mẹ nó sắp giặt xong. Nó nghe tiếng rũ áo phơi. Sốt ruột, nó đưa tay kéo con bé sát mép giường.

– Đẩy nó xuống đất đi! - Tay phải bảo.

– Bế nó đi! - Tay trái thầm thì.

– Nó dễ thương quá! Tớ rất thích! - Mèo Mina gật gù.

– Nó xinh thật nhưng nó giành mẹ của tớ, không cho tớ làm vua! - Nó cãi và đưa tay phải ra...

Mẹ bước vào.

– Con muốn bế em hả? Khéo té tội em. Nó bé bỏng và đẹp như con hời nhỏ.

– Hời nhỏ con cũng thế à? Cũng không răng, mặc tã, đái dầm, ị trên giường thế?

– Chứ sao?

– Rồi mẹ cũng thương con như nó?

– Tất nhiên rồi! Con là cục cưng của ba mẹ kia mà!

– Còn bây giờ là cục đá - Nó lăm bằm.

– Đâu có! Mẹ thương hai đứa giống nhau nhưng cần ưu tiên cho em vì em còn bé lắm. Để mẹ cho con xem cái này!

Mẹ vào phòng và trở ra với một quyển album.

– Con xem ai đây nè - Mẹ chỉ vào một tấm ảnh.

– Nó chứ ai!

– Con đấy! Em giống con như hệt.

Thằng bé trong ảnh giống con bé ngoài này thật. Cũng tóc chống ngược, mắt đen láy, bụ bẫm, xinh xắn. Bỗng nhiên nó cảm thấy trái núi nhỏ trong tim nó dường như bé lại.

– Thế nhà nó đâu nó không ở?

– Đây nè! - Mẹ chỉ vào bụng mẹ - Nhưng em thấy con một mình buồn, em đòi ra chơi với con. Cũng như hời đó, con thấy ba mẹ buồn, con đòi ra chơi với ba mẹ.

Mẹ cười rạng rỡ. Trông mẹ thật đẹp và hạnh phúc.

Nó đưa mắt nhìn con nhỏ. Con bé toét miệng cười và quấy đạp lia lịa. Mèo Mina đứng cạnh cũng cười, ria mép nó rung rinh. Miệng nó cũng toét ra khi nào không hay. Để che giấu điều bất ngờ kia, nó xấu hổ quay mặt vừa bỏ chạy vừa gọi Mina. Gặp con Lan bỗng con búp bê Nhật ngồi trước cửa, nó khoe:

– Em bé tau còn đẹp hơn búp bê mày nữa. Nó biết đánh bốc đấy!

Nó giỡn với con mèo Mina và cảm thấy trái núi nhỏ bấy lâu nay đè nặng tim nó tan ra... tan ra dưới ánh mặt trời rực rỡ, ấm áp yêu thương.

Con gà bột

“ Khi còn nhỏ, mọi việc quanh con đều kỳ diệu con yêu à! Cây bạch đàn biết đi, con búp bê bằng rơm biết khóc, con gà bột biết gáy...” - Chị nhặt cái lọ thủy tinh lấm đất trên nền nhà cũ đang xới tung để làm lại và nói với đứa con gái đứng cạnh. Trước mắt chị hiện ra một con bé nữa, gầy nhom, đang vui xuống đất một cái lọ, mắt đỏ hoe, miệng thầm thì: “Không ai gặm, ai đập dẹp mày nữa đâu!”

Chị mở nắp lọ. Trong đó là một nhúm bụi xỉn mốc.

– Gì thế mẹ?

– Con gà bột! Một con gà bột đầy thương tích nhưng vẫn gáy. Giờ là nhúm bụi nó vẫn gáy “O...ó... o, dậy đi Rơm!” con à!

– Con chẳng nghe gì cả!

* * *

Rơm lên hai thì mẹ mất. Nó ở với bố và mẹ kế. Suốt thời thơ ấu, nó phải làm việc quần quật và bị mắng xối xả. Tối tối, nó khóc thầm và nghĩ về mẹ. Điều đau khổ nhất của nó là không thể hình dung ra mẹ vì mẹ mất khi nó còn quá nhỏ và vợ mới của bố xé tất cả mọi hình ảnh về mẹ. Nó không hề có một món đồ chơi nào ngoài con búp bê bằng rơm bà bện cho. Con búp bê ấy cũng bị quăng. Hạnh phúc được đến trường của nó luôn bị đe dọa khi nó trễ nải việc nhà.

Một ngày, trước cổng trường bỗng xuất hiện một bà lão với mủng đồ chơi bằng bột nặn hình thú vật, hoa quả.

– Mua đi các cháu! Mỗi món có năm trăm. Chơi chán có thể nướng ăn vì chúng bằng bột lọc.

Tụi nhỏ xúm vào mua – oản chuối, trái đào, con mèo, con chuột, con thỏ... nhưng con Rơm không có lấy một xu. Nó ngồi nhìn mủng đồ chơi với dân với nỗi thèm khát và tuyệt vọng đến nỗi lệ trào mi. Bà lão chìa một con cho con bé bất hạnh:

– Cho mày! Thằng Tèo cháu bà nặn đấy! Dư bột nó đập xù ra và bảo đó là gà sư tử. Chà, gáy to phải biết!

– Gà bột mà gáy?

– Gà bột cũng là gà cháu ạ! - Bà lão cười móm mém, hiền hậu.

Đó là một con gà bột to gấp đôi các con vật trong mủng, xấu xí, thô kệch nên chẳng đứa nào mua. Lòng đen tuyền đập gồ từng mảng. Cái mào đỏ choét to dùng bị gấn hơi lệch trông rất buồn cười. Đôi chân khỏe màu vàng lấm tấm chấm đỏ. Con Rơm cảm ơn rồi rít ròi cất con gà vào cặp.

Đêm ấy, con Rơm để con gà đầu giường. Gần sáng, có tiếng gáy vọng vào giấc ngủ nó: “O... o...o... dậy đi Rơm!”

Con bé trèm chần lên đầu. Tiếng gáy xuyên qua chăn “O... o...o dậy thôi Rơm!” Thế là con Rơm ngồi dậy bắt đầu công việc hằng ngày. Quét nhà, nấu cơm nấu nước, rửa ly. Nhiều việc nên nó thường đi học muộn. Thế nhưng sáng nay còn cả giờ ôn bài.

– Con mèo bột của mày có kêu meo meo không? - Con bé hỏi bạn khi đến trường.

– Không. Bằng bột mà!

– Thế con chó bột của mày có sủa gâu gâu không? - Nó quay qua đứa khác.

– Anh tao nướng xới rồi, chẳng kịp sủa một tiếng!

Con Rơm học hành tiến bộ thấy rõ bởi có con gà bột đánh thức. Nó còn được điểm 10 bài văn tả con

gà. Bài được cô đọc trước lớp. Chú gà bột ở trong cặp cũng hãnh diện vì là nhân vật chính. Chú vỗ cánh gáy hả hê nhưng chẳng ai nghe cả, ngoại trừ con Rơm.

Một đêm, đang ngủ con Rơm bỗng nghe tiếng lịch kịch. Nó mở mắt và thấy một gã chuột đang gặm cánh con gà. Con gà bột chống cự mãnh liệt. Nó mổ và đá tới tấp vào gã chuột. Cuối cùng gã chạy mất. Hôm sau, cả nhà chuột kéo tới nhưng tiếng chít chít om sòm của chúng không đủ đánh thức con bé đang ngủ mê mết. Khi tiếng gáy yếu ớt tả tơi của con gà bột vang lên vào 5 giờ sáng: “O...o...d...ây... R...ơ...m...!”, con bé dậy và thấy chú nằm trên nền nhà, cơ thể bằng bột bị gặm còn một nửa. Con Rơm bế chú lên, nước mắt làm hoen cả chiếc mào đỏ. Nó lấy đất sét đắp vào chỗ chuột gặm rồi bôi mực tím vào. Từ đó chú ngủ trong màn. Chú trông xấu xí hơn, mình lem nhem đen tím nhưng tiếng gáy vẫn vọng đều vào gối con bé: “O... o...o... dậy thôi Rơm!”

Có lần, con Rơm quên bỏ chú gà bột vào cặp. Khi nó đi học về chú chỉ còn là những mẩu bẹp dí. Đứa em khác mẹ phát hiện chú và lấy đá đập dẹp: không còn mào, không còn cánh, không còn đuôi. Con bé òa khóc. Nó bỏ những gì còn lại của chú gà bột vào lọ thủy tinh và chôn ở đầu giường. Nó tin những mẩu bột ấy sẽ làm nên điều kỳ diệu như xương cá bóng cô Tấm. Từ đó, đêm đêm, tiếng gáy vẫn vọng vào gối nó dẫu xa hơn, nhỏ hơn như vọng từ lòng đất.

* * *

– Rồi điều kỳ diệu có xảy ra không mẹ? - Con bé mặc váy đầm xòe như bông hoa nở hỏi.

– Có con gà. Sáng nào con gà bột dưới chân giường cũng gọi con Rơm dậy ôn bài. Tiếng gà gáy theo nó suốt thời đi học, thức nó dậy bưng chải kiểm sống nuôi thân. Tiếng gà gáy theo nó đến tận bây giờ: dậy sớm tập thể dục, làm việc, chờ con đi học rồi đến sở...

– Mẹ kể về mẹ phải không? Thế mà gọi là điều kỳ diệu!

– Ai làm chủ thời gian là làm chủ cuộc đời. Người đó sẽ đứng vững trên đôi chân mình và tiến bước... Đó chính là điều kỳ diệu con gà bột tặng mẹ, con à!

– Thế mẹ mua cho con một chú gà bột nhé! Con thích nhiều màu cơ!

Chị đã để tâm tìm khắp các chợ thành phố, chợ quê nhưng chẳng còn ai nặn bột lọc làm đồ chơi cho con trẻ nữa. Cuối cùng chị mua bột lọc về nhồi, vụng về nặn một con gà trống rồi phết màu lên.

Đó là một chú gà trống tía loè loẹt buồn cười. Chị đặt chú ở đầu giường con gái.

– Con có nghe chú gà bột gáy không con yêu?

– Một buổi sáng chị hỏi.

– Có mẹ ạ!

– Nó gáy thế nào?

– “O... o... o... sáng rồi dậy đi con yêu!” - Con bé lém lỉnh bá cổ mẹ cười khanh khách. Chị cười theo. Bầy chim sẻ ngơ ngác nghiêng những chiếc đầu nhỏ xinh đón những nốt nhạc vui trong trẻo rồi tiếp tục chơi đánh chuyền bằng âm thanh trên mái. Tiếng ríu ran trong ngần như thẻ ngọc chạm vào nhau.

Thương lấy Mắt To!

(Trong chùm truyện đạt giải nhì cuộc thi viết cho trẻ em do Ủy Ban bảo vệ và chăm sóc trẻ em, Unicef Việt Nam, Hội Nhà Văn Việt Nam phối hợp tổ chức năm 96-97)

Tháng đầu tiên của lớp ba, nó đứng nhất. Dì út ghé nhà thưởng cho nó một món quà. Trước khi đưa dì bảo:

- Tím sợ cạp không?
- Ai mà không sợ!
- Thế bà cô của cạp Tím có sợ không?
- Sợ.
- Thôi nhé!

Dì cười và cầm giỏ quay lưng. Con Tím tò mò:

- Bà cô của cạp sao bé thế?
- Thế đấy! - Dì cười ngất nghẻo rồi đột ngột chìa giỏ. “Meo...” tiếng kêu trong vắt vang lên rồi một miu con trắng muốt lộ cái mặt mèo dễ thương ra. Con Tím sung sướng nhảy cẫng:
- Eo ơi! Bà cô của cạp dễ thương quá!

Miu con cái gì cũng đẹp nhưng nó yêu nhất là đôi mắt huyền to ơi là to. Mắt miu con không có làn mi cong vút như búp bê nhưng lại long lanh, sáng sủa. Dì út bảo nó chứa đầy tình cảm. Khởi nói con Tím sung sướng như thế nào từ khi có Mắt To. Nó đi đâu, Mắt To theo như cái đuôi. Nó học bài, Mắt To lim dim trong lòng. Nó làm toán, Mắt To xếp đuôi nằm đợi. Có Mắt To, con Tím làm gì cũng mau chóng, song suốt. Học bài, mau thuộc. Ăn mau. Dậy không cần mẹ gọi. Đi học về không cần la cà vì Mắt To chờ ở cổng. Nó chưa có em nên Mắt To là em bé mèo của nó. Nó đọc quyền chải lông, cài nơ, ru ngủ. Nó lấy cái kết mì gói làm cho Mắt To một cái phòng riêng ấm áp, lót áo rất êm... thế nhưng mở mắt là nó thấy cụm mây nổi trên nền chần đỏ thắm. Nhờ vậy nó bỏ thói quấy khi ngủ. Nó sợ hắt Mắt To xuống đất.

Mắt To về với nó khoảng tháng rưỡi thì bố đổ bệnh. Bố hách xì liên tục, nước mắt nước mũi chảy như suối khiến mẹ phải mua khăn giấy cho bố thường xuyên. Suốt ngày bố gãi và nhăn nhó. Có khi bố khò khè khọt khẹt đến độ mẹ hoảng.

- Đi bác sĩ thôi! - Mẹ bảo.
- Ông nhà bị dị ứng nặng! - Bác sĩ kết luận - Phải tìm nguyên nhân mà loại trừ. Từ khi ông bị bệnh, bà để ý xem trong nhà có cái gì lạ xuất hiện không? Đồ vật mới mua, cây hoa mới trồng, con mèo con chó mới nuôi...
- Có Mắt To ạ! - Mẹ trả lời.
- Mắt To là ai?
- Một con mèo con.
- Đúng rồi! Thủ phạm đấy! Mèo là tác nhân gây dị ứng dữ lắm đối với người mẫn cảm. Quảng đi thôi!

Số phận của Mắt To thế là được quyết định. Khi quyết định ấy được công bố ở bàn ăn, con Tím òa khóc, bỏ bữa. Nó túm lấy Mắt To rồi vào phòng đóng cửa lại. Tối nó cũng không mở, chỉ nghe tiếng xẹt mũi và meo meo. Ba mẹ phải hứa xem xét lại nó mới ra ngoài. Tím không rời Mắt To một bước thế nhưng con bé biết nó sẽ mất Mắt To bất cứ lúc nào. Trái tim bé bỏng của nó thắt lại trong lo sợ. Đêm thức giấc,

nó hoảng hốt bật dậy. Nó chỉ nằm ngủ lại khi thấy nhúm bông nồn trên nền chần đỏ thắm. Ở lớp, nó bị cô mắng vì tội lơ đãng. Toán cộng làm thành trừ vì nhịp tim bất an. Đi học về, nó thất thanh gọi Mắt To nếu không nhìn thấy nó nằm trước hiên. Chỉ có Mắt To là vẫn hồn nhiên hưởng yêu thương. Nó không hề biết bất hạnh đang rình rập nó.

– Rồi ai cho mày ăn? Nước đâu mày uống?

– Meo... meo...

– Mày sẽ chết đói, chết khát, chết lạnh... hu... hu... Nước mắt con Tím rơi trên bộ lông trắng muốt của miu con. Mắt To ngược nhìn con bé. Mắt nó đen huyền, sóng sánh. Nó liếm tay con bé, liếm những giọt nước mắt rơi trên lông nó, sau đó lim dim trong lòng cô chủ nhỏ.

Con Tím thương Mắt To nhưng đồng thời cũng thương bố. Bởi vậy nó rất đau khổ. Nó úp mặt xuống gối khi nghe bố hách xì liên tục. Từ hôm đó đến giờ, bố mẹ không nhắc gì đến chuyện quãng Mắt To nữa. Bố để cho nó tự quyết định. Con bé khóc sưng mắt hai hôm rồi bế Mắt To đến một nhà nhỏ bạn gần đó.

Đêm ấy, trên tấm chần đỏ thắm không có cụm mây nồn nên con bé không ngủ được. Nó nằm tưởng tượng Mắt To đau khổ vì lạ nhà, vì nhớ nó. Nó nghe cả tiếng meo... meo thê thiết. Rồi tiếng kêu rõ dần như thực, gần lắm! Con Tím mở cửa sổ và thấy cái bóng trắng nhỏ nhoi quen thuộc trước hiên. Quên cả sợ ma, con bé mở cửa chạy ào ra. Chao ơi, Mắt To bé bỏng biết tìm đường về với nó. Mắt To không thể xa nó cũng như nó không thể xa Mắt To. Con Tím bế con mèo yêu dấu lên. Lập tức Mắt To ngừng kêu và liếm nó sung sướng. Nó không dám vào nhà vì sợ bố bị dị ứng. Nó ngồi co ro ở bậc thềm với Mắt To trong lòng. Ánh trăng dịu dàng mơn man chúng...

Sáng ra, mẹ kinh hoàng thấy cửa mở toang. Cô con gái cứng ngoẻo đầu ngủ trước hiên, Mắt To ngủ trong lòng nó. Lần này, chính mẹ đem cho Mắt To. Mẹ bỏ nó vào trong hộp kín mít rồi đập vòng vo cho nó khỏi nhận đường về. Thế nhưng hai hôm sau, khi con Tím tới thăm, Mắt To đã ra đi từ đêm hôm trước. Con bé lang thang gọi Mắt To khắp những con đường quanh đó nhưng không có tiếng đáp trả. Về đến nhà, nó lại nghe văng vẳng tiếng mèo, dường như bên bức tường ngăn trường với con hẻm nó ở. Nó bắc ghế chồng lên, nhón chân nhìn qua lỗ hổng. Cỏ rậm rì xanh ngắt. Nó gọi Mắt To và mơ hồ nghe một tiếng meo đáp trả. Tiếng kêu càng lúc càng rõ dần rồi sắc trắng loáng thoáng trong sắc xanh. Cỏ che khuất Mắt To, chỉ nghe tiếng kêu yếu ớt, thê thiết.

– Meo... meo... Mắt To, chị đây nè!

– Meo... meo... bế em lên với! Meo... meo... em đói lắm!

Con Tím luýnh quýnh tụt xuống vào nhà lấy cơm cá. Nó vừa thả cơm vừa gọi. Cơm rơi rào rào trên cỏ.

– Cỏ ơi, thương lấy Mắt To!

Nó múc nước hắt qua. Cỏ uống ừng ực. Nó lại kêu:

– Cỏ ơi, thương lấy Mắt To, chừa cho Mắt To với! Cứ thế, đi học về là nó chạy ra lỗ hổng của bức tường ngăn thả cơm cá xuống. Tiếng meo cứ yếu dần đi. Tường cao quá! Cỏ rậm quá! Con Tím nước mắt cứ ràn rụa. Một bữa, thằng Tí quậy trong xóm đi ngang, thấy vậy bảo:

– Con mèo trắng phải không? Tau thả hăn qua đó!

– Đồ ác ôn! Trèo qua đem hăn về đây! Mèo tau đó.

– Hồng dám đâu! Rắn cắn chết!

Thì ra Mắt To lại tìm được đường về. Đến ngang nhà bị thằng Tí quậy bắt quăng qua đó. Con bé nẩy ra một sáng kiến. Nó lấy cây chổi cán dài thả từ từ qua lỗ hổng cho nó dựng vào phía tường bên kia. Nó gọi:

– Mắt To! Chổi kìa! Mắt To trèo chổi đi! Thường Mắt To rất thích trèo chổi. Nó trèo lên nhưng hết cây chổi vẫn còn cách cả khoảng. Thấy con Tím, Mắt To càng kêu thảm thiết. Miu con yêu dấu gần giờ xường chỉ có đôi mắt là vẫn sóng sánh tình cảm.

Chim bay qua thấy Mắt To đu chổi thì giục:

– Bay qua đi! Thấp lắm!

Bướm Bướm, Chuồn Chuồn lượn lờ:

– Bay qua như tớ này!

Nhưng Mắt To không có cánh. Nó dướn lên và cái chổi ngã. Khoảng cách lại như cũ.

Đi học về, con Tím chạy như bay. Thằng Khoa bạn nó đã chịu nuôi Mắt To. Thằng bé đang đau khổ vì mất con chó yêu quý. Con Tím kể mọi chuyện về Mắt To cho thằng bé nghe. Thằng Khoa sẽ đem theo một cây sào thật dài cho Mắt To trèo lên. Hai đứa sẽ nuôi Mắt To tại nhà thằng Khoa. Mắt To sẽ hết những ngày đói lạnh, sợ hãi.

Chạy đến gần nhà, con Tím bỗng thấy một quãng khói cao ngất như đám mây đen khổng lồ. Không khí sực nức mùi cỏ cháy.

Con Tím khóc không thành tiếng. Khói vẫn đùn lên cao ngất. Bãi cỏ sau lưng trường nham nhở, đen sì, ngùn ngụt khói. Cỏ không vẽ trên nền trời những nét lá mềm ngăn ngắt. Chúng đã chết. Không còn ai trả lời cho con bé biết Mắt To yêu dấu tội nghiệp của nó về đâu?

* * *

Con Tím ốm phải nghỉ học. Nó lang thang trong giấc mơ rần rật lửa cháy gọi Mắt To. Cỏ lá trong biển lửa không còn sức khóc. Lửa biến chúng thành tro ném trong gió. Mắt To cũng khóc. Tiếng khóc của nó vọng thấu trời xanh nhưng những vị thần linh bận chơi cờ nên không ai đi cứu. Nhúm bông nõn nhuộm đỏ rồi nhuộm đen, chỉ còn tiếng kêu là không cháy. Rồi mưa rơi xuống giấc mơ con bé, dập tắt lửa, rửa sạch mùi tro khói. Cỏ trỗi dậy lún phún. Mắt To cũng dậy. Nó chạy chơi trên cỏ, lông trắng nõn, mắt sáng sánh. Con Tím ôm lấy nó nhưng nó vượt ra như một làn mây trắng.

Con Tím tỉnh dậy. Cúi xuống bên nó là những gương mặt thân thuộc đầy lo âu. Sát bên gối nó là Mắt To trắng như tuyết, mịn như nhung, thắt nơ đỏ ở cổ nhưng đôi mắt vô hồn. Nó chỉ là một con miu nhồi bông mẹ mua đền. Miu nhồi bông rất đẹp nhưng không kêu meo meo, không liếm, không cọ. Mắt nó không sáng sánh tình cảm. Con Tím òa lên khóc.

6-1996

Thằng tò he

(Giải khuyến khích cuộc thi “Tình bạn tuổi thơ” 2007 - NXB Kim Đồng - Hội Nhà Văn Hà Nội - Hội nhà văn Đan Mạch (Trong Dự án hỗ trợ văn học thiếu nhi Việt Nam 2006-2010)

Nó là một đứa trẻ không nhà. Không gia đình. Không cả tên tuổi vì chả ai làm giấy khai sinh cho nó. Căn cứ vào hàm răng sún, có thể đoán nó ở lứa tuổi thay răng. Nhưng nhìn vào ánh mắt bụi bặm ranh ma lại tưởng nhầm. Bụi nhí cao khoảng thước một, nặng mười mấy cân mà nểm đủ mùi sương gió, đói khổ, lọc lừa, hiếp đáp, cô đơn. Một đứa trẻ già. Không biết khóc. Chưa bao giờ được vùi vĩnh. Mẹ đẻ quăng khi còn đỏ hỏn. Quăng đi quăng lại ra ghế đá công viên. Riết rồi ai hỏi tên chi, trả lời tên Quảng. Quảng bé choắt. Đen nhem. Bốn mùa độc cái quần đùi. Tóc nhuộm nắng. Hoe hoe. Mắt nhuộm đời. Bề bộn.

Quảng lò dò theo ông già nặn tò he đã mấy hôm nay. Ông quắt queo như trái bầu khô. Hành trang là chiếc xe đạp đồng nát chở cái hòm nhỏ trong có mấy nắm bột nếp pha màu, vài que tre, ống hút, thổi sáo, chiếc lược cán nhọn. Ông chọn chỗ. Mở hòm. Véo bột. Nắn. Vẽ. Dán. Nhấn... Nháy mắt hiện ra một con tò he rực rỡ sắc màu, lung linh sức sống ngất ngưỡng trên cái que cắm. Những đứa trẻ xúm lại say mê. Nó cũng mê. Thoạt đầu nó xán tới để tìm cách ăn cắp tiền. Nó đoán ông già có đôi tay phù phép này hẳn phải tích góp một số vốn kha khá trên những nẻo đường tha hương cầu thực. Hầu bao chưa chôm được mà hờn vía nó lão đã chôm rồi. Nó mê phút giây ông già để ra tò he. Thật thần kỳ! Đôi tay lổm đổm đôi mồi, gân bò lổm ngổm thoát uyển chuyển xuất thần như đôi tay nghệ sĩ, phù phép như tay phù thủy thổi hồn vào khối bột vô tri để biến nó thành những nhân vật sắc sảo, sống động. Tề Thiên ranh ma. Trư Bát Giới tinh quái. Đôrêmon ngộ nghĩnh. Thằng Bờm chân quê. Thánh Gióng oai phong trên lưng ngựa. Lợn ỉn ỉn. Gà như sắp cất tiếng gáy. Long, ly, quy, phượng như từ mái ngói lưu ly bay xuống. Trương Phi từ Tam Quốc Chí đi ra, mặt đen, râu tóc dựng đứng, áo giáp oai phong rực rỡ...

Chiều. Mưa lất phất. Gió lay phay. Ông già trú mưa dưới mái hiên chùa Quan Thánh. Nó cũng ở đó. Đói meo. Rét cóng. Mấy con tò he áo quần sắc sỡ ử ử trên mặt chiếc hòm có gắn xốp vì không biết trình diễn với ai. Ông già co ro rít thuốc nhìn mưa sốt ruột:

- Tạnh đi ông Trời! Thương lấy kẻ không nhà! Quay qua nó, ông gọi chuyện:
- Có nhà không nhóc?
- Không.
- Cha mẹ?
- Không luôn.
- Phong phanh thế! Xịch vô tao cho ấm. Có đói ăn đỡ “con bánh”. Bẻ bột nếp đấy! Phẩm màu tự nhiên. Khác với người ta, tao không dùng màu hóa học. Có thằng bé nào chơi chán nhắm nháp tội...

Ông đưa nó nải chuối và con lợn. Nải chuối vàng ươm. Con lợn béo ụt ịt. Đẹp quá nó tần ngần...

Chiều ấy, dưới mái hiên chùa nó cuôm hầu bao tích góp của ông già nặn tò he.

Hầu bao ấy không nhiều như nó tưởng, toàn bạc lẻ nhàu nhò, chưa tới hai trăm ngàn. Nó nhón một tờ mua ổ mì xiu rồi nằm trên ghế đá, vừa nhai vừa nhìn trời. Nền trời hiện ra ông lão nhăn nhúm, xương xẩu và lù tò he. Trương Phi nghiêng rằng. Tề Thiên khua thiết bảng. Con lợn ụt ịt nó nuốt vào bụng đang dùng mồm hụi hụi trong bao tử nó như muốn xé rách chui ra. Chẳng ai dạy nó điều hay lẽ phải nhưng nó lờ mờ hiểu lấy cặp của ông già cơ cực, tài hoa, tốt bụng ấy là có tội. Ngày hôm ấy, thay vì tránh đi chỗ khác, kẻ cắp lén theo người bị cắp. Ông già thần thờ nhìn mấy con giống lấm bầm: “Bột hết mà tiền mất!”. Trưa

hôm ấy chẳng thấy ông già ăn cơm. Ông ngồi ủ dột như một con tò he được nặn từ nỗi buồn. Con lợn ụt ịt tống vào bụng nó một đập. Lão Tề Thiên khua thiết báng đánh vào đầu nó đau điếng. Trương Phi râu tóc dựng đứng hươ xà mầu lên... Sợ quá, nó đến trước mặt ông già tò he đặt xuống gói tiền lấy cặp:

– Cháu trót đại. Cháu trả...

Nó quay lưng chạy, nghe sau lưng mình tiếng ông già ném theo:

– Đứng lại! Đứng lại đã!

Tưởng ông lão bắt mình, nó co giò sai...

Thằng Quảng nằm trên ghế đá, bụng rỗng, đầu vầng vất, người ngầy ngật. Nó ít khi đau.

Khi đau cứ để mặc, bớt thì ngồi dậy. Cả đời, tính đến bây giờ nó chưa uống một viên thuốc.

Nó đã trả tiền cho ông lão tò he mà lão Tề Thiên bột vẫn chưa buông tha. Bây giờ lão đang đứng trước mặt nó với cái chân quắp, to dần, to dần như Tề Thiên trong phim. Rồi lão co cẳng nhảy lên mây, chống thiết báng nhìn xuống nó. Từ mây tuôn xuống cơn mưa bánh trái. Nó ngờ ngàng rồi nhặt miên man, tọng đầy mồm trong mê man đói khát. Ăn mấy cũng không no. Bụng nó phình to như quả bóng và... nổ tung!

Thằng Quảng tỉnh lại bởi cái gì mềm, mát lạnh chạm vào trán nó. Nó mở mắt và thấy ông lão tò he bên cạnh, đang lau người nó bằng cái khăn ướt.

– Tỉnh rồi hả? May mà gặp tao! Hôm qua tao bảo đứng lại sao mà không đứng? Nằm yên đấy, tao đi mua cho bát cháo hành, ăn vào giải cảm liền

– Ông lão để cái hòm bên cạnh nó rồi đi.

Có tiếng lịch kịch, làn thảo rồi thằng Bờm bột chui ra lấy quạt mo phe phẩy cho nó. Trư Bát Giới xoa xoa cái bụng bự. Con mèo cọ cọ meo meo. Con lợn mọi lấy mồm hụi hụi... Nó ngất ngây bởi chưa bao giờ thấy quanh mình rộn ràng sắc màu và đông vui như thế.

Thế là nó có gia đình. Người ông già và lũ tò he. Ông mua áo cho nó mặc. Bày nó quấy bột, pha màu, nặn “con bánh”.

– Tao nặn tò he từ lúc lên năm. Mà gần gấp đôi tuổi tao hồi ấy! Học được rồi đấy! Gắng học để có nghề dặt lưng mà nuôi thân cháu ạ! Nghề này không những nuôi được thân mà còn nuôi dưỡng tâm hồn. Nghề nặn tò he không tầm thường đâu cháu ạ!

Những con tò he tập sự của nó vụng về và nghịch ngợm bởi nó thổi vào đấy tuổi thơ bị đánh cắp. Tò he của nó sợ cô đơn nên không ngất ngẫu trên que cắm mà ở trên nền bột. Mèo nằm bên chuột. Gà mẹ dẫn bày con vàng óng đi ăn trên cỏ. Trẻ con ở trần đánh đáo...

– Được đấy! Nghề này cần trí tưởng tượng và sự sáng tạo. Không ai bắt mà phải giống tao!

Gia đình tò he cũng có ngày chủ nhật rộn ràng. Ngày ấy ông nặn nhiều. Lũ tò he biểu diễn liên miên nhưng không thu vào đồng nào. Khách toàn bụng ỏng, lưng trần, tóc khét nắng. Chỉ có đôi mắt trẻ thơ rộng mở, khao khát thèm. Những con bánh còn nóng hổi rời tay ông đặt vào những đôi tay cẩu bẩn, những đôi tay lợm nhặt rác rưởi chứ chưa một lần được cầm đồ chơi. Nó cũng bận tít tít. Thằng Đônêmon mập ú, con mèo, con chuột còn vụng về nhoay nhoáy ra đời đổi lấy nét mặt rạng rỡ, những nụ cười răng sún, những ánh mắt bát ngát niềm vui. Cảm động nhất là lần gia đình nó đến thăm nơi nuôi dạy những đứa trẻ mù. Ông nặn, nó giới thiệu từng con một, mô tả hình dáng, màu sắc. Lũ trẻ mù thấy bằng tâm hồn. Đôi tay chúng sờ soạng trườn mền từng nếp áo, sợi râu, cái đuôi, con mắt... Thịt da lũ tò he phập phồng, phập phồng. Giờ thì nó đã hiểu tại sao nghệ nhân tài hoa như ông mà hầu bao chỉ ít tiền còm. Tò he chỉ là tò he khi cho kẻ khác niềm vui và vẻ đẹp.

Nó cũng là một con tò he của ông. Ông nặn ra một nó khác, mới mẻ như sáng tạo một tác phẩm. Giờ nó biết ghét lừa lọc, ăn cắp. Biết thương, biết khóc, biết cười, biết nâng niu. Biết đọc ý nghĩ lũ tò he trong câm lặng. Biết thổi hồn vào khối bột vô tri. Nó là con tò he bằng xương thịt làm từ chất liệu yêu thương và

nét đẹp tâm hồn. Tác phẩm độc đáo ấy ông đặt tên là thảng tò he Xuân La để nhớ quê hương trên từng cây số dọc đường gió bụi.

5- 2007

Tí Bụi

(Giải nhất cuộc thi "Sáng tác văn học vì trẻ em" năm 2000-2001 do Ủy ban Bảo vệ và Chăm sóc trẻ em Việt Nam, Unicef Việt Nam, Hội Nhà văn Việt Nam phối hợp tổ chức)

Hồi mới đến ở, nhà tôi cứ từ từ mất dép. Đôi săng đan mới xỏ chân ngày mồng một Tết, mồng hai phải đi dép cũ! Anh bạn đến chơi lịch sự cởi giày ở tấm chùi chân trước hiên, ra về chỉ còn đôi vớ! Học trò đến thăm có đưa đi chân không về! Tôi than phiền với người hàng xóm, chị ấy bảo: "Thằng Tí bụi chứ ai vô đây. Sư tố ăn cắp vặt. Cô vô nhà hăn mà chửi." Tôi không biết chửi. Vả lại không bắt quả tang làm sao mà chửi... hăn! Thế là tôi bắt đầu cảnh giác. Khi có khách, tôi nhìn chằm chằm ra cổng.

Rồi nhà tôi bỗng xuất hiện một vị khách không mời. Đó là một con chó đen tuyền, gầy gò ngồi chực trước cửa. Ngó bộ dạng chẳng mấy khi được no của hăn tôi thấy thương ném cho mấy mẩu xương. Hôm sau, hăn lại xuất hiện, mắt dán vào tôi. Không cầm lòng được, tôi lại cho ăn. Cứ thế ngày lại ngày, giữa hăn và tôi bỗng hình thành một mối dây buộc chặt. Có xương tôi để dành cho hăn. Đi ăn giỗ ở nhà mẹ, tôi cũng nghĩ đến hăn và nhặt cả túi xương về. Tôi mở cửa cho hăn vào nhận quà.

Hăn nhìn đồng xương ứa nước dãi nhưng chưa ăn ngay. Hăn nằm xoài trước hiên, gối đầu lên hai chân trước thở hắt ra sung sướng như một kẻ được nằm nghỉ trên chiếc giường thân thuộc của mình, mắt vẫn ngó tôi đợi chờ một cái vuốt ve. Bao giờ ăn hăn cũng chừa lại một mẩu to nhất tha về. Thế rồi một lần hăn đang ăn bỗng có tiếng huýt gió. Lập tức hăn bỏ bữa rồi lén tha một chiếc dép chạy ra cổng. Thì ra thủ phạm trộm dép nhà tôi chính là hăn. Nói đúng hơn là tên huýt gió. Thấy tôi cảnh giác, nó huấn luyện con chó thành tòng phạm.

Hăn vẫn ngồi trước cổng nhà tôi dẫu cổng và cả lòng tôi đã khép. Thấy tôi, hăn vẫy đuôi. Tôi bỏ đi, hăn tru lên thảm thiết. Giận dữ tôi ném chiếc dép còn lại mà hăn đã tha mất một chiếc qua rào nhưng hăn không thèm nhặt. Ném một mẩu xương hăn cũng không buồn ăn. Hăn chỉ nhìn tôi và cái cổng đóng chặt như muốn hỏi tại sao không mở cho hăn.

Tôi gặp hăn đi cùng một thằng nhóc ra chợ. Tôi lơ hăn còn hăn chạy đến vẫy đuôi tíu tít mừng tôi. "Win. Lại đây!" -Thằng nhóc gọi. Thì ra hăn tên Win. Còn thằng kia chắc là Tí bụi vì trông hăn rất "bụi". Loắt choắt, bẩn thỉu, ranh ma. Mua xong, ra đến cửa chợ tôi bỗng nghe tiếng chân sầm sập và tiếng la í ới: "Trộm... trộm... bắt lấy!". Một con chó đen miệng ngậm tảng thịt lao ra khỏi chợ, ngang qua tôi bỗng dừng lại. Chỉ cần tích tắc khựng lại ấy, người đuổi theo đằng sau đã kịp quật một gậy. Đau quá hăn khụy xuống. Chiếc gậy lại nhắm đầu hăn vút tới. Tôi kịp thấy đôi mắt hăn nhìn tôi da diết... Không nghĩ, tôi đưa chiếc giỏ thức ăn đỡ đòn cho hăn. Con chó thoát hiểm gượng dậy lao đảo chạy tiếp còn tôi ngồi giữa đồng đồ ăn tung tóe với bao câu rủa ráy: Tự nhiên húng! Chắc là chủ. Ngó thế mà chủ của con chó ăn cắp! Đền đây! Hơ ký mốt thịt đấy!... Mất toi tiền vô duyên...

Trưa hôm ấy, một đôi dép phiêu bạt bỗng trở về lại mái nhà xưa!

Từ đó cổng nhà tôi hay mở và con Win vào nằm xoài trước mái hiên đầy nắng. Nó ăn, lơ mơ ngủ rồi sức nhớ đến chủ lại tất tả ra về. Thỉnh thoảng tôi gói cái gì đó trong bao nylon. Con chó thật khôn, thấy đưa bao nylon là biết ngay quà của chủ lập tức ngậm ở miệng chạy về. Trong bao nylon đôi khi còn là mấy chiếc áo cũ. Soạn đồ của con, tôi chạnh nghĩ đến chiếc áo bẩn ngấm cùn cùn không cài khuy của Tí bụi...

Con Win ngày càng nặng nề. Thì ra hăn sắp làm mẹ. Một lần có giỗ, đợi hăn không ra, tôi cầm bịch thức ăn hỏi nhà Tí bụi. Hăn ở tuốt xóm trong, bên hồ rau muống của bà Tư.. Không ai thấy cha hăn. Hai mẹ con sống lẩn lóc ở hè phố bụi bờ. Bà Tư cho che tạm túp lều bên hồ rau muống để vừa canh rau cho bả

vừa có chỗ chui ra chui vào. “Nhà” Tí bụi mùa hè mát nhưng mùa đông lạnh lùng! Túp lều đầy rác, nhỏ nhoi như tai nấm, không biết tựa vào đâu để trốn gió. Những tấm nylon che chắn tạm bợ cứ lật lòng khoe túp lều nát rác đuổi nhau loăng quăng. Bà mẹ tâm thần của Tí bụi ngày nào cũng đi kiếm rác rồi tần mẩn đếm như người ta đếm tiền, thỉnh thoảng phì cười một mình. Con Win có nhiệm vụ không cho người lạ vật rau muống của bà Tư, không cho bà điên ra khỏi nhà ban đêm và theo Tí bụi kiếm ăn. Thấy tôi, hăn nhồm dậy mừng rồi lại nằm xuống hãnh diện liếm mấy chú cún bé xíu trên chiếc bao tời rách như muốn khoe rằng con hăn đấy! Còn Tí bụi đang luộc rau muống bằng rác, chùi tay vào quần giương mắt ngó tôi.

Trong túp lều rách nát ấy, những sinh vật khốn cùng lại rất thương nhau. Thấy cách Tí bụi săn sóc bà mẹ điên và bày chó, tôi nhận ra sau lớp bụi đời và cáu bẩn, tâm hồn hăn vẫn lóng lánh những sắc màu đáng quý. Bầy chó con dễ thương lên từng ngày. Tí bụi bảo con đẹp nhất sẽ tặng tôi. Nhiều đêm tôi thức giấc, túp lều ngập rác mà không thiếu tình yêu ấy bỗng hiện ra. Cả những dự tính. Chẳng hạn chuyện Tí bụi học chữ, đi bán vé số thay vì moi rác và ăn cắp...

Sáng ấy, tôi có tiết thao giảng. Vừa dắt xe ra đã thấy Tí bụi đợi ở cổng:

– Cô ơi! Con Win...

Tí bụi không nói hết nổi câu, nghẹn ngào...

* * *

Bà mẹ điên của Tí bụi lang thang tìm con Win, gặp ai cũng hỏi: “Thấy hăn mô không? Đêm qua tui trốn hăn đi chơi... Chừ hăn trốn tui đi chơi.”

Dấu máu con Win vẫn còn trên lối xóm. Hăn bị bọn bắt chó quật gậy sắt vào đầu khi chạy theo bà điên...

Trời trở lạnh. Túp lều bên hồ rau muống đầy gió và im lặng. Những mảnh nylon rách te tua vẫn cuồn cuộn trong vũ khúc gió. Rác loăng quăng chơi trò đuổi nhau. Không thấy Tí bụi. Lù lù trong túp lều trống hoác là ổ chó chưa mở mắt. Chúng đang đói lạnh vì thiếu mẹ. Tôi cầm đĩa sữa đến đó và thấy lũ chó châu đầu rúc vào một đồng đen đen. Nhìn kỹ thì là Tí bụi. Nó trùm bao tời, khoanh người ủ ấm cho lũ chó con!

3-2001

Dịch tiếng Chim

Về vườn, chủ nhân nhà bên cạnh bỗng sinh thú chơi cây cảnh, nuôi chim. Được cưng nhất là con Khướu Bách Thanh có thể hát giọng của trăm loài. Tiếng hát của nó tổng hợp nhiều giọng của chim rừng: Sáo, Họa Mi, Vàng Anh, Sơn Ca, Chích Chòe... đến âm thanh phố thị: khúc nhạc ve sầu, tiếng gà gáy, chó sủa, tiếng còi xe... Chủ nhân tự hào nuôi nó khác chi nuôi cả vườn chim, chứa chất trong lồng ngực bé nhỏ kia bao âm thanh của cuộc sống. Sáng sớm, tiếng hát lạnh lút vang xa của nó đánh thức cả xóm dậy. Chủ nó đứng tập thể dục ở mái hiên nhìn con chim quý trong chiếc lồng đẹp đẽ, cồng đầy thức ăn, âu yếm nhại:

– Sướng chưa! Sướng chưa!

Thằng Tèo mới coi phim Tề Thiên đại thánh hôm qua, ngó vô dịch:

– Ngộ Không! Ngộ Không!

Má tôi đang quét lá rụng trong vườn, nhìn con chim xơ xác, cô đơn trong chiếc lồng hẹp thở dài:

– Khổ chưa! Khổ chưa!

Bà Tư bán xôi ngoài cổng chặc lưỡi:

– Chi khổ! Chi khổ! Không đầu tắt mặt tối mà có ăn như mày tao cũng hát!

Con khướu Bách Thanh vẫn ngửa cổ ra rả. Thoắt tiếng Họa Mi, Chích Chòe, thoắt tiếng chim Cu điều dặt... Thoắt vút cao nhọn hoắt, thoắt là đà như mắc nghen...

– Con chim khóc má à! Con bé lớp lá ngồi đằng sau xe ngoái lại.

– Sao con biết?

– Nó kêu: Nhớ má quá! Nhớ má quá!

Từ đó cứ nghe nó hát... tôi buồn!

Bạn mới

Cô vào lớp không chỉ một mình. Rụt rè bước theo cô là một con nhỏ trắng trẻo, tóc ngắn, mắt như có nước. Cô giới thiệu:

– Đây là bạn Thúy, mới chuyển về trường mình. Cô xếp con Thúy ngồi gần thằng Thảo. Thằng Đức mất chỗ, ghét ngay con nhỏ mặt mày râu rĩ như bà già.

Con Thúy không có gì đặc biệt ngoại trừ buổi học đầu tiên xin ra ngoài đến ba lần. Nó lại thiếu tập trung, hay nhìn ra ngoài cửa lớp. Thế nhưng qua vài buổi học, cả lớp đều biết con Hương đứng đầu lớp đã có đối thủ đáng gờm. Con nhỏ mới về giải Toán dễ dàng như người ta thở. Chữ nó đều tăm tắp như được nhả ra từ máy in.

Cô gọi nó đọc bài “Bàn tay mẹ”. Giọng nó run run. Thằng Thảo có cảm tưởng con nhỏ đang khóc. Đang đọc, con Thúy bỗng khựng lại. Nó ngập ngừng xin cô ra ngoài.

– Lại mắc tiểu rồi! - Thằng Đức nham nhở. Vài đứa cười phụ họa. Cô gắt:

– Mới vào học có hai mươi phút. Đọc tiếp đi!

Giọng đọc đầm nước mắt của con nhỏ dường như bị tiếng khóc của đứa trẻ nào đó ở bên ngoài át đi. Con nhỏ đặt sách xuống. Nó lại xin cô ra ngoài. Cô giận:

– Hoặc học hoặc về. Em không thể cứ chập là ra ngoài.

– Thừa cô, em phải về ạ! - Con nhỏ lí nhí rồi chạy vụt ra ngoài giữa tiếng cười của lớp.

...

Con Thúy không trở lại. Chiếc cặp của nó còn dưới học bàn. Cuối buổi học thằng Thảo xách cặp lên bàn cô giáo. Cô lật quyển vở mới, ngắm những con chữ đều tăm tắp bản thân. Trưa nắng gắt cô vẫn đi tìm nhà con nhỏ.

Hôm sau, con Thúy vẫn xin ra ngoài nhưng cô không hề la mắng. Ánh mắt cô nhìn nó là lạ, mênh mông. Con nhỏ giỏi đều các môn, vở sạch chữ đẹp nhưng nửa tâm hồn dường như ở ngoài cửa lớp. Thằng Đức bắt chước:

– Thừa cô cho con ra ngoài.

Cô quắc mắt. Nó ôm bụng khiêu nại:

– Con mắc tiểu... Cô cho bạn Thúy...

Thằng Đức không vào phòng vệ sinh mà lén ra cổng mua kẹo cao su. Nó thấy một con bé khoảng ba, bốn tuổi la lét chơi dưới gốc cây bàng gần nhà xe. Con bé nín áo nó:

– Dắt em vào với chị Xíu!

– Ai biết chị Xíu mày! Vô duyên! - Thằng Đức phùng mang trợn mắt. Con nhỏ mếu xệch miệng. Thằng Đức nhả ngay miếng kẹo cao su bịt mồm con bé rồi chạy vào lớp.

Con Thúy đang giải Toán trên bảng. Những con số tròn đều tăm tắp nhảy nhót dưới tay nó. Cô tấm tắc khen. Đôi môi trẻ thơ thường khép chặt trong nỗi buồn xa lạ bỗng hé hé cười. Nụ cười ấy chưa nở trọn vẹn đã vội tắt ngay. Trên cửa lớp xuất hiện một con bé lấm lem đất cát. Nó tiến về phía con Thúy chỉ vào cái miệng dính kẹo cao su òa khóc. Con Thúy nhào tới bế con bé ra khỏi lớp.

...

Giờ thì lớp gọi con Thúy là con - nhỏ - có - đuôi. Đuôi nó là con em lên ba luôn bám theo chị. Con Thúy phải mang nó đến trường rồi dỗ nó chơi dưới cây bàng, cây phượng, hàng hiên... Được mười phút

thấy nó lò dò vào cửa lớp. Có lúc nó khóc quá, cô phải cho nó ngồi trong lớp, bên cạnh chị. Khoảng vài phút, con bé chui xuống gầm bàn như con cún còn cả lớp được dịp cười quây. Con Thúy lại dắt em ra ngoài.

Hai hôm rồi con Thúy không đi học. Sáng hôm đó khi dạy xong tiết từ ngữ về gia đình cô giáo bỗng hỏi:

- Đi học về các em có đi chợ, nấu cơm, nhặt rau không?
- Dạ không, mẹ em làm hết ạ!
- Các em có phải tắm cho em, đỡ em, cho em ăn không?
- Mẹ em tắm cho em thì có! - Thăng Đức buột miệng nói.
- Thế mà có bạn bằng tuổi các em đi học về còn phải đi chợ, nấu cơm, tắm rửa cho em, lo toan mọi việc...

– Thế mẹ bạn ấy đâu?

– Tháng trước, còn ba mẹ bạn ấy cũng như các em. Bỗng dưng họ ra đi một lượt trong một tai nạn... Người ông đem hai cháu về nuôi. Ông đi hớt tóc dạo... - Giọng cô như nghẹn lại.

Bọn nhỏ ồ lên. Đứa chép miệng, có đứa thờ dài, đứa hỏi:

- Nhưng ai thế ạ?
- Các em đoán thử? - Cô giáo nhìn cả lớp. Lớp trưởng đứng dậy
- Thừa cô, đó là bạn mới. Ngày nào bạn ấy cũng mua măm cà của bà em. Bạn ấy thích ăn măm cà.
- Em thấy bạn khóc trong lớp ba lần. Nước mắt nhòe cả chữ! - Thăng Thảo thêm.
- Bạn ấy có con em theo như cái đuôi ạ! Thăng

Đức cười.

– Rồi cô sẽ trình bày trường hợp này với nhà trường. Nhưng trước hết lớp chúng ta phải tìm cách giúp bạn để bạn khỏi bỏ học. Chiều nay các em đến nhà cô nhé! Cây khế ngọt đợi các em đấy!

Bọn nhỏ vừa dạ vừa nuốt nước miếng.

Lòng thăng Đức trào lên nỗi ân hận và nỗi lo cháy lòng. Tiết học bỗng dài chi lạ. Nó muốn về nhà để xem ba mẹ nó còn đó không? Nó không tưởng tượng nổi một ngày không có ba mẹ, đi học về phải đi chợ, nấu cơm, tắm cho thằng Cường quây em nó.

Vừa mới ra cổng, nó dáo dác nhìn. Khi thấy mẹ và chiếc Dream màu mận chín, nó thở phào, nhào đến ôm chặt mẹ làm một tràng:

– Mẹ đừng chết nghe! Con không đi chợ nấu cơm được đâu. Con cũng không muốn thành đứa có đuôi lằng nhằng...

...

Hồi ba mẹ con Thúy còn sống, hay mua truyện cổ tích cho nó đọc. Cổ tích Việt Nam, truyện cổ nước ngoài, truyện cổ Anderxen... Những trang đời ngọt đắng, những bài học và cả ước mơ công bằng, hạnh phúc ba nó đều rút tủa trong mỗi câu chuyện kể. Từ khi ba mẹ nó chết trong một tai nạn bất ngờ để lại hai đứa bơ vơ trên đời, đêm đêm những câu chuyện ấy thường lướt qua trong giấc ngủ chập chờn của con Thúy. Có khi nó mong mình như cô bé bán diêm được ba mẹ về dẫn lên trời. Có khi nó mơ Bụt hóa phép cho ba mẹ sống lại. Có một ước mơ cứ dai dẳng bám vào giấc mơ của nó. Nó mơ biến con Chút Chút em nó bé bằng chú lính chì bỏ trong cặp để nó yên tâm ngồi học. Tim nó thường thắt lại trong nỗi lo sợ con Chút Chút có thể bị kẻ ác bắt cóc, té ngã hoặc bị gì gì đó. Gửi nhà trẻ thì ông nó không có tiền. Đêm ấy, sau khi khóc ướt đầm gối, con Thúy quyết định nghỉ học đi bán vé số để em nó được ngồi trong trường mẫu giáo. Nó ngủ thiếp và gặp ba mẹ trong giấc mơ. Đôi mắt tràn ngập nỗi buồn của họ làm con bé thần thờ

mãi. Sáng ấy nó lại đến trường.

Chút Chút đã lén bò vào lớp với chị khi cô giáo đang viết bài trên bảng. Có vài đứa nhìn thấy nhưng từ khi biết hoàn cảnh đáng thương của bạn mới, chúng không mách cô mà còn đem kẹo dẻo con em chơi dưới gầm bàn cho con chị học. Chút Chút chơi trò sắp dép dưới gầm bàn. Nó chọn những đôi đẹp sắp thành một chồng. Bỗng nhiên cả lớp đứng dậy. Cô hiệu trưởng và thầy hiệu phó đột ngột bước vào. Cả hai muốn dự một tiết học của lớp. Tìm con Thúy như ngừng đập. Nó biết rằng họ sẽ ngồi cuối lớp và chắc chắn sẽ thấy em nó dưới gầm bàn. Cô giáo của nó chắc chắn sẽ bị khiển trách. Biết đâu cô còn bị đuổi việc vì hai chị em nó. Tuyệt vọng nó nhắm mắt lại. Khi nó mở mắt ra, cô hiệu trưởng đã ngồi xuống cạnh nó. Chút Chút vẫn ở dưới gầm bàn cách chân cô có hơn sải tay. Nhưng dường như cô không thấy nó.

Cô giáo gọi thẳng Thảo lên sửa bài tập. Nó loay hoay rồi đi chân không lên.

– Dép em đâu? - Cô hỏi nhỏ.

– Em không tìm thấy ạ! - Thảo Thảo bối rối trả lời.

Nó làm bài đúng nhưng ánh mắt cô hiệu trưởng cứ cắm chặt vào đôi chân trần của nó thay vì bài toán nó giải. Con Lan lên tiếp theo. Có dép, khăn quàng, bảng tên, giải Toán ro ro, trình bày rất đẹp. Nhưng khi nó đặt viên phấn xuống, cô hiệu trưởng vụt đứng dậy. Cô bảo:

– Em nhìn xuống chân coi!

Cả lớp nhìn xuống chân nó rồi cười. Chiếc bên phải màu xanh, chiếc bên trái màu đỏ.

– Em thì không dép, em thì mang dép thế này. Học được nhưng tác phong thiếu tề chỉnh - Cô hiệu trưởng khiển trách cô giáo bằng ánh mắt lạnh lùng rồi đi ra khỏi lớp. Thầy hiệu phó bước theo. Con Thúy chân trần lật đật chạy theo mếu máo:

– Không phải lỗi bạn con và cô giáo con. Tại con và em con ạ! Xin thầy cô phạt con, đuổi con, đừng đuổi cô con! - Con bé òa khóc.

Từ dưới gầm bàn con em bò ra, ôm một đồng dép. Thấy chị khóc, nó mếu máo khóc theo.

...

Con Thúy không bỏ học mà em nó vẫn được đến trường mẫu giáo của phường. Nó được trường miễn giảm mọi đóng góp. Hội phụ huynh giúp đỡ. Nó còn có một vị hảo tâm nhận làm cha đỡ đầu nuôi nó ăn học. Rảnh rỗi, con Thúy thích đến trường mẫu giáo coi em nó học và phụ việc cho các cô: cắt chữ, tô hình, kể chuyện, dạy tụi nhỏ múa hát... Tụi nhỏ yêu chị Thúy đến nỗi cô hiệu trưởng gọi con Thúy là cô giáo nhí.

Con Thúy vẫn lén khóc vì trông em nó thật xinh đẹp trên con ngựa gỗ. Thỉnh thoảng con ngựa ấy chở theo cả nó bay vào giấc mơ, nơi nó thường gặp ba mẹ. Hằng ngày, nó nghe tiếng thầm thì của họ khắp nơi: “Giỏi lắm, con gái. Những người tốt trên đời này sẽ không để con bơ vơ. Rồi con sẽ tự đứng được trên đôi chân mình.”

Cò gà

“Dậy mau, Cọt! Gió quá, tao e cò con lộn cổ xuống đất hết rồi!”

Thằng Cọt nghe lơ mơ ông Tư cò gọi nhưng không sao ngồi dậy được bởi nó đang bơi trong một biển nước đục ngầu, lạnh ngắt... Từ bề nước. Nó thấy cánh tay mẹ nó chới với giơ lên tuyệt vọng rồi bị nước nuốt chửng. Nó thấy em nó trôi phăng phăng như một chiếc lá... Nó hét lên nhưng nước tràn ngay vào miệng thành tiếng ú ớ...

“Khổ thân thằng bé, lại mơ thấy lộn nữa rồi! Này Cọt, mày ở trên giường, còn sống nhăn răng đây nè! Dậy đi cứu cò con!” - ông Tư lay mạnh. Lần này thì ông kéo được thằng bé ra khỏi giấc mơ. Má nó đầm đìa nước mắt, tay chân lạnh ngắt như dầm trong nước. Nằm trong chăn, nó vẫn bị cái lạnh tận tằm thức ấy bám riết không buông tha. Vào giường là thằng bé lại sợ nằm mơ. Nước lũ cứ lạnh lùng dâng ngập giấc mơ chìm mấy mẹ con nó trong làn nước lạnh cóng, đục ngầu.

– Cứ học ông Tư mày đây nè! Ngay cả khi ngủ gặp chuyện kinh khủng là lái giấc mơ bay qua cái vèo!

– Giấc mơ mà lái?

– Chứ sao! Có lần tao mơ thấy bị kẹt trong một đám cháy ở rừng tràm. “Cháy luộc” chứ chẳng chơi! Lửa bén nhanh vào lớp bồi, lan nhanh như chớp, lá non, cành cây còn bị luộc chín huống chi con người. Thế là tao bình tĩnh điều khiển giấc mơ bay qua đám cháy, hạ cánh an toàn trên giường...

– Ông Tư nói dóc!

– Không dóc sao con cháu bác Ba Phi vậy? Bây giờ, người ta lái giấc mơ bay vèo vèo trên đường phố. Tao tính sắm một cái bay giật le trên bờ ruộng.

– Bay xuống lạch luôn! - Thằng Cọt bật cười. Ông Tư cò quả có tài lái nó bay qua giấc mơ kinh khủng. Ông không những cứu nó thoát chết mà còn bao lần kéo nó ra khỏi giấc mơ màu nước bạc...

– Cầm đèn pin ra vườn coi! Tao nhóm lửa rồi! Chuẩn bị băng bó sưởi ấm cho tụi hần. Trự nào nghèo thành món cò vùi luôn!

Vườn ông Tư không rộng, không đẹp nhất vùng nhưng lại được lũ chim cò chọn làm nơi trú ngụ. Nhiều nhất là cò trắng. Ngày chúng bay đi kiếm ăn, đêm về ngủ trong vườn. Thằng Cọt thích ngắm cảnh cò về. Bầu trời dường như xôn xao bởi vô số chấm li ti xuất hiện rồi rõ dần những dáng hình mảnh mai lả lướt chao lượn trong vũ điệu hạ cánh tuyệt vời. Phút chốc vườn rung lên trong bản hòa âm diễm dã, các cành cây như đồng loạt đơm hoa, rợp trắng thân cò. Trông đông đúc hỗn độn thế nhưng ông Tư bảo chúng không “lộn nhà” của nhau bao giờ. Đầu mùa mưa, cò đẻ nhiều vô kể. Ông Tư có thể khá hơn nếu ông bắt cò con bán. Nhưng ông bảo cò cũng biết “chọn mặt gửi vàng”. Làm thế khác chi phụ lòng tin của chúng. Bán ít trứng thì được bởi chúng đẻ mỗi năm mấy bận, không bán bớt e không còn chỗ cho chúng đậu. Mà tiền nhiều làm gì? Bần cùng sinh đạo tặc, phú quý sinh... đủ thứ! Như tao đây là khỏe. - Ông già chịu chơi nhăm nhăm bộ ria hoa râu, kết luận. Một già, một trẻ thế mà hợp tính nhau. Hay đùa, hay dối, hay thích ăn vặt, nghe băng cải lương, yêu lũ chim cò... Đến kỳ sinh sản, vườn ông Tư trở thành bệnh viện của chúng. “Sản phụ” tấp nập, “khoa nhi” bận rộn. Thằng Cọt là một bác sĩ phụ tá mát tay. Những chú cò con bị rơi khỏi tổ đến tay nó thường là được sống. Nó chăm như chăm con nít. Mà chúng cũng là con nít cò đấy thôi. Bé bỏng, hồn nhiên, dễ thương như thằng Còng em nó... Nghĩ đến em, cổ họng nó thắt lại. Chiều ấy khi chèo xuồng lên Ủy ban nhận hàng cứu trợ, mẹ đã dặn nó nhớ cột chân em vào chõng tre trước khi ngủ để khỏi lặn xuống nước. Thế mà ham giành ăn “tưởng tượng” với em, nó đã quên... Cũng tại thằng Còng biết mẹ đi nhận hàng cứu trợ, cứ nôn nóng, cái miệng không yên:

– Họ có cho cái gói đồ nước vào là thành tô mì không anh?

– Có. Cả thùng ba mươi gói lận. Nhà thím Ba không còn nóc, không còn giường được hai thùng.

– Nhưng nhà mình còn nóc, còn cả giường! - Thăng Còng nhìn lên nóc nhà tiếc rẻ - Thế má sắp về chưa?

– Lâu lắm. Phải sắp hàng chờ gọi tên nghe mậy. Tao nghe thím Ba kể. Có khi mai mới dzì tới nơi. Mênh mông nước, tối thui mù! Tao lo má rớt xuống nước!

– Nhưng má có xuống chú Tám cho mượn mà! Em đói bụng quá trời nè! Thăng Còng xoa xoa cái bụng, nuốt ực nước bọt rồi xòe tay, loay hoay chia phần những gói mì tưởng tượng. Nó đếm từng ngón, từng lóng tay rồi rành rọt:

– Má đi một, phần má bốn ngón, em ba ngón, anh ba ngón. Còn lại...

– Lỡ họ cho mười gói thì sao mậy?

– Thì má vẫn bốn gói, em ba gói, anh ba gói.

– Thôi đừng nhắc nữa, sốt cả ruột. Nằm xuống tao cột chân vào giường, mở mắt ra là thấy 30 gói mì!

– Đợi em ăn khô một gói, giống như lần thím

Ba cho mình.

– Đã có đâu mà ăn khô với ăn nước. Cái thăng!

– Nhưng thèm ngủ hồng được. Ăn giả đồ mà! Xé bì ra. Còn cái gói thơm ngát này tính sao?

– Mỗi đứa mút một miếng.

– Vụn mì cho em! - Thăng Còng dốc cái bao tưởng tượng ra lòng bàn tay.

– Chia hai! - Thăng Cột hùng hổ giật “cái bao”. Nhớ đến đó, thăng Cột ngồi sụp xuống bên bụi tre ôm mặt khóc òa. Mưa quất vào mặt nó như tát. Trời phạt nó mất mẹ mất em là phải. Đến mấy vụn mì tưởng tượng mà nó cũng không chịu nhường em. Giá nó biết em nó ra đi không kịp ăn được một gói mì cứu trợ, nó đã cho thăng Còng hết cả “ba ngón tay” phần mình cho nó sướng. Sau đó để an ủi nỗi đau, người ta cho nó cả mấy thùng mì nhưng nó không ăn gói nào cả. Cầm lên là quận ruột quận gan...

Đang khóc, nó bỗng nghe tiếng cò con rơi lịch bạch. Gạt nước mắt, thăng Cột lom khom rọi đèn pin, sầm soi tìm. Nếu đêm ấy nó cũng nghe tiếng rơi “tôm” xuống nước như nghe tiếng rơi “bạch” xuống đất này nhỉ! Khi thức giấc, ngỡ thấy một thùng mì gói trên giường thì nó chỉ thấy trống không. Quờ tay không thấy thăng Còng. Thắp đèn lên chỉ thấy nước mênh mông. Sợ quá nó vừa khóc vừa gào gọi em. Đáp trả nó chỉ có tiếng nước chảy. Hoảng loạn thăng Cột nhào đại xuống nước bơi ra khỏi cái chòi bánh ú. Nước cuốn nó tấp vào nơi ông Tư đang soi bắt rắn. Còn má nó... sau này ông Tư đoán có lẽ trả xuống xong, về nhà không thấy hai anh em nó trên giường đã nhảy ùm xuống nước bơi tìm. Nước và đêm nuốt chửng má nhưng những gói mì thì không. Chúng bập bênh lang thang trên nước...

Đêm ấy cả hai ông cháu cứu vài chục cò con. Những con may mắn bị nhẹ được ủ ấm đợi sáng đặt lại vào tổ. Tụi cò thương binh nặng thì nằm lại khoa nhi của bác sĩ Cột. Mấy móng gãy cổ vô phương cứu chữa ông Tư quăng xuống ao cho cá.

Sáng hôm sau, đi nhặt cá tươi cò tha về rớt trong vườn dút cho cò thương binh ăn, thăng Cột phát hiện trên lớp lá ẩm ướt một chú cò con đang bị kiến vùi. Đó là một con cò trắng mỏ vàng. Tắm thân bé bỏng lịm dần bởi hai nỗi đau, vừa bị thương vừa bị kiến cắn. Thăng bé nâng sinh vật nhỏ nhoi tội nghiệp ấy lên. Nó vẫn còn sống. Nhúm lông tơ bết dính, cái mỏ nhọn hoắt bất lực gục trên tay thăng nhỏ. Thăng Cột phải kiến cho nó, vạch cánh bắt từng con, xem vết thương và bọc trong áo đem vào nhà.

– Kiến đốt sưng vù! Xoạc cánh! Gãy cẳng! Quăng cho cá! - “Bác sĩ trưởng khoa” quyết định.

– Nhưng nó còn sống mà! - Thăng Cột không đồng ý.

– Chừa lâu lắm! Phải băng cánh, bó cẳng. Mà chừa chắc rồi bay được, sống tàn phế thêm tội.

– Nếu bay không được thì nuôi dưới đất như gà. Ông bảo gầy cổ mới quăng cho cá mà! Cổ hẳn không gầy! - “Bác sĩ phụ tá” khẳng khái.

– Thế thì mày lo mà chăm sóc!

Mấy ngày sau, cò nhóc đã ngóc đầu dậy khi thằng Cọt dứt cá cho nó. Cánh bị băng, chân bị bó, con cò bé bỏng trông thật thê thảm. Sợ nó thiếu vắng mẹ, thằng Cọt đem bỏ đại vào một tổ cò rồi núp trên cây rình xem. Chiều về, cò mẹ không chấp nhận sinh vật được băng bó cứng đờ ấy là thành viên trong gia đình, không mớm mồi còn lấy mỏ hất ra. Thằng Cọt thử ở một tổ cò khác. Cũng vậy. Thế là nó quyết định “làm mẹ” chú cò tội nghiệp. Thằng Cọt gọi nó là cò - thương - binh, đặt trong lồng để phòng chuột. Cái lồng được treo bên cửa sổ, gần chỗ nó ngủ. Lạ thay, trong giấc mơ, nó không còn thường xuyên bị chìm trong nước lụt nữa. Có khi nó còn mơ thấy cò thương binh lành lặn, chấp chới bay lên trời xanh, đôi cánh thanh mảnh vẽ những nét lượn mềm duyên dáng.

Cò thương binh mạnh dần. Đám lông tơ mịn như bông nõn. Chiếc mỏ màu xoài ửng. Một bên cánh xệ xuống như vạt áo so le. Khi đi được, nó luẩn quẩn trong sân như bọn gà nên ông Tư gọi nó là cò gà. Cò gà tình cảm đáo ứ. Hễ thấy thằng Cọt đâu là khập khiễng xán tới, lấy mỏ mổ mổ, quẹt quẹt rất âu yếm. Sáng sáng, nó ngơ ngác nhìn đồng loại bay lả bay la trên bầu trời rồi mất hút. Chiều chiều, nó ngác ngơ ngóng cái cổ cò nhìn lên những cành cây trĩu nặng thân cò, rộn ràng tiếng kêu thân thuộc.

Cò gà lớn mau, chân lành trước cánh. Bệnh nhân cùng điều trị với nó đã “ra viện” hết trơn mà nó vẫn còn ở lại. Riết rồi cả bác sĩ và bệnh nhân quen ngủ với nhau, chơi với nhau. Ngày cò gà luẩn quẩn ở sân chơi bắt ruồi, nhặt cá, chơi với lũ gà vịt, con cún, thằng Cọt, ông Tư. Nó đi lại vững vàng trên đôi chân bé như que tăm nhưng vẫn chưa bay được dù vết thương đã lành. Những ngày mưa, nhìn nó đứng một chân, một bên cánh xệ xuống, co ro như người mang hơi lá, thằng Cọt vừa thương vừa buồn cười. Nó thắc mắc vì sao đám cò cùng lứa đã bay theo mẹ kiếm ăn mà cò gà vẫn luẩn quẩn dưới đất như... gà! Ông Tư bảo tại nó quen sống như gà rồi không nhớ mình là chim nữa hoặc tai nạn đã làm nó bị một trục trặc nào đó ở cánh, tật nguyên suốt đời. Thằng Cọt không tin. Nó vẫn nghĩ đến ngày con cò gà biết bay, hòa nhập với bầy đàn. Thỉnh thoảng, chú cò tội nghiệp của nó vẫn chao liệng trong giấc mơ biêng biếc màu trời.

Dạo này cò rù nhau về vườn ông Tư đông vô kể. Đôi khi nó và ông Tư nói chuyện phải hét to để át tiếng kêu của chúng. Ra vườn cũng phải đội nón nếu không chúng sẽ ị lên đầu. Cò gà lớn hẳn rồi, mượt mà, trắng nõn nhưng vẫn ru rú trên mặt đất, trong nhà. Có hôm, thằng Cọt thấy nó đứng ở sân, vỗ cánh nhẹ nhẹ như bị tiếng gọi của bầu trời thăm thẳm quyến rũ nhưng vẫn không bay lên. Nó thích đậu trên vai thằng Cọt, trên lưng con cún, đi theo ông Tư ra địa tát cá, luẩn quẩn trong vuông sân bắt ruồi. Thằng Cọt nghĩ đến chuyện tập bay cho nó.

Một ngày đợi lũ cò kéo nhau đi kiếm ăn, thằng Cọt trèo lên một cái cây thâm thấp ôm theo chú cò gà. Nó còn cẩn thận trải rơm dưới đất để phòng cò gà không bay được rơi xuống không đau. Sau đó nó đặt cò gà trên một nhánh cây. Tụi cò con trong cái ổ gần đó lao nhao ngóng cổ, há mỏ vì tưởng mẹ về mớm mồi. Cò gà nhìn chúng, nhìn quanh. Lần đầu tiên đứng trên cao, nó thấy gì cũng lạ. Bầu trời như sà xuống thấp, gần xiết bao, thênh thang mời gọi. Nó làm động tác vỗ cánh rồi bay qua... vai thằng Cọt!

– Chỗ của mày là bầu trời thênh thang chứ không phải vai tao! - Thằng Cọt giận dữ đặt cò gà lại trên cành cây và trèo xuống đất. Cò gà đứng trên cây nhìn xuống vai thằng Cọt.

– Bay xuống đây! Đồ gà!

Thằng Cọt dợm bước. Cò gà nhìn theo và bất ngờ vẫy cánh, rướn người. Thằng Cọt nghe như một chiếc lá đậu xuống vai mình. Nó la lên:

– Ông Tư ơi! Cò gà bay được rồi! Bay được rồi! Nó chạy còn cò gà bay là đà trên đầu nó. Vòng liệng rộng dần, cao dần rồi đôi cánh mỏng mảnh trắng ngần tự tin vút lên thanh thoát. Nhìn bóng hình thân thuộc của cò gà chấp chới trên nền trời cao rộng mênh mông, thằng Cọt bỗng chảy nước mắt. Nó mơ hồ thấy trên

lưng cò một cái chấm nhỏ, thằng Còng em nó.

Suốt ngày hôm đó thằng bé đứng ngồi không yên. Cò gà không trở lại. Nó bỗng nhớ cò gà da diết. Cả ông Tư cũng bồn thần đi vô đi ra như người thiếu thuốc.

Chiều về, vườn nghìn nghịt cò trắng. Thằng Cọt tha thân đi dưới những cành cây trĩu nặng thân cò, quên cả đội nón, mặc cho chim ị trên vai, trên áo, trên đầu. Chẳng biết trong đám cò đông đúc kia có cò gà của nó? Ba buổi chiều như thế thì ông Tư phát cáu:

– Quên hẳn đi! Bay được rồi không trở lại nữa đâu. Bận sau quăng cho cá ăn cho khỏe trí, nhẹ lòng! Vào nướng cho tao mấy con khô sặc, hái trái xoài tượng, lấy rượu đế ra đây. Nghìn nghịt cò, thiếu gì mà chờ hẳn!

Bỗng nhiên, thằng Cọt cảm thấy một chiếc lá rụng khê khàng trên vai mình, một chiếc lá trắng muốt rơi tự trời xanh. Rồi cái mỏ cứng cứng nhọn hoắt quen thuộc quệt quệt vào vai, rĩa vào tóc.

– Mà về đó hử? - Thằng bé thì thảo như sợ nói lớn cò gà lại bay. Nó đi vào nhà, lòng lâng lâng như mọc cánh. Cò gà sà xuống bên ông Tư, chào ông bằng mấy cái mổ.

– Má mà, tưởng không thềm dzia nữa! - Ông Tư chửi.

– Má cò gà là ai hở ông Tư? - Thằng Cọt thắc mắc.

– Là mà chứ ai! Mà đừng gọi hẳn là cò gà nữa nghen!

11-2000

Chiếc vé vào cổng Thiên-Đường-Xanh

(Truyện được tặng thưởng của báo Hoa Học Trò dành cho nhà văn viết cho Tuổi Hoa năm 1996)

Trước cổng tòa án cha nó dừng lại. Ông nói: “Hai mẹ con về. Mai tôi đến. Có gì ta bàn tiếp.”

Ông cúi xuống hôn nó nhưng nó đẩy ông ra. Bây giờ sao nó ghét bộ mặt râu ria nghệ sĩ đang mang nỗi buồn thích hợp sau những gì xảy ra trong căn phòng chết tiệt ấy. Suốt thời gian nặng nề ấy, mẹ cũng không hề hé răng giành nuôi nó. Chẳng còn ai nhớ nó đã có mặt trên đời. Cha nó bỏ đi, sai những bước dài dứt khoát khác với những bước ngắn thông thả khi dẫn nó đi mua quyển truyện cổ Anderxen hồi Tết. Mới Tết đây thôi!

Mẹ nó lên xe, đập nổ, chờ nó trèo lên. Mắt mẹ nhìn về phía trước nhưng chẳng thấy gì, ngay cả nó. Túi thân, nó chạy vụt vào con hẻm kế bên tòa án. Tiếng xe đuổi theo, rền rĩ như tiếng khóc.

Trời đã chiều, nó vẫn lẩn quẩn trước các chuồng thú. Nó lộn cả túi quần mà chẳng thấy đồng nào mua quà cho chúng. Chúng đói và nó cũng đói. Hai con khỉ đỏ đít buồn tình ngồi vạch lông bắt chấy. Con gấu cô đơn cầm củi liếm chân mình. Trong cái hang chật hẹp của ngọn giả sơn, chúa sơn lâm nằm bẹp dí, thiếu não hơn cả mụ mèo hoang. Nắng tắt lâu rồi nhưng nó chẳng biết đi đâu, về đâu? Nó chẳng cần vội vã như những buổi đi học về muộn. Chẳng còn ai trông đợi nó cho dù nó đi suốt đêm, thậm chí suốt đời. Cuối cùng, nó trôi vào giấc ngủ nặng nề trên chiếc ghế đá. Nó mơ nó chết. Lá phủ đầy mặt nó. Ba mẹ nó tưới bao nước mắt cũng không làm nó cử động được. Nó hả hê được chết. Thế nhưng nó không chết. Một thằng trông rất bụi đang xách cổ nó dậy, quanh nó còn mấy đứa nữa, đứa nào đứa nấy trông như ngoáo ộp. Thằng lớn nhất cầm đôi giày của nó ngăm nghía:

– Áo pull xịn, quần jeans xịn, giày xịn mà ngủ ghế đá. Mà có biết ghế của ai đây không?

– Ghế công viên.

– Cửa ông nội mày đây, thằng công tử bột ă! Ở đây gốc cây cũng có chủ.

– Bò lạc rồi! Bò lạc anh Thảo ơi! Lột đi, áo quần hăn khăm đấy!

Miệng nói tay làm, thằng đen nhẻm sẵn tới đè ngửa nó ra. Thằng kia tiếp tay. Tích tắc cái áo đã bị lột.

– 100% đi!

– Ủa!

Nó túm quần vùng vẫy la hét nhưng một bàn tay thum thum đã bịt miệng nó lại và chớp mắt nó đã trần truồng như đứa bé mới sinh.

– Nó trắng dễ sợ. Béo tốt như heo. Heo nuôi bằng bơ sữa, thịt bò! - Thằng đen nhẻm véo nó.

Thấy đôi giày mình để gần đó, nó căm tức lấy hết sức ném xuống hồ nước.

– Thằng này ngon! Đi lượm mau. Thiếu một chiếc thể cái xương sườn.

Thằng bé mũm mĩm vẫn tô hô ngồi trơ trên ghế mặc trận mưa dầm dãi bay tới tấp.

– Anh Thảo! Anh Thảo! Hôm ni ngày rằm mà!

– Thiệt không mậy?

– Thiệt! Khi mai anh nhắc đừng bỏ huyết vô cháo.

– Ủa hé! Tau quên!

– Tu... tu hú! Tu thì vô chùa, ở bụi thì phải bậm.

– Mày làm nhằm gì đó Lượm? Mày biết tao mà bum thì chỉ còn có lết phải không con? Trả áo quần cho nó!

– Uống lắm!

– Nhưng tao bảo trả. Ngày mai nếu còn gặp hấn cho lết.

– Mai gì! Qua 12 giờ khuya 1 phút là lết được. Đây con! Số mày hên, gặp ngày đại-ca-mát tao tu. Mai còn luồn quần ở đây, tao lết cả móng chân.

– Có ai tới kìa anh Lượm! Kiểm vài tô cháo đi! - Con bé mặt vêu vao giật áo trắng đen nhem.

Thoáng thấy bóng người đi tới, thằng Lượm đang bậm trợn thế bỗng lặn bụng như phải gió. Mặt nó vàng như nghệ, miệng sùi bọt mép, co co giật giật trên cổ.

– Cứu! Cứu! Ông bà ơi cứu anh cháu! - Con bé meo máo.

– Nó làm sao thế?

– Anh ấy đói. Hai ngày rồi anh ấy không ăn gì cả. Có ố mì, nhường cho cháu.

Ông kia móc túi lấy 2000.

– Tô phở 5.000 lận! - Đại-ca-mát lên tiếng.

– Cho nó đi ông. Dễ sợ, nó xanh như tàu lá. Chắc đói dài dài!

Tụi kia khiêng “tàu lá” lên ghế quạt quạt, xoa xoa, giật giật. Hai người vừa khuất, “tàu lá” bật dậy toét miệng đến thấu mang tai. Con bé loắt choắt hươ hươ tờ bạc cười khoe răng sún. Thằng bé trắng trẻo đang xỏ dờ ống quần ngẩn người nhìn. Trời, thằng đen nhem đóng kịch ngon hơn cả Thành Lộc!



– Lạ lắm hở nhóc? Ngó ông đây nè!

Thằng Lượm vặn nhẹ bàn chân. Mắt cá chân từ từ phình ra bằng quả chanh. Bắp chân từ từ teo lại. Nó tập tễnh bước, miệng rên rì: “Ông đi qua, bà đi lại làm ơn làm phước cho cháu ít đồng. Cháu mồ côi, bệnh tật, đói khổ.”

“Mẹ mình đã cho tiền những đứa như thế này”

– Thằng bé trắng trẻo nghĩ.

– Mày muốn bỏ nhà đi bụi thì cởi bộ áo quần đưa ông làm lễ thụ giáo. Ông truyền nghề cho.

Thằng nhỏ rùng mình, lắc đầu. Nó hồi hã gài quần rồi bỏ đi.

Nửa đêm, khi chúng trở về, thằng Lượm suýt đái vào một đồng trắng trắng ở gốc cây. Nó ré lên:

– Anh Thảo! Anh Thảo! Qua ngày rằm rồi... Thằng nó... thằng nó!

Nhưng “thằng nó” bây giờ là một khối mềm mềm, nóng hồi.

Nó tỉnh lại trên chiếc ghế đá, giữa những mùi thum thum.

– Mẹ ơi!

– Có bố đây thôi! - Thằng Lượm lên tiếng.

– Nó mát chưa mậy?

– Rồi! Lau 5 bận nước hồ đấy. Đồ công tử bột, làm bằng giấy.

– Sót ơi, mua cho nó tô cháo huyết thật nóng, Ăn toát mồ hôi đỡ ngay.

Nó nuốt ừng ực những muỗng cháo nóng hồi từ tay con Sót. Chưa bao giờ nó được ăn thứ gì ngon như thế. Con bé loắt choắt vừa dứt vừa cười cười. Mặt nó như mặt con mèo đói, vêu vao, nhọn hoắt với hai con mắt lóng la lóng lánh. Ăn xong, mồ hôi túa ra như tắm. Thằng Lượm lau người cho nó bằng cái áo hôi

ình, cái mùi suýt làm nó lộn mửa nhưng nó không dám hất ra. Cùng với mồ hôi, nước mắt nín nhịn suốt một ngày dài cũng chảy ướt chiếc lá kề bên má nó.

– Tối nay bán được mấy tờ báo hôm [lưu](#), Sót?

– Có hai tờ. Còn bị một lão phát hiện tạt cho một tát. Còn anh?

– Một cái cốp. Mà sao Lượm?

– Đủ tiền ăn khuya, hút thuốc. Hết. Tui tính qua bên Đông Du. Thằng Tư Tây bảo chỉ cần học thuộc ba, bốn câu tiếng bồi là đủ giao tiếp với Tây- pê-đê. Phê lắm!

– Phê thì đi theo tụi nó đi. Tao thấy là tau bộp.

– Theo anh, làm chi anh cũng cấm. Anh tu chứ tui có tu đâu. Đói thấy mồ!

– Tau tính cho tụi bây về nhà mở Thảo Đàn đây. Có một anh rủ hoài. Có chỗ ngủ, được ăn, được học, được đi làm miễn là đừng dính vào các vụ bê bối. Toàn tụi bụi với nhau.

– Nhưng tụi nó vào rồi ra, ra rồi vào. Nếu ngon hổng thế!

– Tao đang suy nghĩ. Tao cũng sợ ngủ giường.

– Còn thằng công tử bột này anh tính sao? Qua ngày rằm rồi, cho tui lột bộ áo quần hăn mua bộ đồ nghề đánh giày.

– Nhưng hăn đang đau. Cởi ra trúng gió chết.

– Chết hăn chứ chết anh đâu!

– Thế hồi đó chết mi chứ có chết tau đâu mà tau lo. Mỗi tháng tu một ngày cũng đủ cứu đôi mạng. Mi còn nhớ không?

– Nh...ớ... - Thằng Lượm bối rối gãi đầu. Quay qua nó, thằng Thảo hỏi:

– Còn mà, nhà to cửa rộng sao không ở lại ra đây nằm ghế đá, gốc cây? Tụi này thêm một mái hiên cũng không có.

– Khi tê... khi tê... em cũng có nhà - Con Sót hớt ngang - nhà có cột nữa. Đói quá, cha em bữa cột nhà bán củi mua gạo nấu cháo.

– Hăn tên Sót. Hăn là đứa duy nhất còn sót lại trong một gia đình sau một bữa cháo nấm! - Thằng Thảo giới thiệu.

– Tại em ngủ, mẹ em không nở thức. Để một tô bự nhiều năm...

– Hăn đi ăn xin cùng một bà cùng quê, tên Vĩnh Linh trôi giạt về đây. Bà ta bỏ rơi nó khi nó 4, 5 tuổi gì đó. Nó bám theo tau như cái đuôi. Không xin. Không khóc. Cho gì ăn cũng hỏi: “Cái ni ăn có chết không?”

Nghe kể về mình, con Sót toét miệng cười.

– Còn thằng này, hăn tên Lượm. Tao lượm hăn...

– Mấy cái tên trời đánh này, ông đặt hết đó. Ông là đại-ca-mát, hành nghề hai ngón, còn có biệt danh thầy-tu-bụi.

– Tao suýt thành thầy chùa rồi nhưng tau không có duyên với cái giường. Thấy tao lăn lóc đói khát ở công viên, một Phật tử thương tình đem về chùa nhưng nằm giường tau không chịu nổi. Tối tao lăn ra chùa, cởi áo gối đầu ngủ. Rồi cơm chay, giờ giấc, học chữ, học pháp... hãi quá tao bỏ trốn. Đói quá mò về. Mấy cổ lại cho ăn... Tao nhớ ơn, nguyện ăn chay một tháng một lần. Ngày đó tránh làm điều dữ.

– Té ra thế! Bây giờ mới chịu nói. Hèn chi cứ đến ngày rằm là đói! - Thằng Lượm càu nhàu.

– Còn mi, thằng công tử bột? Thằng Thảo ngó nó. Nó ngáp ngừng. Tự nhiên nổi đau bé lại. Kể gì?

Cha mẹ nó bỏ nhau ư? Tụi này có đứa nào có cha mẹ đâu mà hiểu? Tự nhiên nó buột miệng:

– Tụi bây có thích nghe chuyện cổ Andecxen không?

– Cái gì mà xen xen... phim xết hả? Tau coi rồi. Ngộ lắm! - Thăng Lượm toét miệng.

– Không phải. Truyện cổ.

– Có tiên phải không? Kể đi! - Con Sót háo hức. Thăng Thảo không nói gì. Trong ánh sáng vàng vọt hắt từ ngọn đèn đường, vẻ anh chị biến mất, nom nó như cụ non, trầm tư, lo toan.

Có một con bé nghèo - e bằng con Sót - Nó đi bán diêm trong đêm giao thừa. Trời rét như cắt. Tuyết bám đầy tóc nó, áo nó mà nó vẫn chưa bán được bao diêm nào. Lạnh quá, con bé đứng trước một mái hiên sáng rực ánh đèn và sức nước mùi ngỗng quay...

Con Sót mắt như ngọn đèn pha đang dán vào miệng thằng nhỏ bỏng nuốt ực nước miếng. Thăng Lượm cũng nuốt. Thăng Thảo cũng nuốt. Thăng bé đang kể ngon trớn bỏng ngập ngừng rồi cũng nuốt. Cả bọn nhìn nhau cười.

Lạnh quá... con bé tự sưởi ấm mình bằng những que diêm bé tẹo. Ngọn lửa bé bỏng chỉ tạo cảm giác ấm vài giây. Que này qua que khác... Cô bé miên man đốt cháy cả tài sản bé mọn của mình trong đêm đông lạnh giá. Ngọn lửa diêm bùng lên những ảo ảnh và cô bé chết cồng bên những que diêm đã đốt, trong đêm giao thừa, trước hiên một căn nhà ấm cúng lúc mọi người sum họp ăn uống.

– Ôi, tội quá, tội quá! - Con Sót xuýt xoa - Sao họ không mở cửa cho nó vào?

– Truyện viết thế mà!

– Em mà viết truyện, em mở cửa cho nó vào mua hết diêm cho nó.

– Còn tao, quảng cho nó miếng ngỗng quay! - Thăng Lượm lại nuốt nước miếng.

Đứa nào cũng thần thờ thương con bé bán diêm.

Chẳng đứa nào thương thân nó cả.

Đêm ấy, ngủ dưới bóng cây cổ thụ, thằng bé mơ thấy một ông già gầy gò, mắt sáng như sao. Ông phát cho chúng mỗi đứa một tấm vé có ghi dòng chữ: Vé vào cổng Thiên-đường-xanh.

– Đây là đâu hở ông? - Nó hỏi.

– Nơi dành cho các con. Đứa nhỏ nào cũng được vào cả miễn là đừng làm mất vé.

Chúng cầm tay nhau vào cửa. Một thế giới kỳ diệu hiện ra trước mắt với những cảnh sắc tuyệt vời. Ở đó toàn con nít như chúng ăn mặc đẹp đẽ. Quả lủng lẳng trên cây. Bánh la liệt trên bàn. Con Sót hong hào đầy đặn, bay bổng trên đu quay, váy xòe ra như bông hoa trắng. Thăng Lượm không muốn rời bàn để thức ăn, đứng ngốn đến phình bụng. Còn nó, nó thích hang động, hồ bơi, thác nước, kỳ hoa dị thảo. Tuyệt vời nhất là khu vườn cổ tích. Ở đó, dưới bóng cây hàng trăm tuổi, chúng há hốc miệng nghe một ông già kể chuyện. Chuyện hay đến nỗi khi ông kể xong cả lá cũng khóc. Khi tiễn chúng ra khỏi vườn, ông lão còn dặn: “Mọi thứ trên đời đều có lối thoát. Các con hãy vận dụng trí tưởng tượng để mang lại an ủi cho mình và cho người.”

* * *

Mặt trời lại mọc. Chúng tỉnh dậy trên những chiếc ghế đá còn lạnh lẽo hơi sương và những chiếc lá lìa cành.

Thăng Lượm phui lá, càu nhàu: “Đêm qua lá rụng dữ”. Con Sót chải đầu, chải luôn chiếc lá trên tóc. Thăng Thảo ngồi trên lá, sẫm soi cái cốp xe đã gỡ tối qua, định giá trong đầu. Chúng lại là chúng, Sót bán báo hăm, Lượm cóc què, đại ca mát. Còn nó, nó ngồi buồn bã trên chiếc ghế đá với những chiếc lá trong tay. Trong đêm, đó là những chiếc vé vào cổng Thiên-đường-xanh. Dưới ánh sáng ban ngày, chúng là những chiếc lá úa vàng với những đường gân mà nó vẫn tưởng là dòng chữ: vé vào cổng Thiên-đường-xanh.

- Thôi sửa soạn về nhà đi! Thỉnh thoảng buồn đến chơi với tui tao. Hỏi bằng Thảo mát là đứa nào cũng chỉ.
- Thế tui mày có đến thăm tao không?
- Nhà mày có cho dân bụi vào không đã? - Thằng Thảo hỏi lại.
- Tao mời! - Nó trịnh trọng nói địa chỉ.

Chúng chia tay nhau. Mỗi đứa mỗi ngã. Con Sót đi về phía bến xe. Nó ngó theo và nhớ lại bông hoa trắng xòe trong gió. Thằng Lượm đi về hướng chợ, vừa đi vừa xoa xoa cái bụng đói. Đại ca mát lang thang tìm cơ hội. Còn nó, nó đi về nhà với những chiếc lá vàng nằm khư khư trong tay. Với nó, đó là những chiếc vé vào cổng Thiên-đường- xanh. “Đứa nhỏ nào cũng được vào miễn là đừng làm mất vé.” Vâng, nó sẽ không làm mất vé của mình và của bạn, dầu đó chỉ là những chiếc vé trong mơ!

1-1995

Mẹ con Nhọ Nồi

Thằng Nhọ Nồi là tên con mèo của mẹ tôi, con của ả tam thể mẹ nhặt trên đường đi chợ. Nhà chia hai phe từ khi có nó - mẹ và con Thanh Trà; bố và tôi. Bố gặp nó ở đâu là dậm chân quất tháo, bạ gì quất nấy. Còn tôi thì chỉ đá. Tôi và bố rất ghét mèo. Chúng trông dễ thương mà dơ kinh khủng. Lông chúng đầy rận lại ưa nằm nơi sạch sẽ, êm ấm. Nhiều lúc thằng Nhọ Nồi “thượng” lên cả giường bố mẹ. Nó đen thui đen thui nên khó phát hiện. Cả yên xe cũng lỗ chỗ dấu chân mèo. Nghe tiếng tôi và bố là chúng lẩn ngay. Còn nếu mẹ và con Thanh Trà thì meo... meo... cọ cọ. Chúng biết rất rõ ai thương và ghét chúng.

Phe tôi yếu hơn phe kia vì nghe đâu khi xin đi hỏi vợ, bà ngoại tôi từng từng hỏi bố: “Rửa mi thương chó mèo, gà, heo hay ghét?”. Bố nhanh nhẩu: “Dạ ghét lắm!” - “Rửa thì không được. Về khắc nhau.” Thế là bố tập yêu thương súc vật. Con đầu tiên là Minou, con chó cứng mệnh danh là cái đuôi của mẹ. “Đó là một con quý gói chết, đầy rận, con nào con nấy to như xe thiết giáp” - Bố bảo. Đi chơi đâu nó cũng đi theo. Đi xe buýt, nó chạy theo xe buýt. Đi đò, nó bơi qua sông. Ngồi nói chuyện, nó ganh tị sữa ỏm tôi. Thỉnh thoảng tức quá, dợi mẹ mi đi khuất, tau đá cho một phát. Hắn chẳng vừa dợp tau lại một miếng, mất công đi chích ngừa. Cuối cùng tau cũng được giải thoát khi nó bị xe tông chết trong một lần chạy theo xe Honda. “Mẹ mi bị “đứt đuôi”, khóc đúng một tháng. Tau sợ luôn từ đó đến giờ không dám nuôi con chi nữa. Rửa mà chừ...” - bố lại thở dài.

Con tam thể có tên Bon để ba con: một con trắng như tuyết lác đác mấy đốm vàng như hoa nắng, một con giống hệt mẹ và một con đen thui như nhọ nồi lơ thơ mấy cọng ria trắng trông rất tếu. Không thể nuôi một bầy mèo, mẹ đành cho bớt hai con. Mẹ chọn người cho như chọn nhà gả con gái với hoài mong nó được hạnh phúc. Ngày đem cho lại khổ. Con Hoa Nắng và con Tam thể thò đầu ra giỏ kêu la thảm thiết. Con Bon cuống cuống sau cánh cửa đóng chặt. Xe chạy, mẹ và con Thanh Trà ràn rụa nước mắt. Bon gào con đúng hai ngày hai đêm rồi không tìm nữa. Nó dồn tất cả tình thương và hai hàng vú căng sữa cho thằng Nhọ Nồi. Ba tháng rồi năm tháng... dài thượt, to đùng, thằng Nhọ Nồi vẫn ngậm vú mẹ.

Nó bú nằm, bú ngồi, bú đứng. Bon không phản đối. Nó liếm láp con cẩn thận rồi quàng căng ôm cái thằng lớn tồng ngồng vào lòng. Thằng Nhọ Nồi cũng âu yếm liếm lại mẹ nó. Khúc đuôi bị bẻ quặt xù như đuôi sóc, cong như một dấu hỏi ngộ nghĩnh.

Nhọ Nồi càng lớn càng quậy. Gian bếp chật không thoả sự tò mò càng ngày càng lớn. Nó theo cây hoa giấy trèo lên mái tôn. Ở đó trời cao đất rộng biết đường nào. Lại có nắng và gió. Bên kia bức tường ngăn xóm là một vạt cỏ xanh rì, đầy hấp dẫn nhưng nó chưa dám nhảy qua. Mẹ thường đe: “Mèo đen là thuốc đặc trị bệnh suyễn đấy. Con đừng đi xa người ta bắt nấu thuốc chừ!” Nhưng thằng Nhọ Nồi chỉ nhận từ mẹ hai tín hiệu: Được ăn và ve vuốt yêu thương. Mọi thứ khác nó không đủ sức hiểu. Thỉnh thoảng nghe mẹ gọi, dù đang đùa với một mẫu giấy, khúc dây, nó cũng chạy lại, giương bộ mặt đen thui lơ thơ mấy cọng ria trắng rất buồn cười ngó mẹ, mẫu đuôi như dấu hỏi cong cớn. Mẹ vuốt ve nó, cười rất hạnh phúc.

Nhọ Nồi khám phá một chỗ rất thú vị ở lỗ hổng bức tường ngăn xóm. Dân xóm hay đổ rác qua đó. Nó chui qua lỗ hổng, thấy một vạt cỏ xanh rì. Chuồn chuồn lượn lờ, châu chấu búng tanh tách. Đang đuổi theo một con bướm trắng, Nhọ Nồi chợt thấy một đôi mắt nhìn mình chăm chăm sau đồng rác. Rồi cả đầu chó, thân chó. Một con chó vô cùng gầy gò, xơ xác đang nhìn nó buồn bã. Nó không hề có vẻ dữ dằn của những con chó thường gặp nhưng để cảnh giác, Nhọ Nồi cũng dừng lại, tuyên chiến: “Mi.. ao...”. Con chó già vẫn nằm yên không động đậy. Ruồi bâu kín chân nó. Thằng Nhọ Nồi quên ngay địch thủ, quay qua chụp ruồi. Chúng bay tán loạn. Con chó già liếm cái chân lở lói nhìn nó như cảm ơn. Nó cũng ngoẹo đầu nhìn lại. Thấy cái đuôi xơ xác của con chó động đậy, nó nhớ đuôi mẹ và bắt đầu chơi trò giỡn đuôi. Chơi chán nó vô chuồn chuồn, chụp châu chấu. Nhớ vú mẹ, nó nhảy qua lỗ hổng chạy về.

Thế là Nhọ Nồi có bạn mới. Ngày nào nó cũng chui qua bức tường. Mẹ gọi, nó giả điếc. Tình bạn của chúng khá thâm thiết. Con chó già khốn khổ rất mừng khi con mèo đen thui đen thui xuất hiện, cái đuôi ve vẩy như chào. Nhọ Nồi chụp đuôi, chụp ruồi, chụp châu chấu. Nó còn lôi cả đồng lá bánh ú tới cho bạn. Con vật tội nghiệp liếm láp những mảnh lá còn dính đôi hột nếp và chút mỡ. Nó biết nó bị chủ quăng vì già và bệnh. Nó sắp chết rồi và chỉ thấy đỡ lẻ loi khi con mèo nhỏ đen thui kia xuất hiện với bộ dạng ngây thơ, dễ thương và thân ái. Con Bon bắt đầu để ý chuyện vắng nhà của thằng nhóc. Nó đi đâu? Nguy hiểm đây rầy bên ngoài: những đứa con nít ném đá, lũ chó thù địch, bọn nhậu hăm he bắt hằm. Một buổi trưa, đang nằm bên mẹ sưởi nắng, Nhọ Nồi đứng dậy bỏ đi. Bon lập tức theo và bắt gặp thằng con cứng đang giỡn đuôi một con chó già bần thiêu. “Cái thằng táo tợn dám chơi với cả chó!”. Nó nghĩ rồi nhảy xổ vào kẻ thù truyền kiếp, miệng phun phì phì, nanh vuốt giương ra. Con chó già đói khát, yếu đau làm sao chống nổi ả miu đầy sinh lực đang nổi giận như một bà cọp nhỏ. Thu hết sức tàn, con vật tội nghiệp chồm lên nhe nanh rồi lao đảo sục xuống. Đã mấy ngày rồi nó không được ăn. Cái đói, cái đau làm nó bủn rủn, lãnh ngay những đường quào rướm máu. Thằng Nhọ Nồi ngơ ngác. Không biết ở phe nào, nó lảng xảng chụp cả hai đuôi. Con chó già gục xuống bất lực. Mẹ miu cũng ngừng chiến, đứng đĩnh bỏ đi. Thằng Nhọ Nồi không theo mẹ. Nó đến bên con chó, liếm những vết thương rỉ máu. Con chó cũng liếm lại. Lưỡi nó nóng hổi.

Hôm sau, khi trở lại chỗ cũ, thằng Nhọ Nồi thấy bạn nó nằm gục bên đồng rác, ruồi bâu đen. Nó xông vào. Ruồi bay tán loạn nhưng bạn nó vẫn không động đậy. Nhọ Nồi quay qua đuổi bướm bướm, chụp châu chấu. Như mọi khi, nó kéo cả đồng lá bánh ú đến bên con chó nhưng con kia vẫn bất động. Buồn bã, nó nằm xuống cạnh con chó, đưa lưỡi liếm cái mặt đã lạnh cứng của bạn.

Con chó đã chết nhưng thằng Nhọ Nồi vẫn còn thói quen qua đó. Có một lần nó thấy thấp thoáng một cái đuôi xanh xanh trong cỏ. Nó chụp nhưng mẹ miu đã xuất hiện tự lúc nào, nhanh như cắt xông vào cái đuôi. Mẹ nó đánh nhau với cái đuôi xanh lè còn nó sợ chạy về nhà. Mẹ bồng nó lên và cất tiếng gọi Bon. Bon xuất hiện trước mặt mẹ với dáng vẻ lão đảo. Hoảng hốt mẹ bế nó lên. Con mèo tam thể xinh đẹp quẩn quại trên tay mẹ rồi chuồi người xuống đất, miệng sùi bọt mép. Thằng Nhọ Nồi sà vào tìm vú mẹ. Bon đưa chân ôm con, nó muốn thè lưỡi liếm con nhưng lưỡi đã cứng đờ, mắt lác thần. Nó ngoẹo đầu chết, đôi mắt màu ngọc bích tuyệt đẹp đứng tròn. Nhọ Nồi lại rúc vào mẹ nhưng một bàn tay đã giật phắt nó bế lên. Bố bảo: “Coi chừng! Mẹ nó có thể bị rắn độc cắn hay trúng thuốc chuột gì đấy. Đừng để thằng Nhọ Nồi bú!”

Mẹ và con Thanh Trà khóc. Còn thằng Nhọ Nồi ngo nguậy trong tay bố. Nó không hiểu tại sao hung thần của nó hôm nay lại bế nó? Tại sao mẹ miu không cho nó bú? Khúc đuôi bị bẻ ngoặc cong như dấu hỏi ngơ ngác.

Trăng đã lên, vắng vặc tưới đẫm bộ lông ba màu tuyệt đẹp của Bon, vẻ đẹp khi tôi nhận biết thì đã tắt!

Ngày nắng đầu tiên

– Vô sân rồi. Quá đã! - Thằng Quý nhảy cồm cồm lên.

– Bên tau vô thêm rồi! Nước vô nhà là giàu. Mai mốt nhà tau giàu hơn nhà mi! – Thằng Tí nhà sát bên chỗ miệng sang khoe. Con Tèo em nó, quần xắn cao, đang mãi mê vớt kiến bằng một thanh nứa.

– Nhà tau giàu nhất! - Thằng Được và ba em nó là con Mùa, thằng Khoai, con Lúa ré to, hí hửng đón nước vô căn nhà lụp xụp. Chúng cười toe toét. Thật khoái khi được nghỉ học, lội nước. Dòng nước đục ngầu đến đâu, chúng hoan nghênh đến đó. Chúng vừa bì bõm lội vừa đồng thanh ré: “Lạy trời mưa xuống. Lấy nước tôi uống. Lấy nước tôi lội. Lấy nước thả thuyền...” Chỉ có con Vàng nhà thằng Quý là cảnh giác với vị khách lạ. Nó đón làn nước đục ngầu lừng lững vào sân bằng tràng sũa ông ổng.

Chúng ngừng chơi khi mẹ thằng Tí về. Chị ướt đầm, môi tím ngắt. Chỉ cái thúng đội đầu là khô ráo. Chưa kịp đặt thúng xuống chị đã hốt hải:

– Chết đến nơi còn chơi! Rửa cha bây về chưa?

– Về rồi nhưng lại đi đốn tre với chú Tư.

– Nước ri răng đốn được? Rửa bây cho gà heo lên cao chưa?

– Gà lên giàn củi rồi còn heo tha không nổi! - Thằng bé phụng phịu.

– Chết cha rồi! Heo con...

Chị Thiệt lội ào vô chuồng heo. Máng ăn, rơm, phân nổi lênh bênh. Á lợn nái thông hai hàng vú trong nước kêu ụt ịt không ngớt nhưng trên lưng ba chú lợn con vẫn hồng hào khô ráo. Chị phì cười:

– Mấy mẹ con mi giỏi thiệt!

Cái bàn duy nhất trong nhà được lật ngửa đặt trên bộ phận thành cái chuồng heo. Giường kê cao chất ngổn ngang khoai gạo, lúa giống... Nước lên mau quá. Cái hàng rào chắn với nhà thằng Quý đã biến mất trong nước. Mấy anh em thằng Được đã thôi cười. Chúng kinh hãi nhìn nước xóa dần ranh giới của những ngôi nhà. Một biển nước đục ngầu, cuồn cuộn, cuốn phăng phăng rác rưởi...

– Răng má chưa về? - Con Lúa - bốn tuổi - nín áo anh nó meo meo.

Thằng Được bắc loa miệng qua nhà thằng Tí:

– Thấy má con mô không tím Thiệt ơi?

– Chắc về chừ! Chị Thiệt trấn an tụi nhỏ lẫn mình. Chị sốt ruột nhìn hoài ra cổng ngóng bóng chồng. Thằng Tí bỗng nhớ lại chuyện Sơn Tinh, Thủy Tinh. Nước dâng cao đến đâu, núi dâng cao đến đó. Nhưng bây giờ chỉ có thân nước hung hãn. Đã thế, chúng còn rờn rợn hoan nghênh ông ta. Nó nhắm mắt, chấp tay lên ngực lầm rầm chuộc lỗi: “Lạy Trời mưa tạnh, nước rút”. Con Tèo hỏi:

– Anh nói chi rửa?

– Tau niệm chú cho nhà mình lên cao. Mới đó mà nước mấp mé giường rồi!

– Rửa răng anh biểu nước vô nhà là giàu?

– Thì nghe người ta nói. Ui! Cha về! Cha về!

Mẹ nó lội ào ra. Cha nó nước ngập tới bụng đang bặm môi cố đẩy hai cây tre vào ngõ. Chẳng hiểu bằng cách nào cha đã đốn và đẩy được tre về đây.

– Má thằng Tí ơi! Lũ... lũ chứ không phải lụt thường mô! Nước lên mau và mạnh lắm! E không thua năm Thìn.

– Sắp tới ngày cả làng giỗ rồi. Dễ sợ cái năm Thìn ấy! - Chị Thiệt rùng mình bỏ dở câu nói đi lấy áo cho chồng thay. Chồng về, chị như trút được khối đá đè trên ngực. Còn lại... nhờ Trời!

Anh Thiệt không kịp nghỉ đã bắt tay làm giàn.

Anh gác hai cây tre lên xà nhà và ô cửa thông gió rồi thả lên đó cái giường tre, buộc chặt, chắn ván quanh như cái cũi. Khi anh Thiệt làm xong thì nước đã lấp lửng cửa sổ. Lại ra sức kê gác để cứu lũ gà heo... Trong mắt thằng Tí, cha nó đúng là Sơn Tinh. Mưa vẫn xối xả. Nước tứ bề, cứ dâng, dâng mãi. Trong mắt Sơn Tinh, lo lắng cứ hiện dần. Thằng Tí đã thấy sợ. Nó ngồi trên chiếc giường tre nhìn qua nhà thằng Quý. Thằng Quý bảo nhà nó có xuống, có gì lên xuống bơi ra Đà Nẵng. Nhà nó không có xuống, nếu nước lên thấu cái giàn tre thì...

– Em không thích lụt nữa! Em sợ chết trôi! - Con Tèo nhăn mặt.

– Tau cũng rửa!

Để trấn áp nỗi sợ, thằng Tí lại vạch quần ra đái. Đang đái, nó bỗng nghe tiếng thằng Được vọng qua:

– Chú Thiệt ơi, má cháu chưa về!

Giọng nó mưa tạt liêu xiêu, run run, ướt đầm. Anh Thiệt dừng tay hét qua:

– Đừng sợ! Để tau qua! Quay qua vợ, anh bảo:

– Tui phải qua coi rằng. Toàn tui lít nhít, không có người lớn. Má thằng Được chừ chưa về thì lợi rằng nổi. Có chi ăn gói cho chúng một ít.

Lát sau thấy con Lúa ngồi trên mặt nước còn thằng Khoai ngồi trên miếng xộp bự lù lù tiến vào sân như con Thủy thần. Đến gần mới thấy anh Thiệt. Nước đã ngập đến cổ anh. Con Lúa ngồi trên vai ngó xa như ngồi trên nước. Chị Thiệt nhăn nhó:

– Mình lo không xuể còn...

– Má hần chưa về. Khóc như ri. Không cứu thì ai cứu?

– Còn hai đứa tê? - Chị Thiệt hỏi.

– Tui lót ván trên xà nhà bỗng chúng lên đó rồi, để gói khoai bên cạnh. Còn hai đứa ni, anh hần lo không nổi mô. Đem qua đây sống chết có nhau. Má hần không biết ra rằng?

Chị Thiệt im lặng. Lũ trẻ ngồi trong cái cũi tre ngó qua nhà thằng Quý. Nhà nó đang sửa soạn đi.

Chiếc xuống hiện ra, mỏng manh như chiếc lá mà lại chở đủ thứ - người, lợn và cả chiếc xe Honda cha thằng Quý thường chở bắp ra Đà Nẵng bán. Thằng Quý bắc loa miệng chào:

– Tí Tèo ơi! Được Mùa Khoai Lúa ơi! Tau... đi... đây!

Nó vẫy vẫy. Tụi nhỏ cũng vẫy lại rồi chiếc xuống khuất bóng. Khoảng hai tiếng sau, chính thằng Tí phát hiện ra chiếc xuống. Nó theo dòng nước réo sôi trở lại chỗ cũ, nằm úp bụng trên nước, mũi mắc vào chạc cây sào đông đầu ngõ mà sáng nay hai đứa còn trèo lên đái tong tong xuống nước.

– Cha ơi!... - Thằng Tí lú lờ đưa tay chỉ chiếc xuống trên nhánh cây.

– Họ mô hết rồi? - Con Tèo hỏi nhưng không ai trả lời nó.

Đêm dài vô tận. Cả sáu người ôm nhau trên chiếc giàn tre vẫn không vơi niềm sợ hãi. Anh Thiệt giờ mái thò đầu ra mong thấy bóng thuyền cứu hộ. Thằng Khoai, con Lúa gọi mẹ khắc khoải. Nước lần lượt chìm mọi thứ. Mẹ nó khóc òa khi tiếng ụt ịt của con lợn nái tắt hẳn. Tiếng tru thảm thiết và vô vọng của con Vàng nhà thằng Quý thì cứ dập dềnh đầu đó trên nước. Rồi đến bao lúa, bao khoai trôi vun vút như những chiếc thuyền giấy nhẹ tênh... Tiếng mưa không át nổi tiếng khóc sợ hãi của mấy đứa nhỏ và tiếng kêu cứu vô vọng của ngàn vạn sinh linh trong biển nước hãi hùng. Trong tiếng mưa và tiếng nước réo, thằng Tí vẫn nghe mồn một tiếng thằng Quý: “Tí Tèo ơi! Được Mùa Khoai Lúa ơi! Tau... đi... đây...!”

Những gì diễn ra sau đó đều tựa một giấc mơ: ca nô cứu hộ, mì gói, áo quần, những đoàn người nổi

nhau về xã cứu trợ... Căn nhà rã rệu của bốn anh em Được, Mùa, Khoai, Lúa được dựng dậy nhưng nó tựa như cái xác không hồn. Chủ nó không về. Người ta chưa tìm thấy xác chị nên những đứa nhỏ không tin mẹ chúng chết vẫn ngồi trước cửa đợi. Bốn đứa mặc áo quần cứu trợ dài lòng thòng, mì gói cầm tay, vừa ăn vừa khóc gọi mẹ. Sinh vật duy nhất còn sót lại của nhà thằng Quý là con Vàng. Nó bị nhốt trong nhà, trôi loanh quanh rồi tấp vào đầu đó, vẫn sống. Lũ rút, nó đi khắp xóm tìm chủ rồi lại trở về, gối đầu lên lớp bùn non buồn bã từ chối mọi thứ người ta cho.

Ngày nắng đầu tiên, nhà nhà đem phơi tiêu điều mất mát. Thằng Tí, con Tèo nhập vào bầy con nít chạy khắp nơi coi các anh bộ đội, các đoàn thể thanh niên sửa nhà, lợp mái hộ dân. Các đoàn cứu trợ tới tấp ghé nhà bốn anh em Được - Mùa - Khoai

–Lúa. Chúng bơ vơ ngơ ngác giữa đồng quê ngổn ngang. Thằng Được mười một tuổi trở thành chủ hộ của gia đình bốn khẩu. Tuổi thơ nó đã trôi theo dòng nước lũ.

Cô giáo đi thăm học trò. Mắt cô đỏ hoe. Cô bảo nước không chỉ cuốn trôi một đứa trong lớp cô mà còn cuốn trôi tháng năm cắp sách của cả chục đứa nữa. Sau lũ, chúng không thể đến trường. Tụi học trò đem sách vở ướt sũng ra phơi. Chử đi theo lũ chỉ còn những trang giấy nhão nhoẹt bạc thếp chạm vào là rã - Bữa nì cô hết dò bài - Chúng hồn nhiên an ủi nhau.

Cả xóm còn một cái cặp duy nhất căng phồng sách vở, hoàn toàn nguyên vẹn khô ráo được tìm thấy trong ngày nắng đầu tiên ấy. Đó là cái cặp của thằng Quý, treo tòn ten trên nóc nhà. Người ta đem nó xuống. Con Vàng đang nằm phục trước hiên bỗng đứng dậy ngửi ngửi cái cặp, bảo vệ nó bằng hàm răng nhọn hoắt rồi nằm gối đầu lên đó, ngóng ra cổng. Thấy thằng Tí, nó vẫy đuôi nhẹ nhẹ chào buồn bã. Thằng Tí loanh quanh trong không gian quen thuộc nay bỗng xa lạ vì sự im lặng ngự trị. Bật tiếng người cười nói, tiếng con gà gáy, tiếng ngọn rau thở, tiếng sấm khoai phập phồng trong đất... Nó thơ thẩn trong vuông sân gạch mẹ thằng Quý thường phơi lúa còn chúng dùng đánh đáo, đá banh. Sân nắng chang chang. Nắng đẹp lạ thường, vàng rực. Nắng phơi khô lớp bùn như chuộc lỗi. Nắng tươi rói như nụ cười làm lành của Trời Đất sau cơn giận nhau. Ở cuối sân, nó cúi xuống nhặt một vật gì đó tròn tròn bọc trong bùn. Nó gỡ bùn và nhận ra đó là viên bi đá của thằng Quý, viên bi thần kỳ mà bạn nó vẫn dùng né đôm đốp những hòn bi chai óng ánh đẹp đẽ của chúng nó. “Bi vua đây! Chấp mọi bi ve, bi nhựa, bi đất sét...” Miệng thằng Quý toét đến mang tai. Cha nó bảo làm ăn ra nhờ nụ cười của nó. Cứ thấy thằng Quý lên bảng là cả lớp không thể nín cười dù hân sợ cô bậm chặt môi lại, nghiêm trang như ông phổng. Khi ông phổng thành ông địa, cả cô giáo cũng hé môi cười. Bây giờ, bạn nó đang đứng trước nó, nụ cười nở ra như đóa hoa dị thường trong nắng nhưng lại khiến nó mếu. Tảng núi nhỏ đè nặng trên trái tim nó mấy hôm nay bỗng quẩy cựa rồi cứ chuyển động dần lên phía hóng khiến nó nghèn nghẹn. Nó ngồi xuống bên con Vàng, giơ cho con chó thấy cái vật nó vừa nhặt được. Con chó thè lưỡi liếm hòn bi, liếm cả tay nó. Cục nghẹn bóp chặt cuống hầu nó bỗng bật ra rồi phăng phăng tuôn thành dòng sông nước mắt.

Khi anh Thiệt gọi thằng Tí về ăn bữa cơm trắng đầu tiên, thấy trong mắt con nước lũ lại dâng đầy!

1999 (Viết sau trận đại hồng thủy ở miền Trung)

Lại chuyện bóng đỏ

“Có một thằng bé bay lên trời với một quả bóng.”

– Hồi nhỏ anh được xem một phim như thế! Tôi viết truyện này từ cảm xúc bởi hình tượng nghe nói ấy.

Khi thằng bé đến thì giặc-nút-áo đang chiếm sân. Lần này tụi nó không chia phe đánh nhau rồi đề đưa bị bắt cắt sạch nút áo nữa. Chúng đang đuổi theo một quả bóng đỏ lơ lửng trên nền trời trong vắt. Sợi dây mỏng mảnh dường như sắp chạm tay lại bay vút lên tránh né rồi sà xuống trên người. Thủ lĩnh giặc-nút-áo hò hét om sòm nhưng lũ nhóc bộ hạ vẫn đuổi chụp không hiệu quả. Chúng đã mệt nhoài, những mảng tóc bết đầu, gương mặt mồ hôi nhem nhuốc. Sau cùng chúng đứng nhìn vô vọng quả bóng đỏ thắm, đẹp lạ thường nhưng ngoài tầm tay chúng.

Thằng bé cũng mê tơi. Nó chưa bao giờ thấy một quả bóng to ngần ấy với màu đỏ như vậy, cái màu y hệt màu hoa tóc tiên, rực rỡ mà vẫn đằm thắm. Nó ngược nhìn quả bóng một lần nữa rồi đi về. Giặc-nút-áo cũng bỏ cuộc hưởng gì nó.

Nó đi chậm chậm, cái cặp choán hết tầm lưng gầy, hai tay buông thõng. Trông nó buồn bã và cô đơn. Tụi kia bỗng ré lên: “Bây coi quả bóng đi theo thằng-lắm-bố kia!”. Nó ngạc nhiên ngược mặt lên. Quả bóng đang là đà trên đầu nó thật, dường như sắp chạm tóc. Đối hướng đi, nó hồi hộp nhìn lên. Sợi dây mỏng mảnh vẫn lả lướt trước mắt nó. Thằng bé không dám đưa tay chụp nhưng tim nó đập thành thạch. Nó không tưởng tượng nổi có một quả bóng muốn làm gì thì làm. Thằng bé đi về nhà với một quả bóng trên đầu và một bầu con nít chỉ trỏ, la hét ầm ĩ đằng sau. Mẹ nó hỏi:

– Sao về muộn thế? Cất cặp mua tỏi cho mẹ. Ủa... bóng đâu mà bự thế?

– Tự nó theo con mẹ à - Nó thầm thì như không muốn mẹ nghe. Mẹ nó bận nên cũng không để ý nữa. Nó biết chiều nay chú Thằng sẽ ăn cơm. Chú bao giờ cũng nồng nặc mùi tỏi.

Nó ngồi ăn không yên. Mắt nó cứ nhìn về phía quả bóng lấp ló. Thật tuyệt diệu khi có một quả bóng chỉ theo mình. Cứ thế đang ăn, nó đi uống nước. Đang ăn, nó đi tiểu... Khi nó ngồi vào bàn lần thứ ba, chú Thằng có vẻ bứt rứt, nhấp nha nhấp nhồm. Mẹ hỏi:

– Anh không ngon miệng à? Tỏi nữa nhé!

– Không. Em coi thằng bé con em và quả bóng kia! Thằng bé đi đâu, quả bóng theo đó. E...

– Đâu nào? Đứng dậy coi! Vô bếp lấy tỏi cho mẹ!

Nó ưỡn ngực đi ra khỏi phòng. Quả bóng lập tức rời chỗ, lượn lờ theo nó. Mẹ há hốc miệng:

– Sao kỳ thế này? Mày lượm đâu ra cái của chết tiệt này?

– Con không lượm. Không ai lượm được nó cả - Nó cãi.

Chú Thằng nhìn mẹ:

– Anh e... bong bóng ma. Nhìn nó rờn rợn. Cái màu đỏ y như máu. Thôi anh về đây!

– Đừng cứng, để em ném nó ra cửa - Mẹ đứng dậy, còn nó chạy đến cửa sổ, đẩy bóng vào bóng đêm.

Họ lại ăn và đùa nghịch nhau. Chú Thằng kể cho mẹ bữa tiệc mấy triệu ở nhà hàng hôm thứ bảy. Bàn tay chú làm động tác con rắn hổ ngẩng đầu uốn éo, tay kia là con dao chặt búp. Rượu ngoại deluxe hứng máu rắn nóng hổi, mấy ngày rồi còn tác dụng. Chú cười hô hố, mồm ngoác to, lưỡi đỏ lỏm. Tự nhiên nó cảm thấy buồn nôn. Ly Coca màu nâu sồng sánh mẹ dành cho nó bỗng nhiên có màu máu tanh nồng. Nó vào buồng tắm và mưa ra bữa tiệc máu me tưởng tượng.

Đoán chừng họ đã ngủ, nó hé cửa. Quả bóng đỏ như ngọn đèn cô độc trong vòm lá. Nó mở toang cửa.

Bóng bay vào. Trong bóng tối, nó vẫn thấy căn phòng hẹp của nó bừng sáng màu hoa tóc tiên. Nó thở một hơi dài sung sướng. Dường như có hai đứa trong phòng - Nó và một Nó nữa. Chúng ngủ bên nhau.

Từ đó nó đi đâu cũng có bóng đỏ. Nó đi học, bóng đợi ngoài cửa sổ. Nó đi chơi, bóng là đà trên tóc. Nó về nhà, bóng núp trong vòm lá. Tiếng xì xào lan ra từ trường đến khu nhà ở. Biệt danh thẳng-lắm-bố tạm quên lãng. Người ta gọi nó là thẳng-ma-bóng-ám. Gọi gì thì gọi. Nó cảm thấy hạnh phúc. Chỉ có mẹ là không ổn. Các ông chú bắt đầu xa lánh căn phòng của mẹ. Mẹ cúi kinh rồi khóc lóc. Nó không sợ nhện dơi, không sợ bị sỉ nhục nhưng nó sợ mẹ khóc.

Chúng đi về phía bãi trống, nơi chúng gặp nhau. Chẳng có thẳng nào ở đó. Nó và bóng đỏ nhìn chiều đến bằng bước chân mơ hồ và chậm rãi. Khi vạt nắng vắt vèo trên nóc nhà thờ tắt, nó đứng dậy, thì thầm: “Đi đi, bóng đỏ. Đừng theo tao nữa! Đi đi, tao van đấy!”. Giọng nó chùng lại, nghẹn ngào.

Quả bóng là đà trên tóc nó như từ biệt rồi từ từ bay lên cao. Nó đứng nhìn cho đến khi bạn nó chỉ còn là cái chấm nhòa trong mây. Nó vừa đi vừa khóc. Mặt nó ướt đầm nước mắt như ngày thẳng Mốc móc rác - bạn nó - chết.

Phòng mẹ lại sực nức mùi các ông chú. Nó có thể nghe mùi mà biết chú nào đã đến rồi đi. Mùi dầu xức tóc lờm lợm của chú Lý, mùi mồ hôi rất nặng của chú Tư béo, mùi tỏi nồng nặc của chú Thẳng... Những mùi đó trộn lẫn mùi son phấn và nước hoa của mẹ thành một mùi hỗn độn rất buồn nôn. Nó biết mẹ nó đang làm việc để có tiền bởi các ông chú đều để lại tiền khi cánh cửa mở ra. Nhưng nó mơ hồ biết mẹ làm việc khác mẹ những đứa khác. Có lần mấy thẳng đi qua ném vào nó một câu với ngữ điệu khinh miệt: “Mẹ nó làm đi!”. Nó không biết làm đi là làm gì nhưng nó cũng xông vào tụi ấy với nỗi căm thù và kết quả bao giờ cũng u đầu, chảy máu, toạc áo. Những lúc đó nỗi buồn khó tả dường như trào ra một ít qua máu thịt và nó cảm thấy hơi nhẹ lòng. Nó hỏi thẳng Mốc móc rác, sư huynh bụi đời của nó, làm đi có phải là một nghề không? Thẳng này ngó người suy nghĩ rồi gật đầu: “Có thể... cũng như cái nghề móc rác của tao vậy.”

Ngoài giờ học, nó thích lang thang hoặc đến chỗ thẳng Mốc làm việc. Nó ngồi coi thẳng Mốc bươi móc, giành giật, phân loại những phế phẩm có thể đổi thành cơm áo. Xong việc, chúng ngồi bên nhau. Thẳng Mốc vừa chười thề vừa nhổ nước bọt kể cho nó nghe một chuyện rác trúng mảnh, chuyện đánh nhau với một thủ lĩnh ranh con khác. Tài đâm đá và sử dụng cái móc rác làm vũ khí của thẳng Mốc thì nó phục lẫn bởi chính nó đã được thẳng này cứu thoát một lần khỏi cái lũ kênh kiệu thường nhổ nước bọt khi đi qua nó. Thẳng Mốc hay bắt nó tường thuật những trò quỷ sứ của bọn học trò, về những ông thầy đeo kính trắng, những cô giáo mặc áo dài... Nó kể xong, thẳng Mốc phui đít đứng dậy kết luận: “Đ.m... đi học sướng thiệt!” Nó không thấy sướng nhưng khi nó thổ lộ ý định bỏ học vì buồn chán, thẳng Mốc tuyên bố ngay: “Mày nghỉ học, tao nghỉ chơi với mày!”. Nó không nghỉ học mà thẳng Mốc cũng nghỉ chơi nó. Thật vô lý khi chết ở tuổi mười ba và chết vì một vết xước nhỏ. Người bạn nó uốn cong như con tôm, mắt dươn lên như câu hỏi: “Tại sao tôi phải chết?” Gương mặt bạn nó ám ảnh nó cả mấy tháng dài và nó biết một điều kinh khủng: Người ta có thể chết lúc còn rất trẻ.

Tay xỏ túi quần, nó lang thang nhìn thiên hạ dập dìu sắm sửa Noel. Nó nhìn những đứa trẻ háo hức ngắm ông già râu tóc trắng xóa, miệng cười hiền lành, đứng im lìm trong tủ kính và buồn rầu nhớ lại dư vị của niềm tuyệt vọng.

Noel đầu tiên khi đủ lớn để hiểu, nó tha thiết cầu ông già Noel cho nó một ông bố đeo kính trắng. Không phải ông bố hờ đến rồi đi với cái bẹo má hay một món đồ chơi chiều lệ. Nó muốn một ông bố như bố thẳng Lâm, gương mặt hiền lành, đeo kính trắng. Thẳng Lâm có thể không không trên lưng bố nó, bố nó chở đi học, đón về, đi ăn kem, mua truyện tranh. Nó thường nhìn cha con thẳng Lâm đi qua với vẻ khao khát và nó thầm thì cả ngàn lần nỗi khao khát ấy cho ông già Noel nghe. Khi ngủ dậy, nó đã tìm khắp mọi nơi, cả dưới gầm giường, sau cánh cửa... nhưng nó chỉ thấy một khẩu súng bắn nước và một hộp kẹo ở đầu giường. Nó khóc tức tưởi. Nỗi thất vọng đầu đời bỗng rất trái tim bé nhỏ của nó.

Một Noel khác, nó mong mẹ ở nhà. Không ai ở nhà một mình trong đêm Giáng sinh. Thế nhưng khi nó

thức giấc, điều đó lại xảy ra. Từ khung cửa sổ, một mảng trời sao giá lạnh lấp lánh. Thỉnh thoảng một ngôi sao lóe lên rồi lịm tắt. Mẹ bảo thế là có một linh hồn rời khỏi thế gian. Nó sợ hãi chạy ra phòng ngoài. Ở đó cây thông cũng đang nhấp nháy những con mắt bạc, đẹp rực rỡ trong vắng lặng cô đơn. Từ đó nó chẳng cầu xin điều gì ở ông già Noel nữa.

Nó lại đi về phía bãi đất trống. Không một đứa trẻ nào ở đó vì tụi nó đều ở nhà chuẩn bị mừng Chúa giáng sinh. Nó ngồi bệt xuống đất. Trời lạnh giá, hơi thở nóng hổi của nó khi ra ngoài lập tức thành khói trắng. Nó tự hỏi phải chăng Chúa đã quên nó, để nó bơ vơ, đơn độc trong ngày của Người. Bọn chúng đứa nào cũng có anh chị, cha mẹ, ông bà. Còn tại sao nó chỉ một mình? Có lần, nó hỏi mẹ nhưng mẹ không trả lời. Điều thuốc cháy rực trên môi mẹ và lịm tắt trong nỗi buồn quá da diết trên gương mặt đẹp của mẹ khiến nó phải rón rén bỏ đi chơi.

Nó lại nghĩ đến bóng đỏ. Bây giờ bóng đỏ theo ai? Nó bắt đầu gọi, thầm thì, tha thiết, mắt đăm đăm nhìn bầu trời se sắt. Trời mỗi lúc mỗi lạnh. Nó cảm thấy đôi chân tê cóng, nặng trĩu. Nó cũng cảm thấy đói và buồn ngủ nhưng nó không muốn về nhà. Chắc hẳn nó sẽ ở nhà một mình bởi mẹ sẽ đi cùng một ông chú nào đó đến sáng mai. Nó ngồi đợi bóng đỏ vì nó tin rằng bạn nó nghe nó gọi. Thằng bé gọi, giọng mỗi lúc mỗi nhỏ, mắt nặng trĩu bởi cơn buồn ngủ. Bỗng nhiên nó cảm thấy bạn nó đang đến. Mảng trời xám xịt dường như xôn xao và rồi một chấm, hai chấm, ba chấm... vô số chấm xuất hiện. Những chấm li ti ấy rõ dần hiện thành những quả bóng. Dẫn đầu là bóng đỏ của nó, to hơn cả, đẹp hơn cả. Sau đó là một bầy bóng con muôn màu. Lũ bóng như bầy chim kỳ diệu sà xuống tới tấp quanh nó. Nó sung sướng chụp lấy sợi dây là lượt mỏng mảnh của bóng đỏ rồi bóng vàng, bóng xanh, bóng tím... Bóng cứ sà xuống mỗi lúc mỗi dày đặc và nó cứ chụp, chụp mê man. Dần dần nó cảm thấy người nhẹ tênh, chân hồng mặt đất. Nó muốn gọi mẹ nhưng không cất tiếng được. Chùm bóng đủ màu nâng nó lên cao rồi chùm hoa khổng lồ muôn sắc ấy lẫn vào trong mây trong tiếng chuông nhà thờ gióng giả.

Hoán đổi

Đồng hồ réo nhưng nó giả điếc. Đã có mẹ. Mẹ sẽ vào tận nơi, thơm lên má, đỡ ngồi dậy dỗ dành, hứa hẹn. Nhưng sáng nay, sau hồi một, chẳng thấy hồi hai. Nó ngạc nhiên mở mắt và thấy mình nằm trên tấm thảm chùi chân trước phòng. Cửa phòng mở. Trên nệm gối thơm phức của nó một thằng trông quen quen đang ưỡn ẹo. Mẹ luồn tay qua cổ thằng đó:

“Dậy đi học cưng của mẹ!”

“Thế này là thế nào?”- Nó tự hỏi rồi bực tức ré: “Mẹ!...”

Tiếng gọi vút lên, dài ra hờn dỗi. Nghe gọi thế bạn gì mẹ cũng bỏ để đến bên nó. Thế mà giờ, mẹ cứ ôm thằng đó bảo:

“Minou gọi cưng dậy kìa!”

“Mẹ!” - Âm sắc kể tiếp đánh lại giận dữ. Theo sau là cú bay lên giường kéo cái thằng khốn kiếp ra khỏi vòng tay mẹ. Thằng kia la lên:

“Hắn cắn con!”

“Có sao không cưng?” - Mẹ vớ chiếc dép quật nó thật mạnh. Nó nhảy xuống, kêu ăng ẳng tức tối.

“Mùa nắng coi chừng nó dại thì khốn!” - Ba nó chạy vào coi vết cắn - “May chưa chột”.

“Lôi nó ra ngoài. Cho đi đâu thì đi! Chó cắn chủ là điên rồi” - Mẹ quyết định.

Nó co rúm dưới giường còn ba thọc cây vào đuôi đánh nó ra.

“Con đây ba ơ!”- Nó kêu lên và nhận ra tiếng kêu của mình là tiếng sủa.

Kinh hoàng nó chui khỏi giường òa khóc. Tiếng khóc như tiếng chó tru càng làm ba mẹ nó lo sợ. Họ xua nó ra đường. Chiếc cổng sắt khép lại.

* * *

Mình là Minou! Minou là mình!

Nằm nép bên ngoài cổng, nó hoảng loạn nhận ra điều đó.

Nó thấy Minou ngồi sau lưng mẹ, cặp quàng vai hí hửng.

Nó thấy ba đi qua nó dừng dừng. Mới hôm qua nó còn là vua của vương quốc nhỏ này mà! Hôm qua đi học, thấy Minou nằm gặm xương, nó ganh tị đá một phát:

“Làm chó như mày sướng thật! Khỏi đi học.”

Chẳng lẽ... vì hôm qua?

Nó chạy theo ba mẹ. Họ đi vào quán phở quen thuộc. Minou ngồi giữa, đuôi thò ra nhưng chẳng ai thấy. Ba mẹ nó ngạc nhiên thấy thằng con sáng nay ăn nhanh như chớp, còn thè lưỡi liếm sạch tô. Nó mon men lại gần. Bà chủ quát: “Đuổi con chó ra!”

Bị cán chổi trúng lưng, nó cong đuôi chạy. Nó chạy theo hai đứa bạn cùng lớp đang băng qua đường.

“Con chó này khôn chưa, biết qua đường trên vạch dành riêng cho bộ hành!” - Thằng Thảo nói với thằng Thành.

“Tớ đây mà!” - Nó trả lời nhưng chẳng đứa nào nghe.

Nó len lén vào trường và chạy đến cửa lớp, ngồi nhìn vào. Thầy đang ôn phép chia. Minou ngồi chỗ nó, gặm hộp bút.

“Ăn cả hộp bút hả Quang? Chín chia ba bằng mấy?”

Minou đứng dậy gãi đầu. Nóng ruột nó sủa ba tiếng. Cả lớp nhìn ra.

“Ồ, chó đâu ra đây?” - Thầy nói - “Nó biết bằng ba kìa, sủa ba tiếng. Mà còn ngu hơn nó! Thế ba chia ba bằng mấy?”

Minou lại gãi lia lịa.

“Thằng này sáng nay ăn cháo lú hay sao đấy! Này chó, bằng mấy?” - Thầy quay ra cửa.

Nó vẫy đuôi sủa một tiếng. Cả lớp vỗ tay còn thầy ngạc nhiên:

“Chó của ai mà thông minh thế này! Nhưng thôi đi chỗ khác chơi cho tao dạy kéo chày giáo án!” - Thầy xua.

Nó thất thểu ra khỏi trường. Từ ông vua nhỏ, nó thành con chó hoang đi đâu cũng bị xua đuổi.

* * *

Nó dừng ở thùng rác ngửi ngửi. Nó đói nhưng cái mùi ôi thúi của mấy cái bịch rác khiến nó lộn mửa. Đáng lẽ nó đã có tô phở vào bụng và đang ngồi trong lớp...

“Dừng lại” - Tư Chộp vỗ vai thẳng đi cùng. Nó sáng mắt khi thấy con chó cạnh thùng rác. Chân dài, đáng thon, lông đẹp. Con này hẳn là chó nhà giàu đi lạc. Nghe tiếng xe máy áp sát, nó quay nhìn vừa lúc cây gậy đập chó rít lên, cái thông lọng thép sượt qua tai. Biết gặp tên sát cẩu, nó chạy trốn chết. Tiếng xe vẫn đeo bám. Thấy một cánh cổng hé mở, nó chạy đại vào, chui tọt xuống cái ghế cô bé đang ngồi, run lẩy bẩy.

“Ba!” - Cô bé kêu lên.

Người đàn ông quay lại. Thấy một tên lạ hoắc cầm gậy chạy vào, ông hét lên:

“Bớ người ta! Cướp! Cướp!”

“Tao đập chó chứ không đập mày!”

“Bớ người ta! Cướp! Cướp!” - Người đàn ông vẫn hét to. Tên trộm chó bỏ chạy.

“Hắn đi rồi. Ra đi!” - Cô bé dịu dàng cúi xuống. Nó chui ra ngờ ngàng nhận ra trước mặt mình là con Hoa gà chết ngồi bàn trên. Con này mau khóc, ốm yếu, hay nghỉ học và đặc biệt sợ sâu róm. Biết được yếu điểm, tóm được con sâu nào nó “tặng” cho Hoa gà chết.

“Gâu... gâu... Cảm ơn cứu tớ” - Nó bẽn lễn.

“Tao từng có con vật dễ thương như mày nhưng bị bọn ác ôn đập chết. Nó tên MiMi. Mày tên gì?”

– Cô bé vuốt đầu nó.

“Tớ là Quang, ngồi sau đằng ấy” - Nó ứa lệ khi biết rằng đó chỉ là tiếng sủa.

“Con chó này khóc ba ạ!”

“Chó là con vật khôn ngoan. Nó cảm ơn con đấy! Con cho nó ăn đi!” - Ba con Hoa bảo.

Con Hoa vào nhà và trở ra với chén cơm trộn cá nục.

“Ăn đi mày! Muốn ở với tao thì ở. Không thì về nhà.”.

Chưa bao giờ nó ăn thứ gì ngon hơn chén cơm nguội trộn ít cá nục ấy.

Ăn xong nó nằm dài dưới chân cô bạn nhân hậu, dạ rối bời. Nó muốn về nhà. Nó muốn là cưng của mẹ. Thằng Quang của lớp.

“Đáng lẽ tao đi học nhưng sâu róm làm tao ngứa và nổi mẩn suốt cả đêm. Thằng Quang chơi ác, thả sâu róm lên người tao.” - Con bé rơm rớm nước mắt.

Con bé càng nói nó càng xấu hổ. Hôm qua nó bắt được con sâu róm và hí hửng thả lên tóc con Hoa. Con sâu bò xuống cổ, xuống tay nhồn nhột. Con bé nhặt và hét thất thanh...

“Tớ xin lỗi” - Nó ân hận liếm tay con bé.

Trời càng chiều nó càng muốn về nhà. Nó lấy chân cào cào cánh cổng.

“Con mở cửa cho nó! Nó muốn về đây!”

“Con đi theo cho nó về thấu nhà ba à! Lỡ nó lại gặp bọn đập chó lần nữa.”

“Chúng đập cả con đây. Kiểu này cha phải hộ tống thôi!”

Nghe hai người nói, nỗi ân hận cứ trào dâng trong nó. Có làm chó nó mới biết con Hoa gà chết là một cô tiên nhân hậu.

“Nhà mày đâu?” - Con Hoa cúi xuống.

“Gâu... gâu... gâu...” - Nó lấy chân sờ dây tròng cổ ra dấu xem ở đó.

“Con chó này khôn quá ba ạ! Dây tròng cổ của nó có ghi địa chỉ nó đây nè! Gần đây thôi!”

Nó đi giữa hai con người tốt bụng, dẫn họ về nhà.

“Ồ, chó thằng Quang ác ôn ba ạ! Nhà nó đây nè!”

– Con bé ngạc nhiên khi con chó dừng lại trước cánh cổng khép kín, quẫy đuôi, sủa gọi.

“Cái thằng thả sâu róm lên tóc con đó hả?”. “Dạ.”

“Nếu biết ba chẳng...”

“Nhưng chó nó chứ không phải nó!” “Thôi, về!”

“Nhưng cửa đóng, nhà đi vắng... nó nằm ngoài này lỡ gặp...”

“Thứ đa cảm đa mang như mày rồi khổ con ạ! Kệ nó! Về!” - Cha con Hoa quát.

Con bé tần ngần rồi cúi xuống vuốt đầu nó dặn: “Năm yên đó đợi chủ mày về nghe chưa!”

“Bạn về đi! Cám ơn bạn!” - Nó liếm tay con Hoa bịn rịn.

* * *

Nó nằm trước cổng nhà mình buồn bã. Nó lo mẹ không cho vào. Thấy bóng nó, con chó cái tên LouLou gần đó chạy đến vẫy đuôi mừng nhưng nó không buồn đáp. Mãi đến khi nghe tiếng xe quen, nó mới đứng dậy.

“Sao không đi luôn cho khuất mắt, cái đồ cắn chủ!” - Mẹ nó mắng.

Nó liếm chân mẹ, rồi rít quẫy đuôi. Mẹ quay qua hỏi Minou:

“Cho hăn vô nhà không con?”

“Cho!” - Minou trả lời rồi nhảy xuống xán tới bên LouLou.

Tối ấy nó nằm buồn bã dưới chân mẹ nhìn Minou ngồi thòng đuôi ở bàn ăn gặm đùi gà. Nó được mẹ quảng cho miếng xương nhưng tủi thân nó chẳng buồn ăn. Ăn xong Minou đến cạnh nó thì thầm:

“Tớ muốn đi chơi với Loulou...”

“Còn tớ muốn đi học! Đổi lại đi!” - Nó nhìn Minou van nài.

“Thì đổi!”

Một luồng điện chạy dọc sống lưng nó khi cuộc hoán thân xảy ra. Minou lại là Minou, rùng rùng giữ lông, sung sướng chạy theo bạn tình. Nó lại là thằng Quang trơn tru không lông lá. Chỉ lạ là cục cưng của mẹ tối đó tự tắm rửa, xuống bếp lục lọi đồ ăn rồi tự động ngồi vào bàn học. Ba nhìn mẹ, mẹ nhìn ba thì thào: “Hôm nay thằng con mình thật lạ!”. Ngạc nhiên nhất là con Hoa. Thằng Quang chơi ác nhất lớp bỗng hiền như bụt, bẽn lẽn như con gái, rụt rè gọi cổng vào chiều hôm sau, dí vào tay nó một chú cún con xinh xắn trắng như bông nõn, lí nhí:

“Đây là món quà tạ lỗi của tớ...”

Con Hoa gần người không nói được tiếng nào. Nó ngạc nhiên đến tụt lưỡi.

5-2008

Quế Hương

Tiếng mưa rơi

– Mẹ đây hở bà? - Bé Chiêu chỉ vào người đàn bà nhếch nhác ẵm đứa trẻ gầy nhom trong tấm ảnh đen trắng ố vàng hỏi bà nó.

– Không, bà đấy! Mẹ Chiêu đây nè! - Bà chỉ đứa bé trong ảnh.

Không nhìn sang, tôi cũng biết ngoại giở bảo- tàng-túi. Dưới mấy lớp nylon là những tấm ảnh nhuộm màu thời gian. Ngoại để chúng trong túi để chúng nóng ấm theo giòng máu ngoại luân lưu. Có năm tấm tất cả - tấm con Chiêu vừa hỏi, tấm chụp người đàn ông mặc áo dài đen ngồi cứng đờ trên ghế mà ngoại bảo là ông ngoại còn con Chiêu gọi là ông-cụt-chân vì phần ảnh dưới chân đã phai nước thuốc. Tấm cũ nhất chụp một con bé khoảng 10 tuổi, quần ống cao ống thấp, bế một thằng bé to bự. Nó nặng đến nỗi xô lệch con bé về một bên. Hồi mới thấy tôi cười:

– Đúng là ếch tha nhái! Đứa nào thế ngoại?

– Bà hồi nhỏ đấy! - Giọng ngoại chậm rãi xa vắng.

– Bà bế ai thế?

– Con mụ chủ. Nó nặng kinh khủng lại bắt bế suốt ngày.

Hai tấm còn lại gần đây thôi. Một tấm chụp gia đình tôi khi cha tôi còn sống. Một tấm tôi chụp mẹ ngồi may bên cửa sổ. Nặng quá chiều hôm xiên thẳng vào mẹ và đôi tay chi chít gân xanh của mẹ nằm trong vũng nắng. Sau này chẳng còn tấm ảnh nào được ngoại chọn để cất vào bảo- tàng-túi nữa. Năm cái ảnh, cách nhau hàng chục năm, gối đầu lên nhau thao thức trong túi ngoại. Thời gian có nghĩa gì lắm đâu trong cái thế giới chật hẹp mà sâu hun hút ấy!

Bên kia giường, con em út lém lỉnh của tôi vẫn khăng khăng:

– Không phải mẹ bé Chiêu. Mẹ chi mà nhỏ xíu, không mặc quần!

– Lớn mới thành mẹ. Già thành bà. Rồi cháu cũng thế! - Bà giải thích.

– Cháu không thành bà đâu - Con bé ngúng nguẩy. Thành bà xấu lắm! Da nhăn, răng rụng chỉ ăn trầu xay không ăn được kẹo.

– Hồn! - Mẹ đang ngồi may quay lại mắng.

– Bà xấu, Chiêu vẫn yêu mà! - Con bé lật đật bỏ ảnh xuống đến thơm má bà. Bà cười móm mém còn mẹ hỏi:

– Thế Chiêu có biết tại sao bà xấu không?

– Tại lưng bà gầy.

– Tại bao sinh lực và vẻ đẹp của bà, bà đem cho mẹ, mẹ cho lại các con.

Tiếng mẹ lẫn trong tiếng máy khô dầu kêu xạch xạch. Tôi đã nghe âm thanh buồn chán ấy từ sáng đến tối, từ ngày nọ sang ngày kia. Có lúc tiếng nó như van vãn: “Hãy cho tôi nghỉ nào!”. Nhưng người điều khiển nó là mẹ tôi không có dấu hiệu mệt mỏi. Mẹ kiên tâm ngồi đó, lấp vô ngọn núi nhu cầu của một gia đình từ khi cha tôi mất. Mẹ ngồi đó, đường may nổi dài dằng dặc như tháng năm nhọc nhằn của mẹ bên chiếc máy may cũ kỹ.

– Thế bé Chiêu có thích làm mẹ không? - Mẹ hỏi.

– H...ô...ng... - Con bé chu miệng - Làm mẹ khổ lắm, ngồi may suốt ngày. Con thích làm mèo trèo cây đi chơi cơ! Ủa, Miu đâu rồi?

Con bé đứng dậy đi tìm con mèo để lại trong phòng một dấu lặng. Nhận xét ngây thơ, hồn nhiên của nó

đã châm trúng huyết tái tê của bà và mẹ. Mẹ “khô” và bà “xấu”. Sao mà nhận xét đúng đến đau lòng thế hử “cụ non”?

– Học mãi nhức đầu quá! Hồi nhỏ bà có bị đi học không bà? - Tôi sà xuống bên ngoại phá dẫu lạng.

– Bà đi ở chứ đâu được đi học. Đi ở từ năm lên mười lấy món tiền cho cố ngoại bà chữa bệnh. Mười tám tuổi mới được về nhà...

Bà lặng im, mắt hấp háy. Dường như bà có chặt từ đôi mắt mờ đục kia một giọt nước mắt tủi cực. Dẫu lạng phình to khiến tôi phải quay qua mẹ đổi đề tài:

– Hồi nhỏ mẹ thêm gì hả mẹ?

– Một cục đường đen.

– Đường đen mà thêm!

– Thêm đến phát khóc con ạ! Ngủ cũng thêm. Trong giấc mơ, cục đường bé xíu cứ phình ra, đầy đặn, nhẵn thín y như bánh đường nửa tháng ngoại mua về chặt thành mười sáu miếng để kho cá. Ngoại mà chặt đường tãi lải, đều tăm tắp. Miếng thứ mười sáu ngoại cho mẹ. Mẹ chọn mãi mà chẳng miếng nào nhỉnh hơn. - Mẹ cười, nụ cười đượm hình giọt lệ.

– Giờ mẹ còn thêm hết? - Tôi xa xót.

– Thịnh thoảng vẫn. Cái thêm trong tiềm thức khó mà xóa. Những khi ấy mẹ lại mua một bánh đường đen, chặt ra, nhón một miếng cho vào miệng... Nhưng chẳng bao giờ đường có vị ngọt đậm đà như ngày xưa nữa con ạ!

Trên giường ngoại có nghe không mà tôi thấy ngoại nâng vạt áo lau giọt lệ không trào. Tôi chột rùng mình khi nghĩ đến thời thơ ấu lệch vai, vẹo hông của ngoại, đến giọt nước mắt thêm đường của mẹ tôi. Thế mà bây giờ chị em tôi được ăn học đầy đủ lại vời vỉnh đủ thứ. Khi không đáp ứng được, mẹ thần thờ như người có lỗi. Đêm ấy, tiếng máy may lại rào rào như tiếng mưa rơi.

Ngoại tấn mẫn khóa bảo-tàng-túi lại bằng cái ghim băng. Nặng vào cửa sổ chơi trốn tìm trên mái tóc bạc khiến chúng ánh như bạch kim.

– Tóc ngoại đẹp chưa kìa!

– Hoa thời gian đẩy con ạ!

– Còn hoa học trò của con? - Tôi chỉ nhánh phượng trên bờ tường đang hắt những đốm lửa mùa hè xuống rễ khoai sắn ế của con Hoa. Mặt nó chảy dài, buồn thiu.

– Hoa học trò chỉ đẹp trên nền áo học trò. Bên màu áo cơ cực lem luốc, nó buồn mà không đẹp.

Tôi bước ra hiên. Tiếng trống giờ ra chơi của trường bên cạnh quảng qua bên này một chuỗi âm thanh rộn ràng. Mảng trời xanh phía ấy cũng phơn phớt hồng bởi ánh lửa kỳ ảo của phượng vĩ.

Lần đầu tiên trong đời, tôi nếm vị ngọt của một thứ hạnh phúc ngỡ tầm thường mà lớn lao da diết - hạnh phúc được ngồi học giữa tiếng máy may rào rào của mẹ. Không, đó là tiếng mưa rơi, triền miên day dứt, ngọt ngào, đắng xót. Một ngày nào đó, chính tôi sẽ cầm tay mẹ băng qua cơn mưa buồn ấy và mẹ tôi cũng sẽ ngồi trên giường như ngoại, tóc rắc trắng hoa thời gian, tấn mẫn hoài niệm những tiếng mưa rơi!

Trốn tìm

Ngồi giữa ra ghế, ông bác sĩ thờ ơ hỏi mẹ nó: “Cháu đau gì?” Mẹ nó ấp úng: “Tôi chẳng hiểu... cháu cũng ăn uống, đi học bình thường nhưng đột nhiên cháu không nói. Cháu...” Bà ngập ngừng rồi bật tiếng đó một cách khó khăn. Ông bác sĩ chồm người dậy, linh hoạt hẳn lên. Ông ta hỏi to: “Sao? Bà nói sao? Nó sửa à?”. Ông ta ồ liên tục, lấy làm thú vị với căn bệnh khác thường này rồi nói với nó: “Sao vậy cháu? Nằm xuống bác coi nào!” Ông ta khám nó chừng 5 tiếng đồng hồ. Vạch mí mắt, soi mũi, soi họng rất lâu. Ông ta bắt nó a... a... nhưng nó im lặng không hợp tác. Hơi thở có mùi bia của ông ta phả vào nó và nó nín thở để khỏi quỵen với ông ta. Ông ta nghe tim phổi, lắc bụng đến nghe tiếng ọc ạch của ly nước nó vừa uống ở nhà, gõ đầu gối nó bằng cái búa tí tẹo và kéo quần nó xuống để coi chim có bình thường không. Sau cùng ông ta buông tha nó và quay qua mẹ nó. Nó biết mẹ lại kể chuyện mình đẻ thiếu cân. Chậm biết nói. Bội nhiễm vi- rút TT^[v]. Đái dầm. Nhút nhát. Vân vân và vân vân... Lợi dụng lúc ấy nó kéo quần lên và chẳng thềm mang giày phóng ra cửa.

Nó cầm đầu cầm cổ chạy va cái rầm vào một người tay dắt một con bé đang đi vào. Ông ta chưa kịp quát nó đã phóng trời chết vì đó chính là thầy giáo dạy Toán có biệt danh ông khủng bố. Ở lớp ông khủng bố dội bom nó liên tục. Chửi như gà bới. Chậm như rùa. Nhát như thỏ. Ngu như chó... Nhiều lúc nó tự hỏi mình là con gì nhỉ? Cuối cùng nó quyết định nó là chó. Chó rất dễ thương và không ngu chút nào. Như Bonheur đấy thôi. Nhờ quyết định ấy, nó thoát hiểm một cách dễ dàng. Đầu tiên là thầy khủng bố. Thầy vừa mở miệng rủa sả nó như thường lệ: “Tôi không hiểu sao em lại ngồi đây...” thì nó làm một tràng “Gâu... gâu... gâu...” Miệng thầy há to, mắt như rớt ra ngoài và thầy lắp bắp: “Ơ... lại còn thế!”. Cũng trong giờ văn, khi cô văn mẫu dặn dò: “Các em học thuộc dàn bài chi tiết (thật ra là bài mẫu ở lớp học thêm) và chép sạch đẹp vào thì nhiều điểm thôi”, nó ngồi dưới lớp đáp: “Gâu...gâu...gâu” - “Chó đâu ra đây?”- Cô ngạc nhiên. Nó làm tràng thứ hai, tụi bạn cười nghiêng ngả còn cô lão đạo từa vào bàn. Ngay chiều hôm đó nó bị dẫn đến bác sĩ.

Không thể hiểu nổi người lớn. Mẹ luôn bắt nó giống đứa khác. Bố muốn nó giống thiên tài. Cô giáo hồi lớp Bốn thì không chấp nhận cây bút nào khác cây bút chì cô cho làm mẫu. Còn giành quyền yêu ghét của nó. Cô ra đề tả một con vật sống quanh em. Nó viết về con gián bị lật ngửa: “Khi ấy trông nó tội làm sao, những cái cẳng màu nâu hươ hươ bất lực trong không khí cho đến khi kiệt sức mà chết. Em lấy cái tăm lật nó lại. Nó đi, chào cảm ơn em bằng hai cọng râu dài như hai cái cần ăng-ten...” Cô đọc bài văn điểm 4 ấy trước lớp, kết luận: “Ai cũng như em thì thế giới này đầy gián! Eo ôi!”. Từ đó nó có thêm biệt danh “Bạn loài gián”!

Chạy một mạch hết con đường, nó bắt đầu đi. Vừa đi vừa lẩm bẩm: “Cụp vô! Cụp vô... Mình cụp vô!”. Chả là hai tuần nay thầy Toán chuẩn bị thi giáo viên giỏi cấp thành phố. Tổ, trường góp ý xây dựng, dự giờ. Giáo án điện tử, máy tính, máy chiếu xôm trò... Điều thầy đau khổ là sự hiện diện của nó trong tiết thi dạy. Nó chậm chạp, kêu lên là mất bình tĩnh ập a ập úng. Gợi ý nó ở nhà sẽ dựng ba nó, một phụ huynh “vàng” của trường. Thầy dạy trước bài, dặn trăm phần trăm giờ tay. Loại ngón cụp như nó chỉ để làm cảnh. Thầy chỉ gọi bọn ngón duỗi. Thầy còn phân bài tập cho từng đứa như phân vai diễn. Mất hai tuần diễn tập.

Nó về nhà, Bonheur ra đón, vẫy đuôi lia lịa, miệng há như cười. Tôi đợi cậu lâu rồi đấy! Giờ mình chơi ném banh đi! Và hai đứa chơi trò tha ném.

Bonheur là con chó nhà quê đặc được mẹ đặt tên Tây. Đó là món quà ông nội đem dưới quê lên cho cháu. Nó dạy Bonheur đi hai chân, nhặt đồ vật, chạy thi còn Bonheur dạy nó nói tiếng cầu. Chỉ cần mấy tiếng gâu gâu âm sắc khác nhau, con chó hiểu ngay nó buồn hay vui, muốn chơi trò gì. Nhiều khi hai đứa gâu gâu loạn xạ trong căn nhà vắng lặng.

Rồi nó phát hiện nó không chỉ biết cấu ngữ. Có lần mẹ thấy trong căn bếp sạch bóng một đàn kiến đang công hạt cơm và sai nó lấy bình thuốc xịt muỗi. Lúc ngón trỏ của nó sắp bấm vào vòi xịt, nó nghe tiếng tim mình đập mạnh, tiếng con kiến đầu đàn: “Tụi này có làm gì đâu, chỉ công hạt cơm rơi về tổ!”.

Mẹ dắt nó đến mấy bác sĩ. Ông thì bảo nó mắc bệnh tự kỷ. Ông phán rối loạn nghe nói chưa rõ nguyên nhân... nhưng ông nào cũng khuyên cho nghỉ ngơi kéo dài đây! Mẹ hoảng quá cho nó nghỉ xả hơi một tuần.

Nó đi dọc ngang trong ngày rộng thênh thang không niềm sợ hãi, không thời khóa biểu, không bị la mắng. Cười vô cớ. Nói đủ thứ tiếng. Chơi đủ trò. Bonheur nhặt trong xó một cái giỏ tre phủ đầy mạng nhện tha lên phòng khách sang trọng nằm thò mồm vào đó. “Mày làm gì thế?” - “Cậu không nhớ à? Đây là cái giỏ ông đem tui từ dưới quê lên”. Bonheur là một con chó tình nghĩa. Ông nội bế nó từ thơ bé. Thế mà ông lên chơi, nó mừng như điên. Từ ông phả ra một mùi quen thuộc không phai nhòa trong ký ức nó - mùi đất đai, rơm rạ, mùi thơ ấu.

“Tới đây!” - Bonheur kéo ống quần nó - “Có bạn cho tôi lẫn cậu đây!” Thì ra nó phát hiện bên kia bức tường chắn mới có một chàng Fox bé xíu, lùn tịt, mắt lồi, mồm ngẩn, không lông. Chàng hạt tiêu cũng khoái cô nàng cao lớn cuống cuồng làm quen. Chủ con Fox là một con bé váy xòe như bông hoa nở.

– Chó đăng ấy tên gì? - Nó hỏi vọng qua.

– Lí Lắc. Còn chó đăng ấy?

– Bonheur, tiếng Pháp có nghĩa là Hạnh Phúc. Cho Bonheur làm bạn với Lí Lắc được không?

– Bằng cách nào?

– Thả qua ô thông thoáng.

Làm bạn với Lí Lắc, Bonheur đúng là hạnh phúc. Hai đứa nô đùa với nhau còn hai cô cậu chủ nhỏ chơi trò phóng máy bay giấy chờ những câu hỏi.

– Đăng ấy tên gì?

– Na. Còn đăng ấy?

– Ông nội đặt cu Gạo. Nhưng mẹ gọi là Rice.

– Tớ thích cu Gạo hơn.

Máy bay giấy hạ cánh xuống thềm nắng rồi lại phóng qua tường là là đáp xuống cỏ. Hai đứa nhỏ mãi mê chơi trò nói chuyện trong im lặng cho đến khi ba con Na về. Con bé vội trả Bonheur nhưng con này toài xuống phóng theo Lí Lắc. Hai đứa sóng đôi bên nhau trên hành lang đầy nắng. Bố con Na giận điên người. Làm sao một con Fox bạc triệu lại cho kết bạn với một con chó ta rẻ tiền như thế!

Hôm sau những ô thông thoáng của bức tường chắn được bít lại. Con Fox bị xích lỏng lộn trong tiếng kêu thương nhớ bạn tình. Thình thoảng một chiếc máy bay giấy đáp xuống sân nhà thẳng bé rồi lại bay vút lên ngã chúi chúi trên cỏ vì chở quá nặng. Cu Gạo đã đến bác sĩ thứ năm, uống rất nhiều thuốc và vẫn... trốn vào tiếng sữa. Không nói là không hiện hữu. Bố bàn chuyện mánh mun trong điện thoại cả khi có nó. Mẹ kể chuyện nó sữa với bạn. Bà này ôm bụng cười. Cả mẹ cũng cười. Thầy khùng bố tới thăm, vuốt đầu nó như vuốt con chó: “Sữa chán chưa? Anh chị cứ cho cháu nghỉ ít ngày. Em kèm riêng không chỉ đuổi kịp mà còn vượt tụi trong lớp. Bảo đảm với anh!”

Đêm, bố mẹ đặt nó nằm giữa những tiếng thở dài, tiếng chì chiết nhau:

– Bên bà mấy đời trước có ai loạn thần kinh không? Bệnh này do ghen.

– Cui thử đời ông cố, ông sơ bên ông đi! Bên tui không có. Đừng đổ thừa! - Giọng mẹ dấm dăng.

– Bên tui cũng không. Cha thạc sĩ, giám đốc tưởng rằng sau con sẽ tiến sĩ, bộ trưởng... ai ngờ!

– Cha nó thở dài.

– Sĩ... sĩ... giấy kẻ gì? Ông làm gì kệ ông nhưng tui có một đứa đừng làm nó điên. Lo chuyển trường cho

nó. Trường chuyên quá sức thì học trường thường.

– Bà quả có gien tầm thường. Cái gì cũng ưa thường. Bà lo chữa bệnh cho nó. Chuyện học hành để tui. Đi không nổi thì bế!

– Tôi nhất định chuyển nếu nó hết sữa.

– Lại phải chạy cho nó từ trung bình lên khá giỏi người ta mới nhận. Tốt hơn hết là đem con Bonheur cho quán thịt chó. Chơi với chó nói tiếng cầu đẩy mà!

– Không! - Nó kinh hoàng ngồi bật dậy hét lên.

– Có thể chứ! - Ba nó cười ha hả.

Mẹ mừng ứa nước mắt. Còn nó im re, nhớ lại giấc mơ biến thành chó của mình.

Nó và con Bonheur chạy thi trong vườn. Vườn dài ra như cánh đồng theo sải chân của nó và con chó. Bonheur bảo: “Cậu chạy nhanh thế?” - “Nếu không mày sẽ bỏ tao lại trên cánh đồng này một mình. Trời sắp tối rồi.” - “Cậu nhìn xuống chân coi! Thường chạy bằng hai chân cậu mới thua tui. Giờ cậu phóng bằng bốn chân. Tui sùi bọt mép mới theo kịp cậu nè!”. Nó nhìn xuống và kinh ngạc mình chạy bằng bốn chân thật. Người nó cũng mọc đầy lông lá như Bonheur. Hoảng quá nó hét lên. Nhưng đó chỉ là tiếng sữa. Nó sữa vô vọng trong bóng tối dày đặc, trong nỗi hoảng sợ kinh hoàng cho đến khi mẹ chạm vào người nó lay nó dậy. Thật kinh khủng khi biến thành chó dẫu trong giấc mơ.

Xe hơi của ba nó ngừng lại bên thềm. Bác tài mở cửa. Cùng lúc ấy có tiếng đập cửa xe:

– Mở cho tao. Ngọt thấy mờ! Y chang cái hộp sắt! Bác tài lật đặt vòng qua bên kia. Rồi từ trên xe bước xuống một Hai Lúa chính hiệu. Trên tay ông già là cái giỏ tre rành rọt cẩn thận.

Con Bonheur nhảy xổ ra, liếm láp ông già rồi rít ròi ngửi ngửi cái giỏ sữa toáng lên.

– Ông nội lên chơi! - Nó vòng tay.

– Sao cu Gạo xanh xao vậy Ruộng?

– Lên đây ba đừng gọi thế người ta cười. - Bố nó cau mặt.

– Cười hờ mườì cái răng. Tao đặt cái tên ấy là để mày đừng có quên gốc rễ. Quà của cu Gạo đây

– Ông nội quay qua chìa cho nó cái giỏ.

– Ngoao... ngoao...

– Gâu... gâu... gâu... - Bonheur chồm đáp trả.

– Ba cứ cho nó chó mèo... Chơi đồ bệnh.

– Tía mày một đời ở với chúng có đồ bệnh đâu! Quả đất này đâu chỉ dành cho con người! Đứa nào thương yêu loài vật cũng nhân hậu. Gạo, cháu thích thành người nhân hậu không?

– Dạ thích.

– Hết gâu gâu lại meo meo... Coi chừng đấy! - Ba nó nhìn nó đe.

– Hai đứa chơi với nhau. Tao ra lệnh! - Ông nội dí miu vào Bonheur. Miu xù lông còn Bonheur sữa chiều lệ. Nó đã nghe mùi quen thuộc của đồng quê và thơ ấu.

– Gọi nó là Mướp. - Ông nội bảo.

Nó biết mẹ sẽ đổi tên Mướp thành Mina hoặc gì gì đó. Điều chắc chắn là nó lại biết thêm Miu nữa!

Một tuần sau, cu Gạo khoái trá ngồi nghe hai con nói chuyện:

– Trên này chán quá, không có chuột đồng. - Mướp nói.

– Chuột đồng là con gì? Tớ chưa từng thấy. - Bonheur trả lời.

– Nghe nói đằng ấy cũng gốc ruộng cơ mà, sao không biết?

- Lên đây hồi bé.
- Chuột đồng múp míp, ngào ngạt hương đồng gió nội. Nấm rơm là mê.
- Tớ chỉ ăn trứng lộn và gặm xương thôi. Ăn mãi cũng chán.
- Đây cũng không có chỗ ị.
- Cứ ị ra sân. Chị Năm hốt ngay mà!
- Nhưng tớ có thói quen kín đáo, lịch sự. Xong là đào chôn. Mèo giấu cứt mà!
- Để tớ chỉ cho một chỗ. Theo tớ!

Hai đứa chạy đi còn nó thuật lại cho ông nội nghe. Ông vỗ đùi cười ha hả: “Cha thằng cu Gạo! Mày quả là cháu Hai Lúa! Lũ chim cò mèo chó gà heo nói chuyện gì ông mày hiểu hết trơn! Chỉ con người là khó hiểu. Họ hay thay đổi”.

Ngày nào ông nội cũng chực nó đi học về chơi trò “dzia quê”. Mới lên tuần mà coi bộ ông nhớ quê dữ, thở ngắn thở dài. Tivi ông chê biết nói không biết nghe. Năm máy lạnh nhức đầu. Ăn lạnh nhức răng. Giữa âm thanh phố thị ồn ào, ông say sưa biểu diễn khúc nhạc đồng quê – nhại tiếng ếch nhái, chim, cò. Ông tả mấy món chuột đồng, ếch, rắn nghe ứa nước bọt. Ông kể chuyện mùa soi ếch, mùa nước nổi, len trâu, cây cầu khỉ, sân chim, vườn cò... Những câu chuyện ấy ướp đẫm mùi vị đồng quê thương nhớ khiến Bonheur và Mướp cũng vểnh tai nghe và kích thích trí tưởng tượng của cu Gạo dữ dội khiến nó đòi ba mẹ nghỉ hè phải cho cả ba đứa “dzia quê” một tháng.

Sân nhà cu Gạo đầy máy bay giấy. Đáp xuống, phóng đi chở những câu chuyện tâm phào, những câu hỏi ngớ ngẩn. Thế mà hiệu quả còn hơn ông bác sĩ thứ sáu!

Bằng cách nào đó, nó được chuyển về một trường không điểm, không chuyên khi nói trở lại. Cô giáo chủ nhiệm kiêm dạy Văn xếp nó ngồi cạnh một thằng tên Hùng có biệt danh “Hùng có ngay ạ!”. Hôm ấy thằng Hùng bị gọi đọc bài.

- Trần Văn Hùng!
- Có ngay ạ!

Thằng Hùng đứng dậy cầm vở đi lên.

Gió lạnh đầu mùa thông thốc lùa vào cửa, vốc từng nắm rét ném vào lũ trẻ, luồn vào tận đường may, mũi đan. Thằng Hùng co ro trong tấm áo mỏng, răng đánh đờn cầm cập.

- Thừa cô em không thuộc bài...

Làm xong thủ tục, thằng Hùng giương đôi mắt thiếu ngủ nhìn xuống lớp, nhe răng cười. Nó đợi xối xuống mình những lời mắng mỏ quen thuộc nghe đến chai lì. Nó được đến trường mà không được học. Đêm nào cũng bưng cháo gà đến 1 giờ sáng. Ngày đi học về là bị dì ghẻ sai túi bụi, nhổ lông gà liên miên. Thấy im lặng dè dặt, thằng Hùng ngẩng lên nhìn. Ánh mắt cô giáo đang đậu trên bàn tay cẩu bẩn, vàng màu nghệ của nó trên mép bàn. Bối rối, nó thụt tay lại giấu sau lưng.

- Lần sau Hùng trả bài cho cô nghe - Tiếng cô dịu dàng.
- Có ngay ạ!

Dưới lớp lác đác tiếng cười. “Hùng trâu bò hôm nay hên quá ta, không bị chửi”...

Thằng Hùng về chỗ, vẫn lơ mơ vì sự khác thường vừa rồi. Còn cô đến khép cánh cửa gió lùa. Áo len màu tím như màu giấc mơ.

- Sao bạn không mặc áo ấm?
- Áo tớ ngăn ngùn, chuột lại cắn nát.

Hôm sau cu Gạo đi học sớm, mặc hai áo ấm. Nó kéo thằng Hùng ra một góc, cởi áo:

- Mình tặng...
- Không dám đâu! Mẹ bạn mắng chết!
- Mình xin mẹ rồi. Bạn mặc... mình ấm đấy!
- Thật không?
- Thật!

Thằng Hùng mặc áo, ấm đến hồng đôi má thiếu ăn, long lanh đôi mắt thiếu ngủ.

Giấc mơ màu tím tình ý nhận ra ngay, đến bên người cho, thăm thì:

- Ấm không em?
- Dạ ấm - Nó lí nhí trả lời. Nó biết cô hỏi lòng nó có ấm không.

Những chuyện vặt vãnh thế mà cu Gạo vui suốt ngày. Có cái gì đó khe khẽ ngân rung trong lòng nó khiến nó cười một mình, ôm Bonheur gâu gâu, thét vào tai Mina ngoao ngoao rồi ra sân phóng máy bay giấy. Chẳng còn ai nhận ra thằng bé 12 tuổi lừ đừ lừ đừ công trong tâm hồn mình một tảng đá nặng hơn thân xác.

Bài viết đầu tiên về văn miêu tả, nó được điểm cao nhất lớp. Nó tả Bonheur và Mina nằm bên nhau trước mái hiên đầy nắng và kết luận:

“Bonheur quàng chân ôm Mina ngủ. Nắng đắp mền cho hai đứa.”

Có thể mà cô khen nước nỡ. Cô còn bảo: “Cô tin lớp chúng ta sau này sẽ có nhà văn, một nhà văn nhạy cảm, nhân hậu và đầy ắp tưởng tượng.”

Trưa ấy một chiếc máy bay giấy phóng lên trời chở lời cô vút vào mây xanh, nhiều năm sau mới đáp xuống bãi cỏ nhà bên khi cậu bé mắc bệnh sữa ngày nào trở thành văn sĩ chở ngày thơ ấu bay qua trên những con chữ có cánh.

30-7-06

Giấc mơ ngày

1. Bin leo lên chiếc Spacy của mẹ, hí hửng khoe:

– Cô giáo treo tranh Bin lên tường.

– Cưng mẹ vẽ gì?

– Nhà bố ở quê. Có cây cau, đụn rơm, gà mẹ dẫn con đi kiếm ăn, con mèo nằm sưởi nắng, cu Mót ngồi chơi.

– Ai bảo thế?

– Ông nội - Mẹ cau mặt, lảng qua chuyện khác

– Bin thích mẹ thưởng gì?

– Thuốc Lào.

– Gì cơ? - Mẹ sừng sốt.

– Thuốc Lào để Bin thưởng ông nội.

Xe dừng trước cổng, Bin chạy vào réo: “Ông ơi! Cháu được cô giáo treo tranh lên tường. Tranh vẽ nhà bố ở quê đấy!”.

Nó tìm ông khắp nơi nhưng không thấy. Thường ông đợi nó từ ngõ cơ mà!

– Ông đâu? - Nó hỏi chị Hai. Chị im lặng.

– Gối này của ông! - Cu Bin cúi nhặt chiếc gối trong đồng hồ chị Hai đang đôn đôn trước phòng.

Lạ chưa, phòng ông dọn sạch đồ đạc, xịt mùi nước hoa thơm lừng đuổi mùi thuốc Lào quen thuộc.

– Ông đâu mẹ?

– Ông ốm đi bệnh viện.

– Chờ Bin vào thăm ông.

– Vào đó bác sĩ chích!

– Thế Bin chơi với ai? - Bin mếu máo.

– Bin chơi với con robot mẹ mới mua. Đẹp lắm! Bố đi làm về, Bin nín áo:

– Bố biết ông đâu không?

– Ông về quê.

Ngẫm nghĩ, Bin bảo: “Chắc ông đi tìm cu Mót.”

2. Bin đếm một mạch từ một đến trăm.

– Ai bày Bin thế?

– Ông.

Bin đọc: “Công cha như núi Thái Sơn. Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra. Một lòng thờ mẹ kính cha. Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con.”

– Ai dạy Bin thế? - Mẹ ngạc nhiên.

– Ông.

Bin vẽ một thằng bé.

– Ai thế? - Ba hỏi.

– Cu Mót. Cu Mót đi lạc. Ông đi tìm.

3. Bin ngủ nhưng bố mẹ và đêm thao thức.

Mẹ hỏi:

– Cu Mót là ai mà con nhắc hoài vậy?

Giọng bố đều đều như tiếng mưa rơi từ dĩ vãng:

– Cu Mót ra đời trong đói khổ. Ăn củ khoai, hạt lúa mót mà tượng hình nên đặt là cu Mót. Nghèo mà sáng dạ. Nghe gì là nhớ. Nhìn qua là biết. Thấy con thông minh, bố mẹ quyết cho học chữ. Mùa đông cha công đi học. Mùa nước nổi, mẹ đẩy thúng qua mương. Có gì các chị cũng nhường. Ai cũng làm gấp đôi để dồn sức cho cu Mót học. Học hết trường làng, qua trường huyện, lên thành phố... Học hết mồ hôi nước mắt, tiền của cha mẹ rồi đi làm, lấy vợ và xù! - Bố chua chát.

– Anh kể... ai thế?

– Cu Mót lấy vợ giàu. Vợ thích cái gì cũng sang, sạch, hiện đại. Ông bố chồng như cái bát sành sứ cũ kỹ muốn quăng cho khuất mắt... - Giọng anh vút cao nhọn hoắt như đâm kim vào lòng rồi trầm nặng như đá chặn ngực:

– Mai tôi đem cu Mót về cho bố. Tôi không muốn thằng Bin lớn lên lại thành cu Mót đi lạc và tôi lại đi tìm nó như cha.

4. Ngày đông nắng ồm. Bát sành sứ, bình vôi mẻ chum lại trên băng đá hong nổi buồn.

Cái mốc meo. Cái phai nhạt. Cái còn tươi rói. Họ giống nhau ở đôi mắt mờ đục mà cái nhìn hong hóng như trẻ thơ, đậu ở cổng ngóng phép lạ. Phép lạ hiếm mà niềm đau thì khối! Mỗi niềm chạm tay vào cổng để lại một vết thê là dày cộm, mở ra, khép lại đều rướm máu. Nổi buồn của Thi cán bộ choáng một vạt sân. Lão ở đây đã bảy mùa lá rụng. Có năm người con thành đạt ở nhiều ngành. Các con đổ cha bán nhà chia vàng, thay phiên phụng dưỡng cha. Được đôi năm xem cha như cục nợ, đùn đẩy, gây gổ chửi mắng. Cuối cùng không chịu nổi cảnh ấy, lão đi lang thang rồi vào trung tâm nuôi dưỡng người già. Lão nói năng, kể chuyện hay nhất đám lại từng làm cán bộ, có con cán bộ nên gọi là Thi cán bộ. Lão có ý định góp nhặt những thước phim buồn của ba trăm bi kịch nhờ ai đó chụp bút thành quyển Tam bách bất hiếu thời hiện đại.

Ông lão mới vào im lặng. Một người tử tế thấy lão vô gia cư ngủ vạ ngủ vật ở mái hiên thương tình dắt lão vào đây. Thi cán bộ khai thác đủ kiểu lão vẫn không mở miệng. Cái miệng móm mém khép chặt như một vệt buồn. Lão cứ ngồi nhìn sững cái cổng như đợi phép lạ. Rồi lão ồm. Ồm dậy, nói huyền thuyên về một thằng cháu nào đó. Giờ này cháu tôi đi học về. Giờ này có phim hoạt hình. Giờ này cháu tôi ăn cơm. Nó biết chan canh cho tôi vì tay tôi run làm canh đổ... Đôi mắt tèm nhẹp hấp háy của lão lừng rưng, lướm rướm khi nhắc cháu. Riết rồi cháu lão thành cháu cả nhóm. Lão rí rả kể, bình sứ bát mẻ gập gù nghe. Chuyện nó đòi mẹ đẻ con bồ câu. Chuyện hai ông cháu lên nuôi con mèo...

5. Phép lạ hiện ra ở cổng khi hai người xuất hiện. Thi cán bộ gào to:

– Con cháu ai vào thăm kìa!

Nghe chữ cháu, ông lão như có điện xẹt qua tim. Ông nhìn ra và không tin ở mắt mình.

Thằng Bin chạy trước. “Cu Mót” theo sau.

Ông lão nhắm mắt lại. Phải chăng đây là giấc mơ ngày?

– Mở mắt ra ông! Bin nè!

Ông lão mở mắt ôm chằm lấy cháu vừa cười vừa mếu.

– Lớn mà khóc cô giáo không cho phiếu Bé ngoan đấy!

Rồi nhìn quanh, Bin nhận xét:

– Trường ông nhiều ông còn trường cháu nhiều cháu.

Quay qua những bạn già đang nhìn cảnh ấy với đôi mắt mừng lẫn tủi, ông lão giới thiệu: “Đây là cu Bin, cháu tui!”. Cu Bin dễ thương đến nỗi ai cũng muốn sờ đôi má mịn như nhung, nhìn vào đôi mắt trong veo như giếng và nghe tiếng bi bô nói cười khua động chốn lạnh lẽo buồn thiu. Đang đầu đông mà vui như Tết. Cả ông giám đốc cũng bảo lâu quá rồi mới có cảnh vui thế này!

Cũng đã lâu lắm rồi, cánh cổng trung tâm mở ra, khép lại mà không rướm máu...

10-06

Con nhồng Bù Đớp

Vừa thấy bóng lão Lạng, con nhồng Bù Đớp đã nhảy loạn xạ trong chuồng, xổ một tràng như súng liên thanh: “Hoàng thượng giá lâm... tạ ơn bệ hạ... chát... bùm...”

Lão Lạng lắc đầu rồi rẽ qua sân trước. Ở đó, khi cho con họa mi có tên Micheal Jackson ăn, lão vẫn còn nghe “kẻ thất sủng” ở sân sau ra rả: “Rua-me- xừ^[vi]... chà đồ nhôm^[viii]... chát...bùm...”

Đúng là một mớ hằm bà lằng! Thế mà cũng gọi là nói! Không hiểu sao lão ghét cực kỳ giống chim nhại tiếng người. Chim là chim. Người là người. Chim không thể nói. Người không thể hát. “Dở chim dở người như mày bị cắt rụp là phải.” - lão lẩm bẩm. Vào làm đây, chăm sóc các thú tao nhã cho ông chủ, lão mắc chứng nói một mình. Chớ nói ai nghe! Ông bà chủ đi suốt, về là quát. Cậu chủ về là ngáp. Cô chủ về là mở nhạc chát xìnhchát bùm. Chỉ còn lão và bà bếp. Bà bếp quanh quẩn trong bếp. Lão luẩn quẩn ngoài sân. Đôi khi lão có cảm tưởng mình là quản ngục cái Đẹp. Cây kiềng nén mình trong chậu hẹp. Cá trong bể kiềng. Chim trong lồng. Ông chủ bỏ tiền không vì khát khao thiên nhiên, yêu quý cái Đẹp mà chỉ để được tiếng phong lưu, để khoe với khách. Trong số các vật khoe ấy, con nhồng Bù Đớp từng là niềm tự hào số một. Nó học lời ăn tiếng nói của chủ nhân đã đành còn được thuê gia sư dạy chào hỏi bằng tiếng nước ngoài. Thế mà...!

Xong việc, lão Lạng trở lại sân sau. Gà đã chuẩn bị. Dao đã mài. Chỉ còn việc cho “kẻ tử tội” ăn bữa cuối cùng. Thật ra ông chủ cấm cho ăn nhưng lão không đành lòng. Lão lén cho nó một bữa khoái khẩu. Vừa ngồi bầm ốt để trộn với cơm và cào cào, lão vừa tưởng tượng cảnh con nhồng Bù Đớp lăn ra chết tươi. Cha sinh mẹ đẻ đến giờ lão chưa chứng kiến điều đó. Sáng này, trước khi đi, ông chủ dặn: “Cắt tiết một con gà mái tơ ngay trước chuồng nó. Giống này kỵ máu súc vật. Thấy là lăn đùng chết ngay. Đáng kiếp đồ hại chủ!”. Nó hại chủ thế nào lão không rõ nhưng lão có chứng kiến giây phút nó đối đời.

Chiều ấy ông chủ không về một mình. Lão định mở cửa xe nhưng ổng khoát tay rồi đích thân mở, gập người cung kính mời khách ra. Cũng đích thân ổng xách cặp, dõng theo thiết tha từng bước đi đỉnh đạc của khách. Khi lão pha trà sâm, ổng giành bưng cho khách. Khách vừa mở miệng thì con nhồng Bù Đớp ở bên cửa sổ đã lanh lẹ hé mỏ:

“Gót-mo-ning... Rua-me-xừ... Đồ chết tiệt! Mẹt... mẹt...^[viii]

Khách sững sờ bởi tràng tiếng Việt xọ tiếng Tây, lời chào xọ lời chửi kia. Sắc hồng tươi nhuận trên mặt khách từ từ ngả qua tím. Còn ông chủ ngả qua xanh lè. Biết sắp có “giông”, lão cầm chặt hai chân xuống đất...

Sau khoảnh khắc im lặng ấy là một chuỗi âm thanh chói tai. Tiếng con nhồng Bù Đớp lanh lảnh đòi thưởng ốt. Tiếng gót giày nện cồm cộp. Tiếng ông chủ rít lên: “Tổng cổ nó ra sân sau!” rồi chạy theo khách. Còn lão ngơ ngác xách cái chuồng chạm trổ giá bạc triệu ra sân sau.

Con nhồng Bù Đớp “xuống đời” từ đó!

Lão Lạng chậm chậm trộn đều chén thức ăn rồi bưng đến cho con nhồng Bù Đớp. Nghe mùi ốt tươi, con nhồng cuống quýt nhảy loạn xạ đến nỗi đầu va vào chuồng. Đã hai hôm rồi nó bị bỏ đói. Nó ăn hả hê, vội vàng như sợ bị giật lại. Từ ngày mai lão hết rửa chuồng, thay giấy, bầm ốt cay xé mắt, hết nghe nó nhại ông chủ mắng lão “chậm như rùa”. Thế mà không hiểu sao sáng giờ lão cứ bần thần.

Trưa rồi, phải làm phận sự thôi! - Lão tự nhủ nhưng tay vẫn chuôi vào cho con chim bắt hạnh quả chuối chín. Con vật vô tư mỗ lấy mỗ để hưởng vị ngọt ngào của cuộc sống. Khoanh da vàng rực ở cổ trước như món đồ trang sức cho bộ lông đen nhánh giờ trông như dải lụa thít chặt họng. Chiếc mỏ màu ốt chín nom tựa màu máu tươi. “Kiếp sau còn làm chim thì chỉ hát thôi nghe con!” - Lão lẩm bầm dặn. Nhưng đáp lời

lão là một tràng cười khùng khục, y chang ông chủ!

Khi lão xách cái lồng gà đến, con nhồng Bù Đớp đang rửa lông cánh. Lão thò tay bắt gà rồi ngồi nhổ nhúm lông cổ, nơi sẽ cắt tiết. Con gà tục ta tục tác liên hồi trong tay lão. Nhúm lông cổ vừa vặt trụi thì một quả trứng be bé, hồng hồng cũng rơi xuống nền xi măng xám lạnh vỡ toang. Trong chuồng con chết tiệt vẫn mãi miết “làm đẹp”, tỉ mỉ tần mẩn như một mụ đàn bà trang điểm. Đột nhiên lão Lạng nổi cáu. Sắp một nhát xong hai mạng mà chúng cứ tỉnh bơ. Đứa thì rặn đẻ, đứa thì “mông má” như đi dự dạ hội không bằng. Đúng là đồ... đồ chim! Lão buông câu rửa, nhổ một bãi nước bọt xuống đất rồi xách con gà đứng dậy. Để xong, dường như thoải mái, nó nằm im re trong tay lão còn con kia cứ tiếp tục rửa lông. Tức khí, lão hé cửa chuồng dí con gà vào con nhồng. Con nhồng hoảng hốt nhảy qua nhảy lại rồi vụt ra như một làn chớp đen. Lão đưa tay chụp. Con mái mơ được buông tay lập tức chạy te tái, bay qua rào, quăng cho lão một tràng tục ta tục tác.

Lão Lạng đứng như trời trồng, trong tay còn con dao cắt tiết sắc lẹm.

Trên cao, tiếng con nhồng Bù Đớp vọng xuống: “Tạ ơn bệ hạ... chát bùm...” Sau đó là một chuỗi âm thanh riu ran như tiếng hót.

Phải chăng khi chạm trời xanh, nó sức nhớ mình là chim!

1997

Bà mẹ của búp bê

(Truyện được tặng thưởng của tạp chí Văn nghệ Quân đội cho truyện ngắn hay chọn trên các tạp chí bạn năm 1995)

Tiếng khóa cổng lách cách. Tiếng càu nhàu của con dâu ông. Tiếng xe nổ. Đó là những âm thanh cuối cùng mà ông lão đợi. Ông biết chúng đã đi làm, hai con bé đã đi học. Bây giờ ông và con Lỡ sẽ tự do trong ngôi nhà vắng lặng.

Ông chui ra khỏi cái hộp của ông, một cái buồng nham nhở, hai mặt tựa vào hông tường và bếp, một mặt che tấm ván ép, một mặt trống hoác làm cửa ra vào. Ông đã quen đổi chỗ từ hai mươi năm nay, khi con ông trở thành chủ nhân trong ngôi nhà của cha mình. Từ lầu đến trệt, từ phòng trước đến phòng sau, từ phòng rộng đến phòng hẹp và bây giờ thì kê bên bếp. Lần này thì chính ông đề nghị: “Bây để tao xuống nhà sau ngủ. Tao hay đi tiểu đêm mà cửa thì bây khóa” - “Không khóa để ông đi ra, kẻ trộm đi vào à?” - Con ông càu nhàu. Còn vợ nó thủng thỉnh: “Mùa hè năm đó khác chi hứng gió biển”. Năm đó là năm ở nhà ngang nối liền nhà trên với bếp. Ở đó có mái nhưng tường không che chắn kín đáo. Thông lộng. Con ông che tạm cho ông cái buồng này và bảo: “Thư thả con xây thành phòng”.

Tối đến khi cánh cửa thông đã khép, cắt ông với thế giới “trên nhà”, ông thấy dễ chịu khi được một mình với yên tĩnh và bóng tối. Ông có thể ngắm mảng trời sao nhấp nháy. Vầng trăng viên mãn tròn đầy. Cả lúc trăng mới cuối trời. Lúc bóng cây vật vờ vào nhau trong đêm mưa gió. Cũng còn dễ chịu hơn rón rén dãi vào bờ từng tí từng tí để tiếng nước tiểu không làm dâu con thức giấc, còn hơn nín tiếng đặng hăng cứ chực vọt ra khỏi họng. Ở đây ông có thể tự do đi lại, uống nước khi không ngủ được. Người già uống nhiều hơn ăn. Ông có thể uống trà trừ bữa. Nhắc trà ông lại nhớ chén – cái chén sứ men lam bát tuần mã ông thường dùng nay cất trong tủ búp-phê trên nhà. Ông có thói quen vừa uống trà vừa ngắm cái vẽ dờ dẩn tuần vĩ của tám con ngựa ở tám tư thế khác nhau. Nét vẽ sống động bằng màu xanh đậm mà vẫn trong như ngọc bích. Men trắng xanh lơ quý phái. Trà sóng sánh vàng bốc khói. Tám con ngựa oai phong lắm liệt. Uống trà trong chén ấy mới tuyệt làm sao! Nhưng chúng nói phải. Chén quá quý mà tay mình thì run. Vỡ uống lắm! Để còn mà ngắm. Ông lão lại chép chép cái miệng móm mém rồi đi tìm con Lỡ. Nó cũng đang kéo lê đôi chân cong vòng, nhỏ như cây sậy đi tìm ông. Nó ngủ trên kia nhưng khi cả nhà đi hết, nó được thả xuống cho ông. Con và dâu ông mắc một chứng bệnh kỳ dị: bệnh sạch. Đi làm về là chúng dọn dẹp lau chùi bóng như lau như li. Đồ không dám dùng. Ngồi không dám dựa. Con cái không được chơi làm bẩn đồ đạc bóng lộn. Chúng làm cực nhọc nhưng không thuê người giúp việc vì sợ thêm người thêm bẩn. Và lại đời nay biết đâu mà tin.

Con Lỡ toét miệng cười khi hai ông cháu giáp mặt nhau. Ông đến công nó. Ngó nó lết mà thương. Ông ngồi chồm hổm cho nó bá cổ. Con Lỡ nằm ẹp trên lưng ông và hai ông cháu đi đến cái bàn để thức ăn sáng. Con Lỡ vừa ăn vừa “khóc” như mọi khi. Cũng như mọi khi, nó vừa ăn vừa đút cho con búp bê trĩu tóc, gãy tay của nó. Cha mẹ nó chẳng chờ đợi nó ở ngôi nhà này. Họ đợi một đứa con trai. Mẹ nó đã quay lưng khóc khi bà đỡ chìa ra một đứa bé gái nhăn nhoe, đau khổ như bà cụ. Đứa con gái thứ ba. Lại xấu xí. Lại thiếu cân, thiếu tháng. Lại bị què sau trận sốt tê liệt khi lên hai. Đôi khi người mẹ cũng ăn năn. Giá chăm chút nó như hai đứa trước, uống, tiêm phòng đầy đủ. Thôi thì lỡ rồi. Lỡ sinh. Lỡ quên. Người ta gọi nó luôn là con Lỡ. Con Lỡ lại bị một cái gì đó ở tuyến lệ nữa. Nước mắt cứ rỉ rỉ ngay cả lúc nó cười. Trong ngôi nhà sạch bóng, thơm tất này, nó và ông thật lạc điệu, xấu xí, vô dụng. Ông đọc điều đó trong những cái nhìn.

Ăn xong, hai ông cháu ngồi chơi trên chiếc ghế mây dưới bóng cây. Một già, một trẻ có thể ngồi đó suốt

buổi cho đến khi tiếng khóa lách cách trở lại. Con Lờ lắng nghe ông nói, không hiểu, không khen chê. Nó chỉ nghe rồi thường bắt lấy tiếng cuối của ông làm tiếng đầu của nó. Tuổi tác có nghĩa gì khi mọi sự đều trở về. Tóc trở màu, con người lại như đứa trẻ - yếu đuối, bất lực, sợ hãi... Thường ông kể chuyện cho nó nghe - chuyện đời xưa, đời nay, bày cho nó đếm, nó đọc. Còn nó bày cho ông chơi bán hàng bằng lá, chơi búp bê. Sáng nay mặt con Lờ đầy vẻ nghiêm trọng. Nó cứ nhìn chăm chăm con búp bê cũ kỹ hai đời chị quảng lại cho nó và bảo ông:

– Sáng nay con búp bê sẽ đẻ con!

– Sao cháu biết?

– Nó nói.

– Nó nói sao?

– Nó nói nó đau bụng. Con nó ở chật bụng nó. Ông lắc đầu. Bao giờ con bé cũng ao ước con búp bê đẻ. Mẹ nó biết đẻ. Con mèo biết đẻ thì sao con búp bê không đẻ được? Nó sẽ đẻ một con búp bê tóc vàng, má hồng và lành lặn. Đôi khi cả một bầy búp bê.

Giá mình có thể “đẻ” cho con Lờ một con thế nhỉ! - Ông lão lẩn thần nghĩ. Tia mắt già nua đậu trên con Lờ, đậu trên những chiếc lá vàng nâu nằm uể oải trên mặt đất.

– Ông thấy không? - Con Lờ lắc tay ông - Bụng con búp bê bự chác. Nó đựng đầy con. Nhưng con nó làm sao ra được?

– Thì... thì... cũng như bà cho ra ba cháu, mẹ cháu cho ra cháu. Có một bà tiên, người ta gọi là bà mụ.

– Thế bà mụ của búp bê đâu?

– Cháu đấy!

– Bà mụ phải làm gì?

– Gõ lên lòng ông ngủ và đợi.

– Cháu không ngủ! - Con bé lắc đầu quầy quậy. Ông nhớ lại lúc con mèo mun đẻ. Con bé không chịu ngủ ngồi đợi xem em bé mèo.

– Cháu không ngủ! - Con bé lập lại, nhìn ông bướng bỉnh. Chính lúc ấy ông mới thấy mắt con Lờ đẹp vô cùng – trong như nước hồ thu, ươn ướt. “Giống hệt mắt bà ấy.” - Ông lão thì thầm.

– Bà ấy nào?

– Bà cháu.

Rồi ông lão nhìn đắm đắm vào khoảng trống trước mặt, dường như bà hiện ra ở đó, mãi mãi tuổi thanh xuân với những dải nước màu đen sóng sánh, đôi mắt óng ánh nắng, má mịn căng như lụa.

– Nay ông, sao con búp bê lâu đẻ thế?

Bóng bà tan biến. Con Lờ nhìn ông chăm chú.

– Ờ! - Mắt ông cũng có nước như cháu. Mặt ông lại nhăn thêm nữa. 1, 2, 3,... 10... 15 nhiều quá đếm bắt mệt.

– Tại năm tháng đó cháu. Năm tháng đi qua để lại dấu vết. Ông đã sống quá nhiều năm tháng rồi!

– Ông cất năm tháng ở đó à? Hết chỗ ông sẽ cất ở đâu?

– Khi đó ông chết.

– Đứng... cháu sẽ chơi với ai? - Miệng con bé mếu xệch - Ông đừng chết. Cháu sẽ cất giùm ông nếu ông hết chỗ. Ông đừng chết!

– Chưa chết đâu! Con búp bê gọi cháu kìa!

Con bé quên ông. Nó quay qua con búp bê mất tay:

– Mày đau bụng hả? Mày sẽ đẻ con thôi. Đẻ một con búp bê tóc vàng đẹp như công chúa, không trĩu tóc, cụt tay như mày. Con mày sẽ đẹp giùm mày.

Con mày sẽ đẹp giùm mày. Chao ôi, con Lỡ nói câu hay quá! Ông nhìn cháu ngạc nhiên. Ông nhìn hai cẳng chân cong vòng, thân hình eo uột, mái tóc lơ thơ và chợt nhận ra nó không ngô nghê như hai con chị, rằng ông quá hoài phí thời gian để hiểu: trong bản chất mỗi con người, mỗi sự vật, có cái người ta không thể học được. Ôi, con Lỡ của ông! Từ khi bà mất đi, lòng ông nguội lạnh. Chính con bé què quặt, ốm yếu này đã hâm nóng nó lại. Mọi sự đau xót không gì bằng nguội lạnh con tim. Thật đúng!

– Đúng là con búp bê sắp đẻ phải không ông?

– Ừ.

– Nhưng lâu quá! - Con bé rên lên nhìn ông nôn nóng.

Con mày sẽ đẹp giùm mày. Con người được cứu vãn nhờ sự tái sinh. Ông không thể dập tắt niềm tin ấy của con Lỡ. Ông lão trầm ngâm suy nghĩ rồi đứng phắt dậy:

– Nó sẽ đẻ! - Ông lão đồng dục tuyên bố. Có điều cháu phải kiên nhẫn chờ. Ông đi mời bà mụ đây. Cháu sẽ giúp ông bằng cách ngồi yên với con búp bê trên ghế.

– Mau lên ông! Cháu sẽ ngồi yên mà!

Con bé rối rít giục. Ông lão tất tả đi ra cổng rồi đột nhiên khựng lại, quay lui. Cả hai ông cháu tuyệt vọng nhìn cái ổ khóa cổng to tướng. Con Lỡ bắt đầu thút thít.

– Đừng khóc! Ông có cách rồi.

Ông đến bên cái ghế cao mà con ông vẫn dùng để tĩa hoa giấy. Ông kéo nó sát bờ rào và dặn con Lỡ lần cuối trước khi leo lên:

– Nhớ ngồi yên. Đừng tụt xuống té!

– Nhanh nhanh ông nghe!

Ông già bắt đầu trèo lên chiếc ghế cao. Chân ông run run, lóng nga lóng ngóng nhưng lòng ông rạo rức. Thằng bé nghịch ngợm trong ông hồi sinh – cái thằng cu Đen thề không đặt chân xuống đất khi ở nhà một mình. Nó chỉ nhảy từ bàn qua ghế, từ ghế qua giường...

Ông ngồi trên bờ tường nhìn xuống đường. Bây giờ ông phải xuống đó không có ghế. Ông xoay người, bấu tay vào gờ tường. Cứ nghĩ mình đi- ngược-lại. Ông vừa lóng ngóng tụt xuống vừa lăm bắm và niềm vui lẫn sợ của thằng cu Đen trèo tường trốn đi chơi làm tim ông đập thành thịch. Thời gian không thực có. Nhảy đi, cu Đen! Nửa thước chứ mấy! Ông lão nhảy. Thằng cu Đen táo tợn vỗ tay. Còn ông đau quá khụy xuống. Ông ngồi bệt xuống mặt đường nhưng sức nhớ con Lỡ, ông đứng dậy vịn tường bước khập khiễng. Để đỡ đau, ông tụt dép cầm tay. Có mấy năm rồi ông không ra đường. Phở xá bây giờ lạ quá hoa cả mắt. Ông lại là đứa con nít sợ lạc trước dòng người và xe cộ nườm nượp.

...

“Năm yên đó. Ông sẽ về bây giờ với bà mụ và mày sẽ hết đau bụng, sẽ đẻ cho tao một con búp bê tóc vàng lành lặn.” - Con Lỡ thầm thì với con búp bê. Nó thấy buồn đái nhưng nó nhớ lời ông dặn không được rời con búp bê, không tụt xuống đất. “Mày cũng khó chịu thế chứ gì. Như tao buồn đái thế thôi.” - Con bé ôm bụng nhăn nhó. Con búp bê mở to đôi mắt biếc có hàng lông mi cong vút nhìn trời. “Chịu khó đi rồi con mày sẽ làm đẹp giùm mày. Con mày không trĩu tóc, gãy tay như mày. Còn tao... con tao sẽ làm đẹp cho tao. Chân tao không giống mọi người. Tao không làm đẹp cho mẹ nên mẹ không thương tao.” - Con bé thở dài. Hoa nắng nhảy nhót trên áo nó. Con búp bê nhắm mắt ngủ. Con bé cũng thiu thiu...

Khi con Lỡ mở mắt, điều kỳ diệu đã xảy ra. Ông ngồi cạnh nó. Con búp bê tóc vàng, má hồng lành lặn nằm cạnh con búp bê trĩu tóc, mất tay. Còn nó, nằm trên vũng nước tiểu.

– Ôi, nó đẻ rồi! Thế bà mụ đâu? Cháu muốn cảm ơn bà.

– Bà mụ đi rồi. Bà vội đi đỡ đẻ cho con búp bê khác.

– Sao ông không thức cháu?

Rồi nó nhìn cái quần ướt sũng, bẽn lễn:

– Cháu không định tè trong quần...

Ông vừa cười vừa nhăn mặt. Nom ông là lạ, nửa như nó, nửa như ông.

Ông lão ngồi thờ, ông còn mệt và đau chân. Khó lòng tưởng tượng những gì ông làm sáng nay. Nó cũng kỳ diệu và khó nhọc như con-búp-bê-đẻ-con vậy.

Con Lỡ nhìn sững con búp bê tóc vàng. Nó đẹp mê hồn. Nó không như con mèo mới đẻ, lông bết dính và mắt nhắm trít. “Mày thích lắm nhỉ! Bây giờ mình có ba người. Ban ngày thêm ông là bốn. Tao sẽ giấu mày trong chăn. Chị tao mà thấy họ lấy mày mất.”

Đêm đó ông lão không ngủ được. Ông gác hai cái cẳng đau nhức, mỏi nhừ lên thành giường. Ông đã đi bộ đến mấy con đường với cái chân đau. Chính thằng cu Đen táo tợn, bướng bỉnh ấy đã kéo ông đi đến cửa hàng búp bê. Ông thò tay vào ngực.

Bà vẫn nằm yên trong đó, gối trên ngực ông. Chỉ khác là bức chân dung hồi trẻ của bà lồng trong trái tim bằng ngọc bây giờ không được đeo sợi dây chuyền vàng nữa – nó được thay bằng một sợi dây rút từ bao xi-măng. Trong bóng tối, đôi mắt đẹp như mắt con Lỡ nhìn ông cười có đuôi. Ông mơ màng thấy thằng cu Đen kéo một đoàn tàu – một ông lão cà nhắc, một con bé cà thọt, một bà lão muôn thuở tuổi đôi mươi!

Trên nhà, con Lỡ ôm hai con búp bê ngủ. Nó mơ nó đau bụng, đẻ con. Đẻ một con Lỡ con lành lặn, đôi chân tròn trĩnh xinh đẹp lộ trong chiếc áo đầm voan trắng. Con Lỡ con đẹp giùm mình. Mặc áo đầm giùm mình. Con bé ngủ thiếp với ý tưởng đó. Còn con búp bê trụi tóc, mất tay thì không ngủ. Nó thao thức nghĩ đến bà mụ của mình.

À ìa âu?

Bữa ấy, bố về và quăng vào lòng nó một con cún mũm mĩm đen thui.

– Tao chộp nó lúc đang chơi lúc thúc trước cửa. Gọi nó là Chả Chìa. Chà... chưa gì đã nghe thơm điếc mũi! Còn con nữa, nếu túm được, tao đặt Rửa Mặn. Cho chúng mày chơi với nó, vỗ béo nó cho tao.

Chả Chìa khát sữa, nhớ mẹ khóc ăng ăng cả đêm. Ngủ không được bố cẩu:

– Bịt mõm con quỉ nhỏ lại kéo ông ngồi dậy hằm đậu xanh bây giờ. Chó mực con ăn bồ khôì chề.

Con Mơ lật đặt ngồi dậy bế con cún xa mẹ vào lòng. Cún rúc đầu vào ngực nó. Chiếc mõm đen ươn ướt khắc khoải kiếm tìm.

– Nhột quá! Tao đâu phải mẹ mày. Tao không có vú. À cũng có đấy nhưng bé như hạt đỗ, không có sữa!

- Con bé hắt cún ra.

– Oăng... oăng... oăng...

– Im đi! Con Ngổ dậy đấy! Bố dậy hằm đậu xanh đấy! Thôi cho nằm tạm một bữa, mai xuống ổ nghe chưa!

Con cún rúc đầu vào lòng con Mơ. Nó túm được chéo áo con bé và khát khao mút chùn chụt. Nó nhớ da diết bầu vú căng sữa và bộ lông ấm mềm của mẹ. Nó vừa bú áo vừa ư ử khóc. Tiếng mút vãi của cún làm con Mơ chạnh lòng. Ngày mẹ nó đi mãi không về, đêm ấy con Ngổ cũng khóc ăng ặc vì khát sữa như con cún bây giờ. Nó phải đút ngón tay mình vào miệng em để cầm cơn khóc.

Mãi đến giờ, nó vẫn không tin mẹ chết. Chết là phải bỏ vô quan tài, đưa ra nghĩa địa. Thế nhưng những điều ấy nó không chứng kiến. Sáng ấy, như thường lệ, mẹ đặt gánh lên vai sau khi cho con Ngổ bú no. Mẹ cho nó tiền mua xôi và dặn ở nhà đút cháo đường cho em. Đến chiều, một bà buôn chai bao hốt hải đến báo tin mẹ nó bị xe đụng chết, xác để nhà thương. Bố nó tắt tả ra đi. Từ nhà xác ra luôn nghĩa địa. Đám ma nhà nghèo đơn giản chóng vánh lắm. Người lớn bảo vậy nhưng với nó, mẹ chỉ trốn hai chị em nó ở đâu đó thôi. Thình thoảng bố nó trở về nhà, mặt đỏ gay, không một đồng xu dính túi. Mẹ chậm nước mắt nói dối: “Uống đi! Ăn đi! Làm mấy ăn mấy cho sướng miệng để vợ con đói khát. Có ngày tui bỏ hai đứa nhỏ cho ông nuôi”. Đúng là mẹ giận bố nhưng sao lâu thế, mẹ không về? Những đêm đầu buồn thảm ấy bố gào lên bên chai rượu đế. Con Ngổ khát sữa khóc đến tắt tiếng. Còn nó khóc lặng lẽ đến khi mắt không mở được nữa. Ba con người khóc ba cách trong căn nhà nát lỏng chỏng chai lọ, sắt rỉ, giấy vụn mẹ chưa kịp thanh toán. Nó lau nước mắt, bắt tay làm mẹ con Ngổ lúc chưa đầy 7 tuổi. Đêm em khóc, nó tha con bé như ếch tha nhái, đi quanh xóm gọi mẹ về. Ông trăng ở trên cao, sáng vắng vặc thế kia có thể biết mẹ trốn ở đâu. Thế nhưng ông không biết nói, chỉ lẻo đẻo theo chúng. Đi đâu cũng theo.

Bây giờ nó làm “mẹ” Chả Chìa như đã từng làm “mẹ” con Ngổ cách đây ba năm.

Ngày cún lúc thúc chơi với con Ngổ. Đêm rúc vào lòng con Mơ bú áo. Nó bú ướt nhè vạt áo và thình thoảng vẫn ư ử khóc vì chẳng có lấy một giọt sữa ngọt ngào.

Được vài tháng, Chả Chìa lại thành vú em con Ngổ. Con bé ra đường, nó sữa gọi và kéo áo vào. Con bé té khóc, nó liếm chỗ đau vỗ về. Con bé ị, nó dọn sạch... Có lần con Ngổ rớt xuống cái ao nhỏ trước nhà, nó sữa inh ỏi kêu cứu rồi nhảy xuống căn áo con nhỏ không cho chìm. Con Mơ nghe tiếng sữa chạy ra vớt em lên. Con bé dính đầy bèo tằm, hải quá đến không thể khóc.

Chả Chìa ngày càng dài ra, gầy gò nhưng vẫn lớn. Toàn thân đen thui đen thui ngoại trừ một chấm trắng làm duyên ở mũi. Cả ba đứa bữa đói bữa no vì nhà có một người lớn thì người lớn ấy họa hoằn mới tỉnh táo. Chúng quẩn quít bên nhau, chơi đùa, chia sẻ cực khổ. Con Ngổ đói không khóc nhưng vắng Chả Chìa là mồm méo xệch. Những chiều hạnh phúc là bố trở về không có mùi rượu. Con Ngổ được vài tấm bánh.

Con Mơ được cha dốc túi mua gạo và thức ăn. Có lẽ bố nó cũng là người cha tốt nếu ông không mê thịt cây đến nỗi có tên Tư Cây. Nhà nó ai cũng có cái tên liên quan đến niềm say mê ấy. Mẹ nó tên Húng. Cha nó nhân đó đặt tên con là Mơ và Ngổ. Ông xoa tay: “Có Tư Cây phải có húng quế, lá mơ tam thể, rau ngổ ba lá”. Nó ghét những cái tên ấy nhưng đối với mọi người, nó vẫn là con Mơ, em nó là con Ngổ và bây giờ giá gọi Chả Chìa là Mực, nó chả thèm chạy đến. Mấy ai đặt tên hai lần!

Từ ngày mẹ chết, chẳng còn ai ngăn nỗi tình yêu “cây tơ” trong bố phát triển. Ông thường trở về chân thấp chân cao, lè nhè: “Có Tư Cây, có Mơ, có Ngổ mà không có Húng cũng bỏ... Húng ơi là Húng!” Những lúc đó con Mơ thấy thương cha. Nhưng tình thương ấy biến thành nỗi sợ hãi ngay khi nó bắt gặp ánh mắt bố nhìn Chả Chìa. Ánh nhìn ước lượng sức nặng và ứ đầy thèm khát.

Một chiều bố trở về với một ông bạn. Cả hai đều sực nức mùi rượu. Ba đưa vợ đi tránh nhưng cái giọng lè nhè quen thuộc đã cất lên:

- Con Mơ tam thể đâu?
- Dạ
- Con Ngổ ba lá đâu?
- Ngoài sân
- Chả Chìa đâu?

Nó chỉ tay mơ hồ ra ngoài nhưng Chả Chìa nghe nhắc tên đã nhanh nhẩu xuất hiện. Bố túm lấy, nắn nắn cái lườn mịn màng, cái eo thon thả của con chó đang độ tơ.

- Hơi gầy nhưng chắc. Mềm lắm đây. Ngon phải biết! Thơm say mê!

Ông khách hít hà rồi sờ tay lên người con chó. Chả Chìa đớp hột bàn tay ấy.

- Chả Chìa! Hồn! - Ông chủ quát
- Chà, nghe tên đã ngửi thấy mùi thơm. Đúng là Tư Cây đặt!
- Để dành Noel đấy! Người ta ăn thì mình nhậu. Ba tuần nữa. Mấy kiếm rượu đế Gò Đen nghe chưa?

Noel đến gần. Mỗi tờ lịch rụng xuống, trái tim bé nhỏ của con bé cũng lung lay. Còn mười ngày... tám ngày... năm ngày. Con Mơ thường ngồi sững nhìn em nó và Chả Chìa chơi đùa. Nó không tưởng tượng nổi cuộc sống của hai chị em nó khi không còn Chả Chìa. Trên phố đã xuất hiện những cây thông lấp lánh bạc, nó quyết định thả bạn. Nó cho Chả Chìa ăn no rồi bế em gởi hàng xóm, dắt chó đi. Thiếu con Ngổ, Chả Chìa cứ bần thần ngoái lại, nửa muốn theo con chị, nửa muốn về với con em. Con Mơ phải bế nó lên. Chả Chìa đã nặng lắm rồi nhưng con bé vẫn cố bế vì đây là lần cuối cùng nó được bế Chả Chìa. Con chó ngạc nhiên liếm những giọt nước mắt nóng hổi rơi trên lưng mình. Giọt này chưa kịp thấm, giọt khác đã trào ra, tròn trịa long lanh như hạt ngọc. Một bà chặn chúng lại:

- Bán không mày? Tao trả cho năm xập.
- Không.
- Sáu đấy!
- Không.
- Chó mực tơ. Thôi tròn mười, bán mà mua gạo. Con bé lắc đầu rào bước. Chả Chìa nhào người

xuống không chịu bế. Cái mũi xinh xinh hít lấy hít để cái mùi phố thị rõ dần, những mùi thơm ứa nước bọt phả ra từ các hàng quán ven đường. Ngôi chợ nhỏ chỉ đông buổi sáng đã tàn nhưng con Mơ biết ở hàng bún còn cả đồng xương móng giò. Thỉnh thoảng đi chợ, nó vẫn ghé vào nhặt làm quà cho Chả Chìa. Con chó mừng quýnh sục mõm vào đồng xương. Thế nhưng đang nhai xương rau rầu thấy con Mơ đứng dậy, nó ngoạm vội một cục xương rồi đứng lên sấn sàng ra về.

- Sao mày khôn thế? Mày không tham ăn bỏ tao phải không? Thế mà tao phải bỏ mày. Không bỏ mày sẽ

chết... Hu... hu...

Chả Chìa cuống quít thả xương xuống, đỡ con Mơ bằng cái cách nó đỡ con Ngổ. Nó đứng trên hai chân sau, đặt hai chân trước lên vai con bé và bắt đầu liếm đỡ. Khi không ngăn nổi những dòng nước mắt nóng hổi trào ra như suối, con chó kêu lên ư ử buồn rầu. Nó cũng khóc.

– Mày cứ quanh quẩn ở chợ là sẽ có ăn. Còn no hơn ở nhà với tao. Đành xa nhau để cho mày sống. Không biết tao về tao phải làm sao với con Ngổ đây?

Cuối cùng con bé cũng lừa được con chó, len lén rời khỏi chợ và cắm đầu chạy. Dọc đường, nó mua một quả bong bóng bay. Đó là quà đền cho con Ngổ. Ngang ngõ, nó nghe tiếng cha nó:

– Tường mất tiêu rồi. Thế mà lại lò dò về tắm nước sôi. Đúng là đồ ngu như chó!

Con bé thấy rờn rợn. Mặt tái mét. Chân như khuỵu xuống.

Nó lê bước vào. Bên bể nước là một con cây tơ trắng hếu đang nằm nhe răng, những mảng lông đen bết dính lả tả bên cạnh.

...

Hai đứa ngồi ở bờ ao. Mặt con Mơ đờ đẫn, mặt con Ngổ nhòe nhoẹt nước mắt, nước mũi. Nó khóc rỉ rả như trời mưa dai, lập đi lập lại một câu hỏi ngọng nghịu:

– À ìa ầu?^[ix]

– Đó! - Con Mơ chỉ tay về phía lò than hồng.

– Hồng phải - Con Ngổ lắc đầu quày quật - À ìa ầu?

Bố nó trải chiếu bày cuộc nhậu. Ba người đàn ông hể hả mời nhau. Cha nó nốc một ngụm rượu dạo đầu: “Nam vô tửu như kỳ vô phong. Tửu vô cây tơ, tửu như nước lã...”

– À ìa ầu? - Con Ngổ lại kéo áo chị.

– Đó kìa! - Con Mơ chỉ vào mâm thịt chó.

– Hồng phải.

– Chả Chìa đấy!

– Thế mắt nó ầu?

– Ông có râu đang gập đấy!

– Thế ai^[x] nó ầu?

– Bố đang nhai đấy!

– Uôi^[xi] nó ầu? Ân^[xii] nó ầu? Nong^[xiii] nó ầu?... Giọng con Ngổ càng lúc càng bồn chồn, vút lên nhọn hoắt rồi vỡ òa thành tiếng khóc..

Con Mơ cũng òa khóc. Nỗi đau dồn nén từ chiều đến giờ bật thành cơn mưa nước mắt. Chúng khóc thê thảm như ngày mẹ chúng đi mãi không về. Tiếng khóc làm cha chúng dừng đĩa, hỏi vọng ra:

– Gì đấy? Đừng làm tao mất ngon. Cho tiền mua kẹo nè. Chó thì giết thịt chứ nuôi làm gì? Vẽ chuyện. Mai tao kiếm con Rựa Mận đền.

Con Mơ bế em ra xóm. Nó còn quá bé để lường hết tình yêu và sự trung thành của một con chó.

Với tình yêu ấy, Chả Chìa của nó trở về để chết.

Nó thất thểu đi trong thứ ánh sáng lờ mờ, nhập nhoạng, tê tái của những giấc mơ. Mẹ trước mặt, Chả Chìa lẻo đẻo sau lưng thế mà trên vai nó, cái giọng khản đặc vì khóc của con Ngổ vẫn vang lên như điệp khúc: “À ìa ầu? À ìa ầu?... À ìa ầu?...”

Đám cưới Cỏ

Như cú ném của một vận động viên! Chút nữa nó đã rơi xuống dòng sông thay vì nằm chênh vênh giữa hai phần bờ một phần bến như thế này. Nhưng người ném nó chỉ là một cô bé mười ba tuổi. Tiếng cười trong vắt của cô khi rướn tấm thân mảnh dẻ vươn tay ném vật cô ghét bỏ còn làm nó đau hơn cả sự va chạm. Toàn thân nó ê ẩm nhưng không sốt mề bởi nó là một con búp bê bằng nhựa đúc đơn giản. Mọi bộ phận, áo váy, tóc mũ gắn liền một khối.

- Một con búp bê cũ kỹ, quê mùa, xấu xí thế này mà mẹ không cho con quăng!
- Nó là món quà ông đem từ trong Nam cho mẹ ngày mới giải phóng đấy!
- Nhưng đến ông cũng bảo quăng kia mà! Ông mua cho búp bê thời trang Barbie...

Khi chiều xuống, nước lên, nó không những ướt chân mà còn ướt cả váy. Nó sẽ bị cuốn ra sông và lênh đênh như giẻ lục bình kia. Ngày lịm dần. Dòng sông ngả tím rồi đen thẫm. Bơ vơ, buồn nhớ, sợ hãi khiến nó òa khóc. Nó nhớ cái thùng tối om, nơi chen chúc một lũ đồ chơi hết thời, cãi cọ hoặc than thân trách phận suốt ngày. Nhưng chẳng ai nghe tiếng khóc của một con búp bê ngoại trừ một gã chuột đến bên tò mò ngửi ngửi rồi ngoạm vào váy. Hãi quá nó ngất đi. Khi tỉnh dậy, nó thấy mình đã nằm hằn trên bờ không biết do gã chuột lôi lên hay do nước dâng tấp vào.

Đúng là nó nằm trên một vạt cỏ. Mùi thơm hăng hắc và cảm giác mát lạnh khi tiếp xúc với lớp cỏ mềm mại ẩm ướt sương đêm làm nó khoan khoái lạ thường. Già đời búp bê, nó ở trong tủ kính rồi trong thùng giấy trên gác xép nên cứ tưởng trời thấp đất hẹp, nào ngờ! Nó ngạc nhiên trước hàng vạn ngọn đèn bé tí chơi vơi trong cao rộng mênh mông mà nó được chiêm ngưỡng lần đầu. Là đà trên cỏ, trong những vòm cây cũng cơ man đèn chớp đỏ biết bay.

- Chúng là Đom Đóm! - Một cọng cỏ gọi chuyện rồi tò mò ngăm nó, lắc đầu:
- Không giống ai cả!
- Ừ nhỉ, chẳng giống ai tất! - Quanh đó lao xao.
- Thế có mời dự đám cưới Hồ Người không nhỉ?
- Ai đang ở trên cỏ đều là khách mời của cỏ! - Lau đầu bạc đỉnh đặc trả lời.

Đó là một đêm trăng tuyệt vời. Dường như quanh đó chẳng ai ngủ cả. Trăng sao thức. Dòng sông chảy. Những ngọn đèn nhỏ lập lờ. Nó nghe tiếng cựa mình khẽ khàng của hàng vạn mầm bé tí lúu rúu chào đời. Tiếng lá rung động khi có con gì đậu xuống. Tiếng hoa cười, lá rụng. Tiếng gọi tình tha thiết cơ ri i... ri ri ri... của những chàng Đế cô đơn trong hang gọi mời những nàng Đế lang thang không nhà. Tiếng Chuồn Chuồn hong khô đôi cánh chờ bay vào thế giới mới lạ trên cạn... Rồi sao rúu mắt, trăng mờ cuối trời cuốn màn đêm ngủ. Ông Mặt Trời thức dậy uống nước trà. Ấy là lúc bác Bọ Ngựa già, áo xanh màu lá cây, đầu quay mọi hướng, chắp tay cầu nguyện một ngày tốt lành. Cỏ còn lóng lánh sương, tươi hơn hớn, ngả ngớn trong khúc tụng kinh ban mai: “Lửa đồng thiêu chẳng chết. Gió xuân về lại xanh...”

- Ôi sớm mai dễ chịu thật! Đám cưới mau lên, tớ không thích nắng! - Hoa Bìm Bìm sáng nở trưa tàn, hớn hở trong màu áo tím lam nôn nóng.
- Đẳng ấy giống tớ. Nắng giết tớ mất! - Một trự Đế Trũi đầu bẹt như cái xèng, nép vào “tàng đá” màu hồng xinh đẹp chẳng biết từ đâu tới lăm la lăm lét nhìn về phía mặt trời.
- Đau tớ! Đừng dụi cái xèng có răng cửa ấy vào người tớ!
- Thế đẳng ấy không phải là tàng đá à? Biết nói nữa cơ ấy! - Gã rụt đầu lại, định lủi xuống đất nhưng tiếng tiếc lại lộ ra nép bên con búp bê. Gã đề nghị:

– Đẳng ấy che nắng cho tở. Đáp lại, tở sẽ giới thiệu đẳng trai, đẳng gái. Tở biết tất!

Khi ông Mặt Trời đặt chén trà xuống đứng dậy, bãi cỏ ven sông bừng lên một cảnh sắc kỳ diệu khiến con búp bê ngỡ ngàng. Chị Lồng Đèn cùng chị Tóc Tiên chạy loăng quăng giăng cơ man bong bóng xanh căng phồng và đèn lồng đỏ. Thảm cỏ rực lên muôn hoa nghìn tía. Những nụ cười roi rói biếu không. Anh Châu Châu, một còng làm trụ, một còng lướt đi, bùng tanh tách thông báo: “Khách đến đây! Khách đến đây!”

– Đó là cậu Ốc Sên, di chuyển bằng thân, nhìn bằng râu, chậm như rùa nhưng thích chạy thi lắm. Kia là thi sĩ Cóc, nom thư sinh mà “gan cóc tía”, từng lên náo động thiên đình, người đời gọi là “cậu ông Trời”...
- Anh chàng Đế Trũi tía lia giới thiệu.

– Còn những đóa hoa biết bay kia? - Con búp bê hỏi.

– Nhà Bướm đấy! Lộng lẫy và đa tình. Khác với tở, họ thích nắng lắm!

Điệu đàn nhất là hoa đồng cỏ nội. Đủ vẻ yêu kiều duyên dáng. Có mấy cô áo quần yếm dải màu mè phất phơ như liềm chị quan họ khiến con búp bê ngóng cổ nhìn theo mãi.

– Hoa Ngũ Sắc đấy! Diện hết biết!

– Thế còn các chị áo trắng dễ thương nhỏ nhắn kia?

– Những nường Cúc đại! Nhu mì, kiều diễm. Ở trong ban tiếp tân, đang mời khách nhấp sương trong các lá cỏ.

Đột nhiên con búp bê thấy động dậy dưới lưng mình.

– Ai đấy? Hay là động đất? Tôi có cảm tưởng như có ai đào bới dưới ấy.

– Dừng-sĩ-cải-tạo-đất đây! Tránh đường cho chúng tôi lên dự đám cưới - Một giọng nói cất lên.

– Các bác Giun Đất đem nhiều quà tặng nhì! - Đế Trũi chào những vị khách vừa đội đất chui lên. Vị nào cũng lễ mễ đẩy theo nhiều viên tròn tròn nho nhỏ như thuốc tể. Họ đùn thành một đồng bảo để tặng cô dâu ăn cho khỏe đẹp.

– Đẳng trai đến!

Gã Châu Châu đảo qua thông báo. Bác Lau đầu bạc vội sửa sang xống áo dẫn đẳng gái ra đón. Trông bác đẹp lão đáo để. Mớ tóc trắng dát nắng óng mềm vừa khinh phiêu vừa lãng mạn. Chả trách các cô ở thị thành bây giờ cũng đâm ra mê bác, hết cảm tươi lại đến cảm khô. Theo sau bác thôi thì đủ loại cỏ - Cỏ Cú, cỏ Mật, cỏ Ấu, cỏ Tranh, cỏ Ống, cỏ Gà... và muôn hồng nghìn tía sắc hoa. Đại diện đẳng trai là bác Châu Châu Voi lưng thụng áo xanh. Đứng bên cạnh bác là lão Đế già lụ khụ chốc chốc lại trịnh trọng đưa hai chân lên vuốt râu. Anh Đế Trũi sợ ánh sáng nhưng miệng mồm lại như tép nhảy, liến thoắng chỉ trở giới thiệu. Nào cái gã màu nâu gụ, hai râu chĩa về phía trước có tài nhào lộn kia là anh Bồ Cúi, diễn viên xiếc. Nào cái cô áo đỏ có những chấm tròn kia là Bọ Rùa chuyên trị bọn Rệp cây. Nào cái anh chàng màu nâu bóng mỡ, áo dài kín đuôi, cái đầu gật gật kia đích thị là hiệp sĩ Đế Mèn trong Đế Mèn phiêu lưu ký, bạn thân thiết của Trũi ta! Con búp bê cũng nhận ra anh ta ngay vì cô chủ nhỏ rất mê truyện ấy, đọc mãi khiến nó cũng thuộc lòng. Anh ta uống thuốc trường sinh hay sao mà sống lâu thật, cái đầu vẫn trọc lông lốc kể từ cái dạo bác Xiển Tóc cắt phéng đôi râu dạy cho một bài học nhớ đời. Rồi một đám “tử y cô nương”^[xiv] yêu kiều xuất hiện trong trận mưa công-phét-ti bằng hoa

Cỏ May. Cô Sim đẹp hoang đại như sơn nữ. Cô Bìm Bìm hớn hờ như trẻ con. Cô Băng Khuâng sâu mộng đến tê tái. Cô dâu Hồ Ngươi đi giữa lộng lẫy hơn cả những xấu hổ cứ cúi gầm mặt xuống.

– Ai là chú rể?

– Kia! Cậu ta còm rỗm, bé bằng cây kim nên còn có tên là Kim Kim Kim.

Chú rể Chuồn Kim xuất hiện với sự hộ tống của đám Chuồn Chuồn đủ loại lượn lờ che rợp cả ông Mặt Trời đang vén mây xem đám cưới. Theo đúng nghi lễ, chú rể cầm tay cô dâu lồng vào đó chiếc nhẫn cỏ.

Thế nhưng Chuồn Kim ta run quá, đôi cánh bé tí mỏng manh cứ phập phồng rung động. Tức cảnh sinh tình, thi sĩ Cốc gật gù: “Tím cô dâu bối rối Chuồn Chuồn”. Hồ Ngươi then quá nhắm rịt mắt lại, hàng mi dài chấp chới như cánh bướm.

Quà tặng đầy một vạt cỏ xanh. Những sắc màu không ai hòa nổi. Những thoáng hương khiến ngày bối rối. Khách không nhấp rượu mà lòng cứ lâng lâng, thơm thảo quên tất mọi hiềm khích, ganh ghét. Anh Chuồn Chuồn Voi lượn lơ cùng cô Bướm vàng mỏng mảnh. Bọ Ngựa lênh khênh dìu Cọng Cỏ Non... Gã Dế Trũi liêu minh bước ra mời tiểu thư Cào Cào yếu điệu, vừa nhảy vừa nheo mắt tránh nắng. Ong Bướm đa tình nhảy điệu loanh quanh bởi hoa nào cũng đẹp... Họ dìu nhau trong tiếng đàn ngọt của nhạc công Dế và giọng hót riu rít trong ngân của ca sĩ đồng quê Chim Sẻ. Cô dâu đã hết hồ ngươi, mở mắt tình tứ nhìn chú rể. Họ là cặp nhảy đẹp nhất. Tà áo tím mỏng của cô ửng trong nắng sớm, quần quýt vạt áo đuôi tôm của chú rể. Họ lướt trong hạnh phúc.

Chẳng ai mời con búp bê nhảy vì nó quá khác với cư dân cỏ. Thế nhưng từng cặp lượn quanh nó rải lên làn da hồng hào xa lạ kia hoa cỏ may bé bỏng. Vẻ đẹp và hạnh phúc ngời ngời của họ làm con búp bê bị ruồng bỏ cũng hạnh phúc lây. Nó thầm cảm ơn cô chủ đã quăng mình ra đây thay vì bán cho bà đồng nát. Nhờ cú ném của cô mà nó được sống những khoảnh khắc nhớ đời, biết được bí mật kỳ diệu ấp ủ trong hoa lá đất đai, hưởng được niềm trời rộng rãi. Nếu có là mơ thì cũng là một giấc mơ tuyệt vời. Từ đây con búp bê xấu xí cũ kỹ từng sống trong tù túng, chật hẹp có thể “lang thang” trong thế giới rộng lớn sinh động muôn màu để thấy cuộc đời vẫn còn đẹp làm sao!

1999

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

161B Lý Chính Thắng - Quận 3 - Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: 39316289 - 39316211 - 38465595 - 38465596 - 39350973
Fax: 84.8.38437450 - E-mail: nxbtre@hcm.vnn.vn
Website: <http://www.nxbtre.com.vn>

CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN TRẺ TẠI HÀ NỘI

20 ngõ 91, Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa - Hà Nội
ĐT Fax: (04) 37734544
E-mail: vanphongnxbtre@hn.vnn.vn

[\[i\]](#) Tên tác phẩm thiếu nhi lừng danh của nhà văn Thụy Điển Astrid Lindgren.

[\[ii\]](#) Phép nhân nhưng Pippi gọi là “phép phân”.

[\[iii\]](#) Virút Tưởng tượng.

[\[iv\]](#) Báo hâm: báo cũ hâm nóng lại bởi lời rao “Báo mới ra lò đây!”

[\[v\]](#) Vĩ -rút Tưởng Tượng

[\[vi\]](#) Bonjour Monsieur (Tiếng Pháp): Chào Ông

[\[vii\]](#) Chôm đồ nhà

[\[viii\]](#) Merde! (Tiếng chửi thề của Pháp)

[\[ix\]](#) Chả Chìa đâu?

[\[x\]](#) Tai

[\[xi\]](#) Đuôi

[\[xii\]](#) Chân

[\[xiii\]](#) Lông

[\[xiv\]](#) Những cô nương áo tím.